

NĂM THỨ BA

SỐ MỚI : 22

# mai

SAMEDI 12

FÉVRIER 1938

Chủ-nhiệm : DAO-TRINH-NHAT • TUAN BAO RA NGÀY THỨ BAY • Bao-quan : 100, Rue Lagrandière - SAIGON



## CÁI MÁY THỪ' SAY

hay là

CÁI MÀ NHỮNG ÔNG TỬU THÁNH  
NHÀ TA KHÔNG HOAN NGHINH



(Coi bài trong trư'ớng 13)

## SỐ NÀY CÓ NHỮNG BÀI

- ☞ Công-dương ta trong trận Hoa-Nhật
- ☞ Còn nông dân thì sao?
- ☞ Xem tranh của Huỳnh Huyền-Ngô
- ☞ Pháp-luật luận đàm — Thơ từ qua lại
- ☞ Văn-học Pháp trong văn-chương ta
- ☞ Chúng tôi đọc « Ánh Hương Lòng » của Thiên-Thu
- ☞ Sau 15 ngày ở nhà thương Bạc-Hà

- ☞ 8 người Huê-kỳ toan « bắt cóc » hoàng-đế Guillaume-II
- ☞ Nhật muốn khêu chiến Anh
- ☞ Mata Hari da vầng tử trận
- ☞ Về cuộc vi-hành của Hoàng-hậu
- ☞ Người Việt-nam dạy cạp
- ☞ Nên tin hay không?
- ☞ Yêu mà sống. — Bi-hài-kịch

YAN... YAN...

20 THÁNG 01/38

# Cac mon thuoc than cua cu NGUYEN-an-CU'

## Thuoc ruou so 39

Thuoc ngam ruou so 39 chuyên trị các bệnh phong tê, bại xuy. Thuoc này cũng bổ huyết và điều máu xấu ra tốt.

Thuoc chế bằng sâm tốt và iệp với các thứ rễ thuốc trên núi thiết hay, cách bào chế rất công phu phải trọn mười ngày mười đêm mới thành hoàn thuốc.

Một hoàn thuốc và bột quế: 1.p00

(Ngâm ruou uống 15 ngày)

\*\*\*

## Kham Ly Bồ Thận số 34

Bồ khi-huyết cho mấy người sức yếu, huyết kém. Làm việc thấy mệt nhọc nhiều và hay đau như: ấn lâu tiêu, bón, đau lưng, tê mỏi tay chân. Bệnh nhiều thì mộng-tinh, hoạt-tinh di-tinh.

Các ông lão, bà lão dùng thuốc này để bổ khỏe và ngừa các bệnh.

Ky thai

Một hộp (uống 6 ngày) giá: 1.p00

\*\*\*

## Thuoc trừ ho lao số 35

Nam, phụ lão ấu ai bị bệnh ho lao, ho thổ-huyết hoặc lao ruột, lao gan hề gặp thuốc số 35 này thì cũng như gặp thuốc tiên.

Bệnh lao mà không gặp thuốc

NGUYEN-an Cu tiên-sanh ở Hóc-món, là một nhà y-học uyên-thâm, nổi tiếng khắp cả Nam-Bắc mười mấy năm nay.

Các bác quốc-văn - báo « Mai » này là một - đã từng nói có nhiều bệnh nhơn nguy ngập đến thập tử nhất sanh, thầy tây thuốc tây đều chạy cả rồi, mà tiên sanh cứu hỏi.

Những món thuốc cao đơn hườn tán chúng tôi giới-thiệu dưới đây, do công phu nghiên cứu lâu năm của tiên-sanh mà chế hóa ra có sức thần hiệu phi thường. Cả trăm cả ngàn người dùng đều phải kính phục là thần dược.

Tổng-cuộc đại-lý ở Saigon là M. Cao-văn-Trực n° 52 rue Aviateur Garros Saigon.

Chu-vị ở xa thì mua tại các Đại-lý ở mỗi tỉnh.

số 35 thì không có thứ nào trị lạnh được.

Nếu bệnh nặng phải uống cấp với thuốc số 31.

Một hộp uống 6 ngày giá: 1.p20

\*\*\*

## Thiên Kim Dưỡng Thai số 28

Thuoc này uống dưỡng thai, giúp cho người mẹ được khỏe khoắn nhẹ-nhàng vui vẻ, đến lúc đẻ thì sẽ được mau lẹ bình an.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.00

\*\*\*

## Điều Kinh Bồ Huyết số 26

Chuyên trị: đàn-bà con gái kinh-nguyệt không đều, mình gầy vóc ốm, ăn ngủ không được, tay chân mỏi nhừ, thường có huyết bạch nhiều. Hoặc tử-cung có bệnh rồi biến ra nhiều chứng. Mấy bà vì huyết suy rồi da mặt nhăn, khô, mét, hình sắc buồn bực, dùng thuốc này trong hai tuần thì sẽ thấy khi sắc vui vẻ, da mặt

trắng đỏ tươi nhuận. Thiết là: một phương thuốc rất quý báu cho phụ-nữ.

Một hộp uống 6 ngày giá: 1p.00

\*\*\*

## Bạch Đái Hoàn số 27

Hoàn thuốc này chuyên trị bệnh bạch - đái có nhiều quá, uống thuốc không bớt, dùng hoàn thuốc này để trong cửa-minh thì dứt được bệnh bạch-đái. Hiệu nghiệm lạ kỳ.

Một hộp 2 hoàn giá: 0p.60

\*\*\*

## Thần Trùng Chương Tử số 29

Đàn bà ít con, hoặc nhỏ lớn chưa sanh để lần nào, uống thuốc này thì trong hai tháng sẽ thấy linh nghiệm được như ý muốn. Đã có nhiều người có chồng năm bảy năm mà không có con, uống chưa hết 3 hộp thuốc này thì đã thấy có thai.

Một hộp uống 5 ngày giá 1.00

## Bình Tân Hoàn số 15

Chuyên trị con nít từ một tới 15 tuổi, hay đau trong mình nóng nhiệt nhiều, lâu lớn, ban đêm ngủ đổ mồ hôi đầu, ốm gầy ít ăn, ít chơi.

Hoặc trong mình có ban trái, máu xấu, ăn uống không tiêu, bụng lớn. Thuốc này uống trong một tháng thì thấy mập mạnh, da thịt tươi tốt nở nang.

Một hộp uống 6 ngày giá: 0p.60.

\*\*\*

## Tứ Quý Hoàn số 36

Thuoc này trị các chứng ho thường, như ho gió, ho ban, đau ngực, tức ngực. Bệnh nặng cách mấy uống cũng mạnh được.

Một hộp uống 3 ngày giá 0p.50

\*\*\*

## Sâm Nhung Bảo Thọ

(Thuoc nhà giàu số 32)

Thuoc này dùng toàn Sâm, Nhung, Quế thứ thiết tốt mà

chế ra để bổ dưỡng thân thể.

Sức bổ của Sâm Nhung là quý vô giá, nhưng phải là thiết sâm thiết nhung thì mới có giá trị.

Đàn ông, đàn bà đều dùng được.

Một hộp uống 2 ngày giá 1.p20

\*\*\*

## Mô Kỳ Hoàn

(Thuoc hồi số 31)

Chuyên trị các chứng bệnh hậu, bệnh lao, bệnh rét rừng, bệnh chổi nước, bệnh bao tử, thương hàn.

Ky thai.

Một hộp uống 6 ngày giá: 0p.50

\*\*\*

## Tế Sanh Hoàn số 40

Trị tuyệt chứng bệnh bốn huất. Thuốc này dùng những vị thuốc bổ dưỡng tạng phủ. Hễ ngũ tạng được điều hòa khỏe mạnh thì bệnh bốn phải dứt. Thuốc thơm ngọt dễ uống. Uống rồi để 9 giờ thì tiêu được chớ hông bợn dạ xót xa.

Ky thai

Một hộp uống 5 ngày giá: 0p.50

Tổng đại-lý ở Saigon là M. Cao-văn-Trực, n° 52 rue Aviateur Garros Saigon. Chu-vị ở xa thì mua tại đại-lý ở mỗi tỉnh đều có.

## HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH!

TRONG GIA ĐÌNH MẠNH MỀ VUI VẺ LÀ TRONG KHÍ ĐAU ỐM DÙNG THUỐC CỦA



Nhà thuốc Annam

# VỎ-VĂN-VÂN

Danh tiếng và lớn nhất trong cõi Đông-Pháp, tinh chế đủ các thứ cao, đơn, hườn, tán, trị đủ bệnh, linh nghiệm phi thường. Đã được thưởng nhiều medaille vàng bạc và nhiều bằng danh dự trong các kỳ đấu xảo; trên lại được Đức Đại Nam Hoàng-Đế ân tứ cấp bằng tài năng và nhất hạng ngân-tiền

Tổng cuộc: THUDAUMOT — COCHINCHINE — Số điện thoại: 4

CHI - CỤC:

SAIGON: 229, RUE D'ESPAGNE, Tél. 21.442

HANOI: 86, RUE DU COTON

HAIPHONG: 75, AVENUE PAUL DOUMER

TOURANE: AVENUE DU MUSÉE

HUE: 87, RUE PAUL BERT

QUINHON: AVENUE GIALONG

Hai phương thuốc đã được Đông-bào hoan nghinh

Số 1. — BÀ ĐÀ SƠN QUÂN TÁ. — Trị bệnh tử cung và bạch đái khỏi cần bơm rửa

Số 2. — TAM TINH HẢI CẢ BỒ THẬN HOÀN. — Trừ tuyệt bệnh mộng tinh, di-tinh và hoạt-tinh

# mai

**XIN NHỚ** — Giá báo 1 năm 6.000, 6 tháng 3.500, 3 tháng 1.560  
Nhà báo số 150 đường Lagrandière SAIGON

## TÌNH THẾ ĐÔNG-DƯƠNG trong THỜI-CUỘC HOA NHỰT

TA CÓ NÊN LO NGẠI VỀ SỰ AN NGUY CỦA TA KHÔNG?

**M**ột trận hỏa hoạn Hoa kia chỉ còn chờ một hơi gió nhẹ đưa qua là có thể cháy cả một xóm nhà người ở bên kia sông. Hoặc có người bảo rằng: trời, tiếng chuông hồi, tiếng trống đánh, tranh này cũng nguy-hiểm lắm. nguy-hiểm chẳng khác gì Hồng-kong của người Anh vậy.

Sau khi Nhựt phong tỏa các cửa biển Trung - Hoa rồi thì Hongkong Haiphong, và con đường sắt Quảng-Cửu với Hanoi Vân - Nam đã nghiêm - nhiên thành ra các con đường chờ binh-khi cho chánh-phủ Nam-kinh, giúp cho chánh-phủ này đủ sức đối đầu với người Nhựt.

Người Nhựt đã tốn biết mấy công-phu trong công việc phong tỏa này thì lẽ đâu người Nhựt lại làm ơn cho Trung-quốc, để riêng cho Trung-quốc còn có 2 con đường vận-tải binh-khi thuốc-dạn vừa rộng-rãi vừa êm tịnh ấy sao?

Hướng chỉ trước cái chánh-sách « Nhựt-Bổn tân-đại-lục », người Nhựt buộc phải tỏ mình rằng mạnh để cho người Tàu biết mà dụt mắt lòng ý-lại kẻ khác đi, thì lẽ tự nhiên Hong-kong hay Đông-Dương cũng thế, nếu họ nhắm thời cơ đã thuận-thực rồi, tất không làm sao tránh khỏi một lần mây mù, trời tối, súng nổ, đạn bay.

Song le, chủ quyền trên mặt đất này ở trong tay người Pháp nắm giữ, thấy thấy các công cuộc an-nội đối ngoại, đều đã có người Pháp lo lắng cả rồi, thì người Annam ta cần nhúng tay vào ngả nào được mà phải lo?

Con thuyền nọ qua sông giữa cơn giông tố, thì tánh mạng của chiếc thuyền là ở trong tay bác đà-công với bọn thủy thủ. Mặc mớ gì đến bọn khách quá giang mà cũng pháp phòng rộn rục.

« Tháp đồ đã có Ngó xây,  
« Tội gì vợ-góa lo ngày lo đêm »

Ta lo mà được gì? Ta sợ mà ích gì? Còn nói cho cùng mà nghe nếu vạn nhứt mà gió thì cái thân anh bởi chủ bếp, đi đâu cũng là anh bởi chủ bếp, tởn thất gì phần ta mà ta lo sợ?

— Phải, Đông-Dương ta bây giờ là thuộc-địa của người Pháp, trăm công ngàn việc đã có người Pháp xếp đặt cho rồi, ta không quyền lo và cũng không sức lo, nhưng ta không lo thì ai lo cho ta.

Chiếc thuyền kia mà đắm, giữa lúc bão bùng, bác đà-công chưa chắc đã chết, bọn thủy thủ chưa chắc đã chết, chờ cái đắm hành khách ngơ ngẩn, thuở giờ không tập bơi lội kia chắc là phải dâng mạng cho cá tôm trước rồi. Cái thân anh bởi, chủ bếp phỏng đã còn đời để đi làm kiếp anh bởi, chủ bếp được mãi không?

Một trái dưa chín móm, chuyền qua, chuyền lại trong bốn tay của hai đứa trẻ tinh ranh, tất nhiên là không bầm cũng dập, ai bảo ta không được lo và không đáng lo.

Tôi dám chắc rằng: vạn nhứt mà Đông-dương không thể cất mình ra đứng ngoài cuộc mây gió ở Viễn-dông thì tánh mạng tài-sản của người Đông-Dương ta sẽ là thứ dễ bắt lửa hơn hết và cháy đỏ hơn hết.

Cha truyền con nối, sống gọi nạc thác gọi xương, quần tụ trên mặt đất này là ai?

Cửa nhà sát mái, xóm làng liền giây, rừng đầy cây, sông đầy cá, ruộng đầy lúa, núi đầy mỏ, cái gia tài ngang dọc trên 80 vạn dặm vuông này lại là của ai?

Hai tay chơi nhau đập đầu cái mũi, trong những ngày mưa sa gió hắt, kẻ ướm đầu đầu phải là khách ngồi xe, thì trong những lúc súng thét đạn bay người nọ nọ mạng dễ thường là người quyền quý đó chăng? Có khi nào!

Ta không lo tức là ta vui lòng hứng lấy cái nguy, hay là ngồi đợi cái nguy đến tìm ta vậy.

Nhưng lo mà chỉ lo ở lỗ miệng hay là lo mà chỉ lo trên chỗ lý tưởng thì sự lo ấy có ích lợi gì cho ta?

NG-HUY

Kỳ này lại 20 trương

bán lẻ 0\$12 như thường



— Sao anh lại hút một lần 3 điếu thuốc? Điền hả?  
— Hừ, anh dốt hết sức. Như thế thì mình đỡ tốn quẹt chờ sao.

## CHUYÊN PHIÊM

BẮT CHƯỚC TÊ TUYỀN?

**H**ÌNH như đời xưa có câu chuyện một thi gia tối ngày ngâm vịnh chưa đủ, đêm nằm ngủ còn ngâm thơ trong giấc mộng, mà trong câu thơ có chữ « mỹ-nhơn », làm bà vợ nằm bên nôi con tam-bành, cầm quạt võ trên đầu chồng đau điếng:

— Á! mình đã say mê tưởng nhớ con nào đó phải không?

Một người ngủ mơ ngâm thơ còn bị như vậy, nếu như một người tỉnh táo mà viết huych-toet trên giấy trắng mực đen cũng có chỗ khiến cho bà vợ khả nghi được thì chưa biết có thể sanh rầy tới đâu.

Hôm trong Tết, có nhà viết báo Ba-lan (Pologne) là Farjans qua xem xét tình trạng kinh-tế sanh-hoạt xứ Đông-dương mình, có ghé Saigon giao thiệp với báo-giới và diễn-thuyết ở Nhạc-hội. Người ta nghi ông Farjans qua thăm dò về chuyện di dân Do-thái ở Ba-lan sang Đông-dương như đã thực-hành ở cu-lao Ma-dagascar vậy. Một ông đại-đồng-nghiệp chúng tôi viết bài xã-thuyết trách bà con ta nếu không để ý tới nhà viết báo ấy là sự có lỗi, rồi « thả bút » tới mấy câu này:

« Lấy cái tư cách một bạn « đồng nghiệp bốn-xứ, tôi « muốn bắt chước vua Tê-« luyen khi gặp thầy Mạnh-« Tử mà hỏi ông Roman « Farjans câu này:

— « Quí đồng nghiệp đã « chẳng nài nghìn dặm mà « đến, vậy chẳng hay có điều « gì ích-lợi cho xứ chúng tôi « chăng? »

Chúng tôi muốn nói: nếu như độc-giả không để ý tới « Vua Tê-Tuyen » cũng là có lỗi.

Ba chữ đó cũng có thể sanh rầy và dẫn « đầu cây quạt » như chuyện thi-gia mới nói trên đây, nếu như bà tác-giả có chút ít học nho và nhớ sách Mạnh-tử.

Vì nếu ông đại-đồng-nghiệp chúng tôi muốn bắt chước vua Tê-Tuyen mà hỏi ông Farjans câu đó, không khác gì muốn trách ông sao không dẫn theo qua đây ít có mỹ-nữ Ba-lan, là xứ đã để ra người giai nhơn tuyệt thế, Waleska, chung tình với Nã-phá-luân đại-đế tới chết.

Hồi trong tết có mấy vị chưa tiện thanh toán sổ sách, nay xin gấp gởi lại cho nhà báo.

Nhứt là xin nhắc nhớ M. Trần-Sùng-Huê sao cũng nhớ ghé báo quán trước ngày 15 Février này nếu như không muốn có sự phiền lụy. TY QUẢN-LÝ « MAI »

Cứ theo lời mà hiểu ý, thì chắc ai cũng phải hiểu như vậy, bởi Tê-Tuyen là ông vua thủ thật mình có tật háo-sắc. Bà tác-giả nếu thuộc sách Mạnh-tử, tất cũng hiểu như thế và phát nghi ông chồng. Nhưng có lẽ là người thông-minh, ông chỉ bị cú trên đầu tí cái là nhớ ra liền:

— Lạy mình, tôi nhớ lộn đó. Tôi muốn nói bắt chước Lương Huê-vương kia.

Còn chúng tôi, chúng tôi thấy vui thì nói chơi vậy thôi, xin các ông đừng trách đổ chúng tôi ra thì chữ tây chữ ta trước ban Thâm phán Danh dự, vì chữ gì chúng tôi cũng xin chịu thua các ông trước.

## Kỳ báo rồi.

... đã phải làm vội vàng có 16 trương cho kịp xuất-bản ngày Samedi 5 Février, thành ra lúc đặt khuôn lên máy thợ đặt lăm trương 4 (trương có Tỉng Chuyện Một) ra chỗ trương 2. Sự lăm lộn ấy chắc độc-giả đã tự cải chánh dùm.

Máy đã in trút ngàn tờ như thế, chúng tôi mới biết mà sửa lại.

Anh em nhà in chúng tôi còn phởnng phát những thú ăn tết chơi xuân mà.

## S. O. S.

**X**IN chư vị đại-lý chưa kịp gởi kết quả số báo bán trong tháng Janvier thì nay làm ơn gởi lên cho nhà báo trước ngày 15 Février đều đủ chúng tôi xin cảm tạ và trông mong.

Luôn dịp tràn trọng cảm tạ chư vị đại-lý đã gởi cho chúng tôi rồi. Có vị lại gởi ngay luôn trong tết nữa. Tấm lòng giúp đỡ sốt sắng ấy, chúng tôi nhớ mãi.

**C**HÚNG tôi tràn trọng, nhân lời cùng các bạn cổ-dộng-viên yêu mến lại bắt đầu làm việc sốt sắng và thường cho nhà báo được biết tin tức mỗi tuần mới được.

Hồi trong tết có mấy vị chưa tiện thanh toán sổ sách, nay xin gấp gởi lại cho nhà báo.

Nhứt là xin nhắc nhớ M. Trần-Sùng-Huê sao cũng nhớ ghé báo quán trước ngày 15 Février này nếu như không muốn có sự phiền lụy. TY QUẢN-LÝ « MAI »

# TỪ'NG CHUYỆN MỘT

Nếu muốn cho khỏi  
hàng năm có 100  
ngàn dân chết đói

L'ông Lao-công đại-sứ Godart qua đây xem xét trở về Paris, vượt miệng nói rằng: « Không nên công-nghệ-hóa thuộc-địa », nghĩa là không nên mở mang những đại-công-nghệ ở xứ mình đây; chúng tôi đã nghĩ ý bất bình và bắt phục ông về cái định-kiến lạ lùng ấy.

Gần đây bị nạn ngập lụt hạn-hán làm cho mùa màng thất bát, dân tình đói kém, lung lung, khiến cho bên kia thì ông A. Varenne, bên này thì các báo đem vấn-đề công-nghệ-hóa ra kêu ca một cách thông-thiết. Nhiều báo tây cũng thấy sự đó cần kíp. Nhứt là với xứ Bắc-kỳ là nơi đất hẹp dân đông, nếu không di-cư đi đâu được thì chỉ có cách mở mang những công-nghệ lớn cho họ làm ăn, như chẳng vậy thì mỗi năm có 100 ngàn con người chết đói là ít.

Nhà đương-cuộc chỉ sợ mất mỗi hàng cho các công-nghệ bên Pháp cho nên không chịu công-nghệ-hóa cho thuộc-địa chớ không gì lạ.

Nhưng cứ xét kỹ thì không có sự cạnh tranh đáng lo ấy đâu. Là vì bên Pháp có cả trăm căn-gân thứ công-nghệ mà Thuộc-địa phải cần dùng, thì dầu cho bây giờ Thuộc-địa có công-nghệ-hóa chẳng nữa vẫn phải mua đồ bên Pháp nhiều, chớ bộ đứt ngang được sao mà lo.

Dầu sao nữa, nước Pháp cũng phải có trách-nhiệm nuôi sống hàng triệu dân thuộc-địa, không lẽ chỉ lo mỗi lợi cho mấy nhà đại công-nghệ bên Pháp mà bỏ hàng triệu dân này đói chết lần mòn đi sao.



Người da trắng  
mất thể-diện ?

A Y là một câu thiết-tưởng của nhiều người Pháp viết trên báo Pháp, chớ không phải là của chúng tôi dám phạm tội vô lễ với các ông thầy Tây-phương đâu.

Mặc dầu điều-trợc nọ kia, mặc dầu những tư-tưởng công-ly nhơn-đạo của Tây-phương truyền bao lâu, bây giờ thấy đất nước Tàu bị móng ngựa Nhứt-bồn dày đập tứ tung mà Tây-phương không ra tay, không lên tiếng. Rất đỗi là tàu của Tây-phương bị hầm chết trong

chiến-cuộc Hoa Nhứt vô số. Lại còn những lãnh-thổ và quyền-lợi của Tây-phương ở đây cũng bị lo ngại và bị chiếm đoạt (tức như quan-thuế Thượng-hải là một), vậy mà Tây-phương vẫn ần ần nhận được. Hèn gì chẳng có những người Pháp ưu thời ái chúng kia không phải là:

— Người da trắng mất thể-diện ?

— Chung - cuộc của Tây-phương !

Việc đời còn đang đi, chớ hiện thời nó chưa ngừng cho mình đã có định-luận gì được. Song người ta thấy những biệ-ước của Âu-Mỹ tự lãnh trách-nhiệm bảo - tồn chủ - quyền và lãnh-thổ cho Tàu, thiếu đến vạch trời mà thế, vậy mà Âu-Mỹ để mặc Tàu với số-phận nguy vong của họ như thế, chúng tôi không hiểu chữ tín-nghĩa còn có nghĩa là tin-nghĩa nữa không ?

Cuộc thi « chữ »  
của hai ông chủ  
Điện-tín và Saigon

NGƯỜI ta vẫn nói ở đời không có sự gì buồn hơn là trong một gia-đình mà anh em bà con gây gổ xích mích nhau hoài.

Báo-giới tức là một gia-đình. Thế mà lâu nay trong Nam ngoài Bắc cũng vậy, thấy nhiều ông đồng-nghiep chúng tôi chỉ vì sự danh-lợi cạnh tranh mà xô xiên cãi cọ nhau hoài, chúng tôi buồn ghê !

Hai ông chủ đại-nhứt báo ở Saigon là báo « mau như điện » và báo « Paris-Soir nước Nam », vì sự cạnh tranh ra số đặc-biệt hồi trong tết, rồi ra ngoài giêng này cũng vẫn còn tằm tức xô xiên nhau.

Ông nọ chê ông kia dốt. Ông kia nói báo ông nọ dốt, chẳng hề sai phông-sự-viên qua ông chủ đại-nhứt báo — nên

Tàu bao giờ.  
Phát dóa về tiếng « chè dốt » ông Lê-trung-Cang mới viết trên báo, thách đố ông Bút-Trà triệu-tập một ban « thăm-phán danh dự » rồi hai ông ra thị chữ quốc-ngữ với nhau để coi ai dốt cho biết.

Chỉ vậy hai ông ?  
Chúng tôi xin can.

Nếu hai ông quyết lập ban « Thăm-phán Danh dự » để thi chữ với nhau thiệt, thì nên để sang tháng có Hội chợ Bài-lao sẽ giúp cho công cuộc Phước-thiện ấy thêm một trò vui lạ cho công chúng vô xem lấy tiền, chắc là hay hơn.



Giá giấy lên bao nhiêu  
các ông có biết không ?

B UỒN nhứt là nhờ lúc giá giấy lên cao hết hồn, và giữa lúc báo-giới ta nên hiệp nhau mà tính cách sanh tồn với nhau, chính các ông chủ đại-nhứt báo — nên

làm gương trước hết — lại cạnh tranh nhỏ mọn và xô xiên nhau làm chi không biết.

Xem báo bên tây qua kỳ rồi, thấy đăng tin các báo Paris đã hội nhau sắp lên giá bán lẻ 50 centimes mới chịu nổi với giá giấy lúc này, với đồng phát-lãng hạ giá, với luật xã-hội mới thi-hành.

Báo-giới ta cũng phải hội-hiệp bàn định với nhau cách nào mà sống mới được.

Ví dụ lập thành « consorti-um » để mua giấy thẳng từ bên Pháp và Tiệp-khắc về đây cho các báo dùng với nhau, tất là được rẻ hơn hiện-giá, lại khỏi bị mấy nhà trung-gian ở đây ăn lời và lèm khó.

Ví dụ nên định ra giá mục quảng cáo cho hằng ngày bao nhiêu, hằng tuần bao nhiêu, mà giá phải tính mắc hơn bình nhứt cho thích-trung với giá giấy và trình-độ nhơn-công sanh-hoạt bây giờ, rồi báo nào cũng phải chiếu theo đó mà thi-hành. Không được cạnh-tranh tư-kỷ, đến đỗi tình giá mắc rẻ không đều, và làm như đánh đụt lẫn nhau, mất cả giá trị đi.

Chớ chi mấy ông chủ đại-nhứt báo lo dùm những chuyện đó, chẳng hơn là xô vạt nhau và rủ nhau thi chữ sao ?

Còn năm chục số  
« Phụ-nữ Nam-kỳ »

Nhiều vị hồi trong năm viết thơ hoặc tới báo-quán hỏi mua số đặc-biệt « Phụ-nữ Nam-kỳ » mà nhà báo không có. Chúng tôi hứa để ra năm như có thì xin thông tin để chờ vị hay.

Nay bốn báo mới tiếp được lối 50 số, vậy xin vị nào cần-dùng cho hay, chúng tôi gửi tới.  
MAI

Tin buồn

Cụ tri-phủ Nguyễn-Hảo-Nhơn qua đời

Chúng tôi mới tiếp được tin buồn rằng cụ Nguyễn-Hảo-Nhơn tri-phủ tri-sĩ ở Biên-hòa đã tạ thế bữa 8 Février, thọ-chung 71 tuổi.

Nhơn dịp này chúng tôi có lời trân trọng phân-tru cùng ông bà Nguyễn-Hảo-Ca và ông bà Nguyễn-Hảo-Vinh, và chúc hương-hồn cụ Tri-phủ Nguyễn đại-nhơn tiêu diêu cực lạc.  
MAI

Bá-cáo việc riêng

Cùng M. J. Đông

Vì một số tiền nhỏ mọn mà tôi đi kiếm ông nhiều lần không được gặp ông. Vậy xin có lời nhắc nhở ông nếu từ nay tới 15 Février 1938 mà ông không giữ đúng theo lời hứa thì lúc bấy giờ ông không nên trách tôi sao là bạn hữu vô tình.

NGÔ-CÂN-ĐÌNH

COMPRADORE

125, Bd de la Somme Saigon



Registre du commerce de HANOI N° 546  
HANOI (Tél.643) — HAIPHONG Tél. (332) — SAIGON Tél. (21.289)  
Hanoi le 22 Novembre 1937

Kính gửi Professeur Nguyễn-thượng-Hiền  
CHIROMANCIEN — 251, Rue Lagrandière — SAIGON

Kính ông,  
Xin thú thực cùng ông rằng xưa nay tôi rất ghét tướng số, tuy vẫn biết đó là môn khoa học nhưng tôi cho ít người chịu nghiên-cứu đến nơi đến chốn, mà xem được tinh tường. Phần nhiều chỉ nhàn-nhàn những kẻ nói láo lấy tiền.  
Độ trong năm tôi có ghé qua SAIGON về việc buôn bán, có ông bạn tôi đưa tôi đến thăm ông. Ông có xem cho tôi suốt đời, nhưng lúc đó tôi cũng chẳng để ý đến làm gì.  
Ai ngờ cái QUI-KỶ (No.6) ông biên cho tôi, đến năm nay tôi giờ ra xem thấy trùng lắm trong mọi việc làm ăn và việc gia-đình không sai một mảy may.  
Vì vậy tôi viết thư này vào ông để ông biết nghề xem Tay Tướng của ông khá lắm và mong ông càng ra công nghiên-cứu thêm lên để một ngày kia phá toang được cái màn huyền bí của vũ-trụ.  
Kính ông cùng quý quyến được vạn an.

MAI LINH

NOTA — Hình trên đây là bằng hiệu một cửa hàng sách lớn do M. MAI-LINH chủ trương tại HAIPHONG, ngoài ra tại HANOI còn có tờ báo POUR LA JEUNESSE SCOLAIRE với tờ Tiểu-Thuyết THỨ BA và ở Saigon 120 — Rue Georges Guignem. Còn bức thư này M. MAI-LINH khen thì nói TIÊN-TRI của PROFESSEUR NGUYỄN-THƯỢNG-HIỆN.

Bản tay của M. MAI-LINH

Năm 1936 PROFESSEUR NGUYỄN-THƯỢNG-HIỆN có đăng hình và bản tay của M. MAI-LINH trên tờ báo MAI này và có đoán tiên-tri rằng sau này M. MAI-LINH sẽ có sự nghiệp và công cuộc làm ăn rất lớn lao từ một hàng trăm ngàn đồng. Mọi sự làm ăn đồ sộ ngày hôm nay của M. MAI-LINH là sự kết-quả lời đoán của PROFESSEUR NGUYỄN-THƯỢNG-HIỆN cách đây 2 năm rất đúng.

A M. Nguyễn-thượng-Hiền

CHIROMANCIEN — 251, Rue Lagrandière — SAIGON

Thưa ông,  
Năm tôi 22 tuổi (1935), tôi có đến viếng ông để hỏi sự di-vãng, hiện tại và tương lai trong 10 năm.

Với những sự ông rõ biết trong đời tôi, thì ông đoán năm tới tôi 23 tuổi kỷ trọn năm mà nhứt là trong tháng Mars phải bị đau phổi. Y như lời ông nói, năm tới 23 tuổi tháng Mars tôi đau phổi nằm nhà thương Chợ-Rẫy gần 2 tháng, đến lúc ra nhà thương mà trong mình cũng chưa được mạnh, tôi vẫn đi chích hằng ngày.

Một năm qua... y theo lời ông đoán không sai một mảy, mà rủi cho tôi làm mất cái thơ quý kỷ của ông cho, thành ra từ đây về sau, bước tương lai tôi không rõ ràng.

Vậy ước mong, ông có thì giờ rộng làm ơn cho tôi xin một cái khác, hầu biết đều hòa phước mà tránh về sau, thì ơn ông tôi không hề sao lãng.  
Kính ngỏ đôi hàng, chúc ông và quý quyến được vạn sự lành.

Chào ông,

M' Tống-Hiền-Điện đit Từ-Tâm

Demeurant au village de Trung-binh-Hiệp

THUDAUMOT

Trên đây là 2 cái bằng có chữ hẳn rằng Professeur Nguyễn-thượng-Hiền coi tay đoán việc Tiên-TRI rất đúng.



Bản tay của M. Tống-hiền-Điện

DANAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG  
7 et 9, Rue G. Guynemer — SAIGON  
M. MATSITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

SAIGON HANOI PNOMPENH  
46, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier  
BÁ ĐỒ CÁC THỦ HÀNG HÓA NHỰT-BỒN

# Ngày mừng một Tết

đi xem tranh vẽ của  
Hoàng Huyền Ngô

Hôm 31 Janvier vừa rồi, đúng ngày mừng một Tết Nguyên-đán, họa-sĩ Wong - Wan - Ung (Hoàng-huyền-Ngô) người Trung-hoa, có mở một cuộc bày tranh vẽ tại trường Cao-đẳng tiểu-học Quảng-đông, ở Chợ-lớn.

Tất cả có chừng ba trăm bức tranh, vẽ trên giấy và lụa. Trừ một vài bức vẽ người, còp, và lâu đài cổ, còn thì toàn là cảnh « chim trời cá nước ».

Tranh của Huyền-Ngô phần nhiều vẽ theo lối riêng của Tàu, chỉ có sự pha màu-mè và bắt bóng lá theo lối tây. Huyền-Ngô dung-hòa hai mỹ-thuật đông-tây, nhưng cốt mỹ-thuật Trung-hoa làm gốc, dùng mỹ-thuật Tây-phương làm phụ, lấy cái hay của người để bồi đắp vào cái khéo của mình. Bởi vậy, tranh của ông có một vẻ đặc-biệt, khác hẳn với những tranh trong những cuộc triển-lãm ta thấy từ trước đến nay.



HOÀNG-HUYỀN-NGÔ

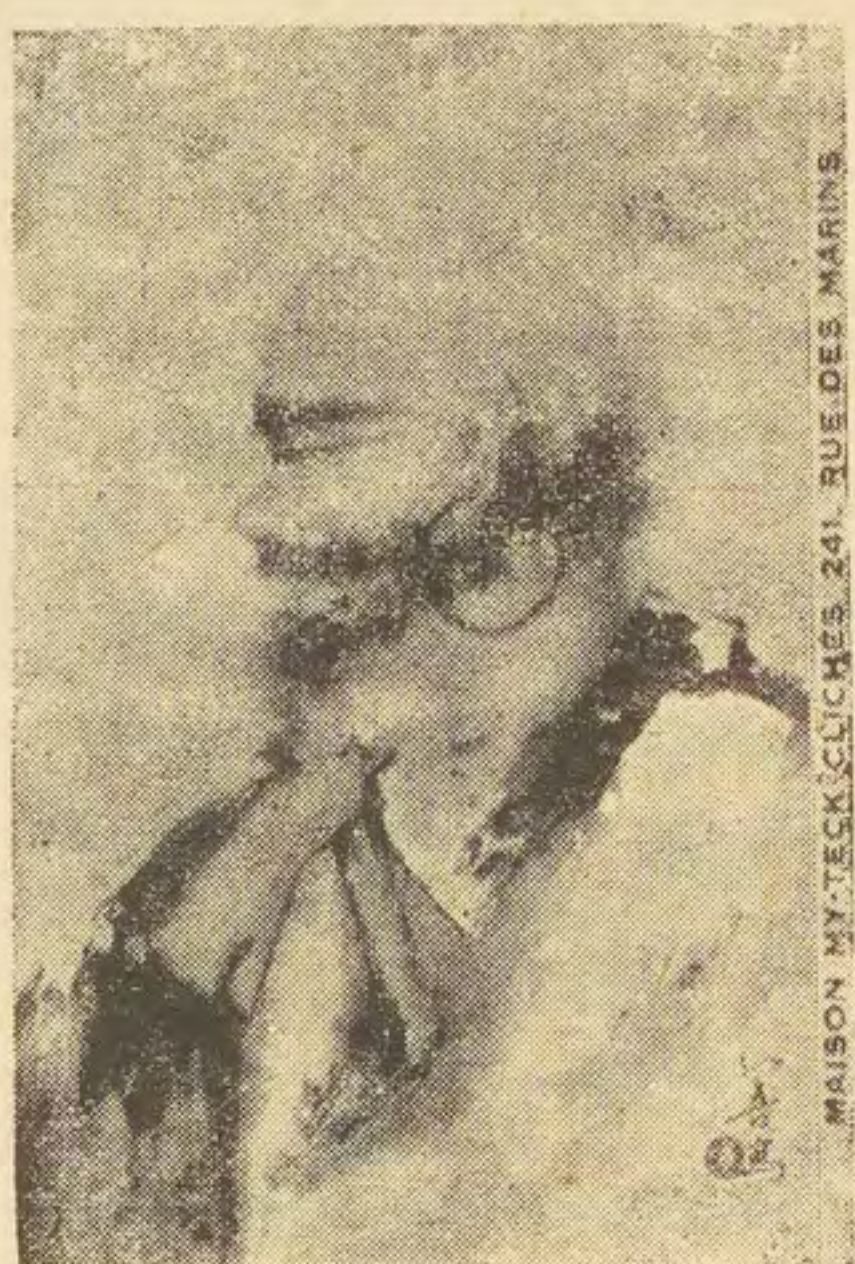
Ông không hoàn-toàn là một nhà họa-sĩ tả chân (peintre réaliste). Tranh vẽ nhiều chỗ không đúng với sự thật, hơn nữa, không cần theo sự thật, như một cành cây mà trên có con chim đậu, thì chỗ con chim đậu đó, cành cây lại mất hẳn nét đi. Nhưng không vì vậy mà người ta nói là tranh của ông hay gây đi được; tự nhiên, ta vẫn biết là nó liền.

Nhiều nét chấm phá thật cầu thả, mà lại thật tự nhiên, thần tình, như những nét của bóng lau đầm cỏ, những cành liễu rủ xuống, những giây chằng-chịt của cây bi, cây bầu.

Trong những nét bút tự nhiên ấy đầy một vẻ linh động. Ta nhìn một con chim trên cao bay xuống định đậu lên một cành cây, ta có thể thấy nó vút xuống như một mũi tên; một con cá dưới đáy nước lội lên để thở không khí, ta có thể thấy nó đứng-dừng uốn mình, ngoắt đuôi. Những ngọn sóng bề đưa lên cao, đập vào nhau, nổi bọt trắng xoá có vẻ âm-ỹ và dữ tợn.

Có một bức tranh lớn nhất, và tả-chân nhất, là con còp vàng đứng bên suối, trên ngọn núi đá nhấp-nhối. Bức này thì giá một ngàn đồng.

Tới bức vẽ một cụ già ngồi xây lưng ra ngoài, chống một



Bức tranh «Phật» của Hoàng-Huyền-Ngô đã bày trong cuộc triển lãm Mỹ-thuật toàn-quốc ở bên Tàu, được trưng tuyền.

tay xuống đất và ngửa mặt nhìn trời, như còn thở dài mà than-vãn. Có lẽ đó là « ông già muốn hỏi Trời rằng bao giờ nước Tàu mới mạnh » vẽ ra hồi nước Nhựt chiếm Mãn-châu. Lúc đó, họa-sĩ vì động tình quốc-gia mà tạo nên cái công trình đó, và đã mang nó đi đấu xảo ở Chicago (Mỹ) năm 1932, và được giải thưởng nhất. Bức này không bán, ý họa-sĩ muốn giữ lại để sau này tặng Chánh-phủ Trung-ương (Tàu).

Trong ba trăm bức hình, ngoài những bức của Huyền-Ngô, còn có những bức vẽ nhỏ của tám người học trò nữa. Người học trò đã gần thành tài là ông Tăng - à - Thịnh, đã vẽ được trên lụa, và đã có những bức vẽ bán từ 15p. trở xuống.

Trong số học trò, có hai người Annam, một là bà Lê-thị-An, chủ trường Hưng-đông nữ-học ở đường Aviateur Garros, hai là ông Đặng-thành-Lạc, nhà truyền thần ở đường Pellerin. Cả hai cùng mới nhập học với Huyền - Ngô hơn một tháng nay.

Ông Lạc có bày mấy bức « Độc xương cao phong » và « Dương liễu tiêu điều » rất khá quan, ai xem cũng có cảm-giác là một nhà mỹ-thuật có hy-vọng lớn sau này.

T. K.

Thơ từ giao thiệp và mắng-đa trả tiền báo xin để rõ tên:

M. ĐÀO-TRINH-NHẤT  
chủ nhiệm báo «MAI»  
N° 150 Lagrandière—Saigon

Mặc bộ đồ tốt quá 11... mà CHEMISES không khéo; thì chưa gọi hoàn toàn.

Chỉ có hiệu

« LE SPÉCIALISTE »

Lam Chemises — Pyjamas. Thiết khéo giống như bên Tây, kiểu khéo léo, giá vừa phải.

CAO-TRÍ-LÝ

ancien coupeur Mon Chemisier  
Directeur

« LE SPÉCIALISTE »

105, Albert 1<sup>er</sup> Dakao

## Cùng các đại-lý Cười-Xuân

Cùng các bạn đại-lý cười Xuân  
Xin các bạn vui lòng làmrelevé  
gửi về gấp cho M. Lê-Đức 433-2  
P. Planchy Saigon. Cám ơn.

### Kính cáo

Cùng chư-vị độc-giã  
thân ái Baclieu Càmau

BỮA nay M. Nguyễn-văn-Chính dit Thái, thay mặt bốn báo, xuống Baclieu, Càmau để viếng chư-vị độc-giã.

Chư-vị sẵn lòng chiếu-cổ M. Nguyễn-văn-Chính dit Thái, bốn báo cảm tạ. M.

### Hiệu đồng-hồ

NGUYEN - CHANH - TRU' C

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp  
7 Amiral Courbet - Saigon

Lãnh sửa đủ hiệu đồng hồ.  
Chuyên môn sửa compteur  
xe hơi, máy chụp hình và  
máy đánh chữ v. v.

## CÂU CHUYỀN

Thanh-niên ta sang Pháp học  
theo ý-kiến của ông Phù Ng-văn-Thiệt

TỔ I bữa 9 Février tại hội quán S.A.M.I.P.I.C. ông Nguyễn-văn-Thiệt người được qua xem Đấu xảo Paris, nói về vấn-đề học - sanh ở Pháp, theo chỗ ông thấy và theo chỗ ông nên làm cách nào cho tạo nên tài thêm nhiều.

Tóm tắt sự quan-sát và ý kiến của ông phát-biễn như vậy.

10/ Số học-sanh ta học bên Pháp hiện thời ít quá, tại Paris mà chỉ có lối 100, rất ít đối với con số 31.577 học-sanh Pháp và Ngoại-quốc.

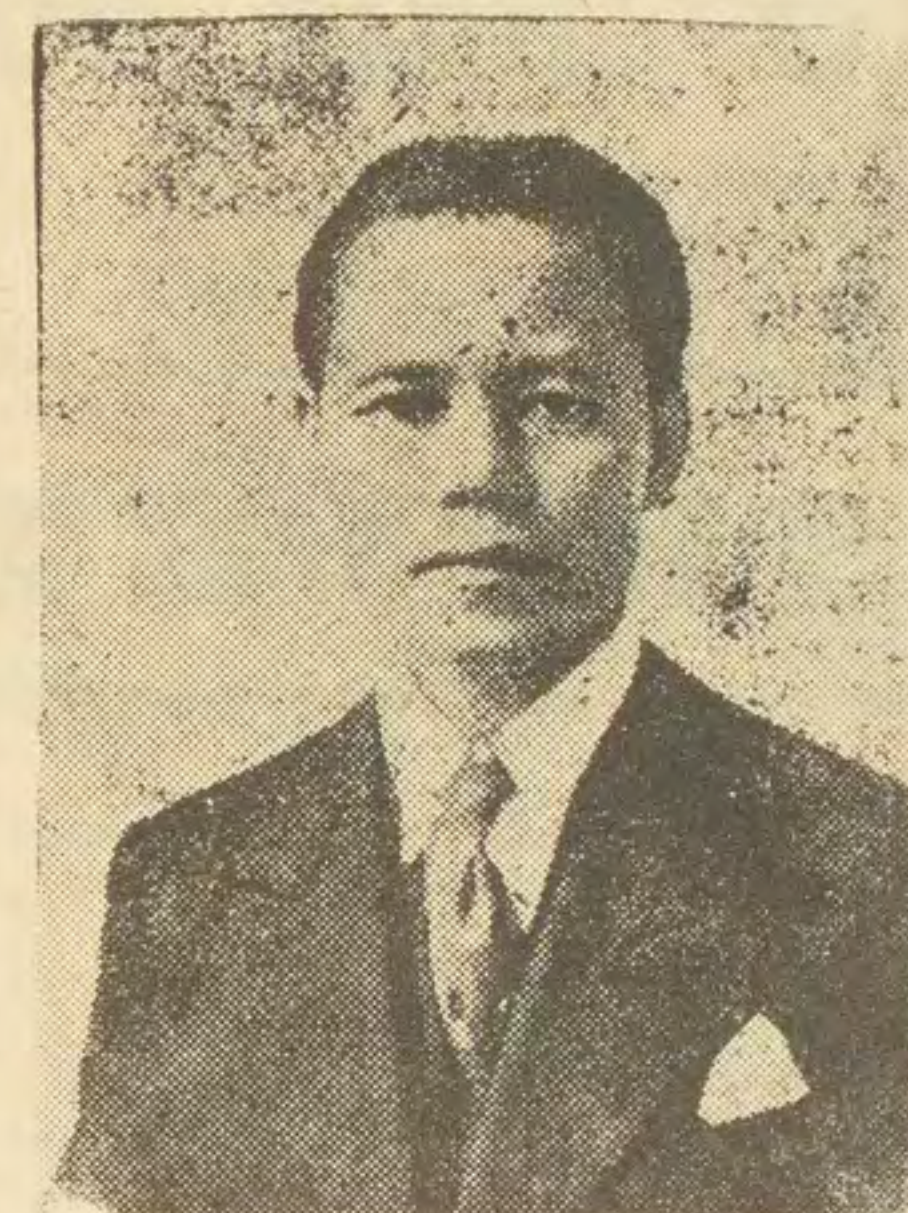
20/ Học-sanh ta học văn, học luật, học thuốc quá nhiều, số học về các khoa cơ - khí, thực nghiệp v.v... còn ít quá.

30/ Muốn có nhiều học - sanh qua Pháp học, cần phải có tiền. Theo ý diễn-giã, có mấy cách kiếm tiền là:

- a/ Lạc quyền.
- b/ Tổ-chức các cuộc hát, xổ số.
- c/ Các công nho trợ cấp.
- d/ Các nhà giàu và cơ - quan trong xứ mở ra học bổng, đại-khai như học bổng của Phụ-nữ Tân - văn năm nọ, và của hội S.A.M.I. P. I. C. bấy lâu, nhưng hội bấy giờ hết tiền rồi.

e/ cho những người có chí học vay tiền du-học.

Đoạn ông bày tỏ những khoản phí-tồn lưu học ở Paris và khuyên thanh-niên ta sang Pháp có thể lưu học ở các tỉnh nhờ rẽ tiền hơn Paris mà ở các tỉnh cũng có đủ thầy giỏi trường lớn vậy.



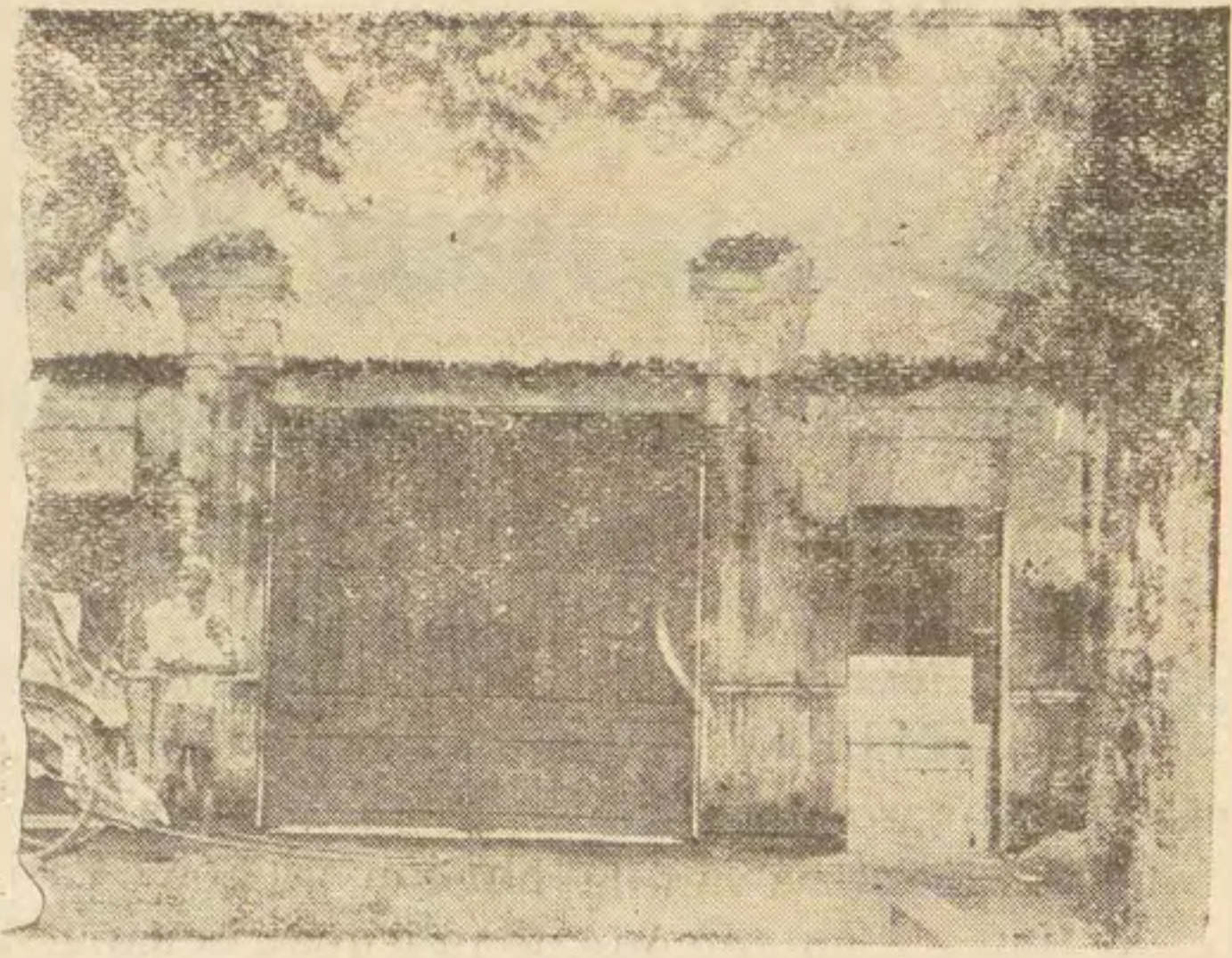
M. Nguyễn-văn-Thiệt

Kết luận, diễn - giả kêu gào đồng-bào trong xứ mỗi năm nên gởi qua Pháp ba bốn chục học-sanh là ít, mà việc đó nên khởi sự ngay từ bây giờ...

*Soir de Paris*

LOLON  
Soir  
de  
Paris  
—  
BOURJOIS  
PARIS  
FRANCE

BOURJOIS  
PARFUMEUR  
PARIS



hà mà cướp mất như tình của chị đi. Một chị khác đã hơi sồn sồn, cần dặn mãi con nhỏ mới 15 tuổi là nhiều :

— Mày về nói dùm bà cố nội đừng ôm quần áo tao cầm thế hết mà từ-sắc, tao ra đây mà coi.

Bà cố nội đây chắc là mụ tào kè nào đó chờ gì !

Chỉ có tôi là không có ai dặn dò nhắc nhở gì cả. Trước mắt họ, tôi là tên lính mới, là

đi ra thế gian phải trải ra một lớp gai-gốc đó đã.

Tôi bớt, chị nào là lính mới mà muốn lấy giấy « làm ăn » thì phải ở lại chờ chiều chờ mai giấy tờ làm xong rồi mới được ra. Chị nào có giấy rồi, nhưng có rắc rối xâm phạm gì với luật lệ thì chờ đóng tiền phạt xong

xã, tắm thân mới được tự do. Riêng có tôi, không muốn lấy giấy « làm ăn », cũng không thiếu chịu tiền phạt gì hết, thành ra có bớt chỉ hỏi qua-loa rồi tôi được ra về liền.

Bị cấm cố trong Bạc - hà có 15 hôm, giờ được trở về « thế-gian » ngó lại cảnh - tượng nào nhiệt ở Saigon hầu như khác lạ với mình. Tôi phải định-thần một lát, mới nhận-chọn và hồi-phục được mình.

Lẽ-tự-nhiên tôi phải trở về khách - sạn ở đường Amiral Courbet, là nơi mình xuất-phát nửa tháng trước.

Đồng xe kéo về tới đây dóm đồng hồ gần 1 giờ rưỡi. Chủ phòng và mấy cậu bồi tở về mừng rỡ thăm hỏi lảng xảng vì họ thiệt tình hay giả không biết, họ thương tôi bị bắt oan uổng, chỉ vì tôi ở bên cạnh mấy phòng của khách lảng chơi, xui nên « cháy thành lam và lây áo cả ». Họ nói như vậy để an ủi tôi.

Chiều bữa đó, tôi đòi lại vali đồ đạc đã gửi chủ khách-sạn, mượn ủi lại y-phục phẳng phiu tử tế, rồi thùng thăng ra chợ mới, mua ít thứ trái cây, ít mớ hào, sò, để làm món quà của kẻ đi xa về. Tôi phải kiểm chỗ vắng mà đi lang thang để giết

thời-giờ. Mãi đến 8 giờ tối, là giờ thường lệ chuyển xe Nha trang về tới Saigon, tôi kêu xe kéo về nhà cô dưỡng tôi. Có tôi mừng rỡ và trách :

— Dữ hôn ? Đi biệt nửa tháng, sao ra ngoài không viết về vài chữ cho cô dưỡng yên tâm ?

Tôi cũng mừng. Vì nghe câu nói thì biết cô tôi yên trí rằng tôi đã đi Phan-thiết thật tình. Nghĩa là việc quái lạ tôi đã làm không hề bại lộ chút nào :

— Mấy bữa cháu đi khỏi, có ai hỏi gì không, thưa cô !

— Có Bà đầm cho người lại hỏi hoài xem mầy đã về chưa đăng lên may đồ gấp cho bà. À ! thiếu chút nữa tao quên, không hiểu có chuyện gì mà qua nay khĩa luôn hai bữa, có người ở báo MAI cũng lại thăm hỏi mầy bữa nào về. Tao nói tao đâu có biết !

# 15 ngày vô nhà thương BAC-HA

(Tiếp theo kỳ báo số 19)

## TRỞ VỀ THẾ-GIAN

CỦA  
SONG-THU

Còn đêm nay nữa mai nó là một tiếng khoa-học, mà là về... Cũng như đêm một việc y-học. Mỗi chị phải mới vô Sầu-thành, cái đêm sắp ra tôi cũng thao thức canh trường, muốn ngủ mà không ngủ được.

Tự tôi chẳng hiểu vì sao mình lại thao-thức. Vì sự khư lưu của tôi có phải bàn khoăn lo ngại gì như mấy chị kia đâu. Có lẽ thấy mình đã tới cái giờ hoàn thành một việc chưa có ai làm mà mình lầy lăm tự-hào tự-hoài không chừng.

Nhiều giường xung quanh, suốt đêm có tiếng nói chuyện rù rì nho nhỏ. Chắc là kẻ đi người ở, họ dặn dò từ giã nhau. Vẳng nghe như có tiếng khóc sụt-sùi thút thít nữa.

Đó là đêm thứ 15 của tôi ở nhà thương Bạc-hà.

Những người đã tiếp được lệnh dạy hôm sau sửa soạn lên bàn, sáng dậy đều thức sớm hơn thường lệ. Ai lo phận nấy lảng xảng rồi rít. Nào lo chỉnh-bị thân mình cho được sạch sẽ. Nào sắp đặt gói ghém áo quần vật-dụng. Ai có thiếu nợ thì lúc bấy giờ chủ nợ mình tới đứng kê-kê một bên để mình phải trang trải cho xong xuôi đầu đó, không thì họ siết quần siết áo. Có người chắc ý bữa nay mình sẽ ra được thì tìm kiếm chị em quen mà ôn-tồn từ biệt.

Tôi không tự chắc mình hôm nay có được ông bác-sĩ Trần-tấn-Phát trả về thế-gian hay chưa, nhưng tôi chỉ có một món đồ sửa soạn, là cuốn kinh Nhựt-khoá và chỉ có một người cần nói lời từ giã nhau, là cô năm Sadéc.

Lối 8 giờ rưỡi, vú kêu :  
— Mấy đứa lên bàn đầu !  
Mười tám lỗ miệng cất lên một tiếng đều nhau :  
— Dạ.

« Lên bàn » là một tiếng khoa học riêng trong Sầu-thành trước kia tôi đã có dịp giải-thích có lẽ độc-giả chưa quên. Phải, chị đừng có thừa lúc chị ở Bạc-

con nhà què đối với họ là dân tỉnh thành.

Tôi liếc ngó mấy chị cùng lên bàn một lượt với tôi hồi nãy, phần nhiều có vẻ nao nức sợ sệt, nửa mừng mà cũng nửa lo. Cổ nhiên, tôi bình tĩnh như không. Vì dầu « ông bà » trong Sầu-thành này có đôiai thương bịn rịn mà cần giữ tôi lưu lại một tuần hay nửa tháng nữa, tôi cũng không phân nản. Vì tôi tưởng còn thiếu nhiều chuyện hay trong này mà tôi chưa được biết hết. Nhất là chưa được xem « chị em hát » ra thế nào tôi vẫn còn ăn hận.

Hôm nay có nhiều việc mắc bận sao đó không biết, để người ta hồi hộp đợi chờ mãi tới gần 11 giờ, vú mới xướng-danh những cử-tử được trúng tuyển.

Trong đó có tôi là một.

Té ra bữa nay đi thi cả thấy 18 người mà chỉ đậu có 13, còn rớt lại 5. Con số 13 đâu có phải lúc nào cũng xấu !

Nghe xướng danh vừa xong, tiếng reo cười trong đám trúng tuyển bùng lên như pháo nổ, trong khi 5 cử-tử thì rớt kia có mặt sự xuống, có tiếng hỏi ôi ! Ai nấy vội vàng cuốn áo xếp quần « sắc-phục nhà nước » tất tả xuống kho giao trả đồ nhà thương lại, để nhận lãnh đồ thế-gian của mình đã gửi hôm mới vô. Những đồ ấy của ai có biên số người đó phân minh, cho nên lúc gói những gì thì lúc lấy y vậy, không hề có sự mất mát sai lầm được.

Lúc này ngoài cửa có xe hơi của một đại gia sẵn để rước chúng tôi. Muốn cho khỏi tủi thẳm, tôi rón cầm tưởng chiếc xe hơi ấy có oai nghi tốt đẹp với mình giống như thuở xưa các ông thi đậu ông nghề rồi được nhà vua cho « thượng mã khan hoa » vậy.

Nhưng sự thiệt đầu này xe hơi hoan-nghinh chúng tôi ở cửa Bạc-hà để chờ tuốt về bót « xe-nho ». Trên con đường chúng tôi

Thế là tôi đã mạo-hiêm hoàn-thành công việc quan - sát nhà thương Bạc hà rồi đó. Tôi không hề dám tự phụ rằng tôi đã quan - sát được châu - đảo hoàn-toàn, nhưng sự thiệt thì tôi đã có đi tới chốn, vô tới nơi, tôi đã xem, đã thấy, đã có kinh-nghiệm nhiều ít. Giờ chắc có độc-giả muốn hỏi :

— Sau 15 ngày vô ở nhà thương Bạc-hà trở ra, đâu có cảm tưởng những gì kết - luận thế nào thử nói cho chúng tôi nghe.

Điều đó, tôi xin hẹn trong kỳ báo sau đây.

SONG-THU

### CUỐN SỐ ĐOẠN-TRƯỜNG

#### SỐ KỶ-NỮ

Trong số này kể cả kỷ-nữ annam và xam nưã. Về số annam mình ở cả :

#### SAIGON-CHOLON

|                                                                                 |                      |
|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| Năm 1937, số kỷ-nữ lậu bị bắt ngoài đường nếu kéo người ta                      | 673                  |
| Trong đó nữ đồng-bào mình                                                       | 300                  |
| Xin xé giấy trong năm 1937                                                      | 40                   |
| Công quỹ thu được trong năm 1937 và tiền phạt các cô nư khách không đi lục - xỉ | 1.435p.00<br>476p.00 |
| Các khoản phạt khác thu được                                                    | 1.747p.60            |

#### KỶ-NỮ ÂU-TÂY

|            |    |
|------------|----|
| ở nhà chứa | 10 |
| ở riêng    | 8  |

#### PHOTO VIỆT-NAM à Siamréap-Angkor

Một lần quý khách du-lịch đến Thiên-Đế-Thích, muốn chụp ảnh đẹp để làm kỷ-niệm, thì cứ đến thương-lượng với Photo Việt-Nam, là nhà chụp ảnh danh tiếng đã được phần thưởng lớn của Cao-miền-quốc về năm 1937.

Ông chủ Photo Việt-Nam là M. Lê-minh-Hoàng, lại có lập một cái « Thanh-niên quán » để chiêu chỗ ngủ không lấy tiền cho quý khách du-lịch. Về việc T.N. 2, ai muốn ngủ trọ lại đây, xin viết thư cho M. Lê-minh-Hoàng.

#### Chúng tôi giới thiệu

Thuốc trị bệnh Huế-Liêu không thiếu gì, mà chỉ có hiệu Đinh-Thành-Song là thiệt hay nên mới được hoan-nghinh hơn hết và nổi danh là Vua Thuốc Lậu.

Thuốc đại hạ, điều kinh, thì được bà đầm Fabry Clairret viết thư khen ngợi.

#### Lục Súc Hồi Sanh Hoàn

Cứu vô số trâu, bò, heo, ngựa, được cha già Ignatio Bùi-công-Thích viết thư khen là linh được.

Thuốc Bô Á-phiên ai hỏi sẽ gửi 1 tờ cắt nghĩa.

#### Nhà thuốc

#### ĐINH-THÀNH-SONG

112, Rue d'Espagne Saigon

Chi nhánh : Trương-Long-Bào 47, Rue Ok-Nha-Oum, PNOMPENH.

### THANH - TÂN NỮ - CÔNG

54-56, RUE DE CANTON CHOLON

Chuyên ròng các khoa  
Nữ-Công và Nữ-Nghiep

THÊU - MAY - BÁNH MỨC - NẤU ĂN



**PHILIPS**

*Radioplayers 1938*

VOUS CONSTATEREZ VOUS-MÊMES  
QU'ILS VOUS PERMETTENT D'ECOUTER  
MIEUX DAVANTAGE PLUS FACILEMENT

UN POSTE COLONIAL S'ACHÈTE AUX COLONIES

## VĂN-HOC PHÁP trong VĂN-CHƯƠNG TA

II

TÔI có thể nói rằng chữ-nghĩa lãng mạn đã có ở trong văn-chương Việt-Nam trước khi ta được tiếp-xúc với văn-chương Pháp.

Nho-giáo đã tạo nên những sĩ-phu nghiêm - trang đạo-mạo thì Lão-giáo cũng gây nên được những mặc-khách thi-nhơn.

Lão-tử, Trang-tử, Thái-Bạch, Đông - Pha há không phải là những người có tâm-hồn phóng-khác lãng-mạn đó sao?

Lại thử đem những tình-cảm của Nguyễn-Du hay Tần-Đà mà so-sánh với những tình-cảm của Lamartine hay Alfred de Musset thì ta thấy vẫn có nhiều cái tương-tợ nhau.

Trước kia Victor Hugo đã chịu nguồn thi - cảm ở Đông-Phương mà viết ra tập "ORIENTALES." Bây giờ ông Claudel và ông Abel Bonnard cũng vẫn có cảm - tình và hay ca - ngợi những phong-cảnh và thi-sĩ ở Đông-Á.

Ông cha đã lãng-mạn thì con cháu cũng lãng-mạn. Học văn-chương Pháp thích chữ-nghĩa lãng-mạn và tới khi viết văn, ta cũng lãng-mạn vô-số.

Đã một hồi bà Trương-Phổ khóc chồng. Ông Đông-Hồ khóc vợ. «Tổ-Tâm» chết, để thương đề nhớ. «Giấc-mộng con» thi-sĩ nhân-du. Bao nhiêu văn-chương lãng-mạn trong một thời - kỳ lãng-mạn do ảnh-hưởng trực-tiếp hay gián-tiếp của văn-học lãng-mạn Tây-Phương.

Cái ảnh-hưởng đó vừa có sức phá - hoại đối với những phong-tục cũ-kỷ ngàn xưa vừa có công kiến - thiết đối với những sự phát - triển về văn-chương và mỹ-thuật.

Với cái tâm - hồn mơ-mộng của người phương Đông chữ-nghĩa lãng-mạn đã làm cho nảy nở nhiều cá-tánh và thiên-tài của văn - nhơn nước Việt. Nó giúp cho ta đã phóng-tung lại phóng-tung hơn, đã chữ-quan lại chữ-quan hơn. Táo-bạo hơn trong những sự thám - hiểm ở linh-hồn và tự-do hơn khi phát-biểu bằng nghệ-thuật.

Muốn chứng cho lời nói của tôi xin hiến các ngài mấy câu thơ của Thế-Lữ, nhà nghệ-sĩ nhiệm-mầu với những tình-cảm

phong phú và cái tài huyền diệu.

Tôi yêu đời cùng với cảnh  
lắm than,  
Vội cảnh thương tâm, ghé  
gõm, dịu-dàng,  
Cảnh rực-rỡ, cảnh ái-ân hay  
dữ-dội

Tôi sẵn lòng đau vì những  
tiếng ai bi,  
Cảm khái vì những lời hăng-  
hải.  
Tôi ca với tiếng lòng phấn-  
khởi.

Tôi than với người thiếu-nữ  
bâng-khuâng.  
Tôi véo-voa cùng tiếng sáo  
lưng-chùng.  
Tôi yên-ủi với tiếng chuông  
huyền-diệu.

Vội nàng Thơ tôi có chiếc đàn  
muôn điệu.  
Vội nàng Thơ tôi có cây bút  
muôn màu.  
Tôi muốn làm nhà nghệ - sĩ  
nhiệm-mầu,  
Lấy Thanh, Sắc trần-gian làm  
tài-liệu.

(Trích ở  
CÂY ĐÀN MUÔN ĐIỀU)

Chữ - nghĩa lãng-mạn đã có một thời-kỳ oanh-liệt, nay nhiều người cho rằng nó đã chết rồi. Nhưng thiệt tình thì nó chưa chết. Nó còn sống vì nó còn nhiều dấu - vết ở văn-chương hiện-đại, song nó đã gặp một sức phản - động lớn lao với những phong trào xã-hội, với những chủ-nghĩa duy-vật, chủ-nghĩa tả-chơn.

Mà phải, đã tiến-hóa thì phải có thay đổi mà càng thay đổi thì càng lợi cho văn-học, lợi cho người.

Nhà văn lãng-mạn ưa phóng-đại, ưa mơ-hồ, tuy thích-hiệp với trí tưởng-tượng mà không thỏa-mãn được khiêu quan-sát và óc khoa-học của người đời càng ngày càng phát triển thêm mãi.

Tả người đàn-bà đẹp mà cứ « mai cốt cách, tuyết tinh-thần » thì không được hoan - nghinh nửa. Thế tất phải tả cái mắt, cái mũi, cái khuôn mặt, cái nước da, cái dáng-diệu thướt-tha với bao nhiêu những cái rành rành hình-dung của người ngọc.

Nhà văn-sĩ tả - chơn là một cái máy ảnh để chụp lấy thiên-hình vạn trạng của sự sống trong đời. Cái máy ảnh đó ở đâu cũng làm việc được vì thế-giới minh-mông đầu đầu cũng có những tài-liệu linh-hoạt sẵn-sàng

Nhưng có điều đáng phàn-nàn là những nhà văn-sĩ tả-chơn thường chỉ hay chú-ý đến hình-thức của sự-vật mà không chịu khám-phá đến linh - hồn của nó.

Sự thật không phải chỉ ở những cái mắt thấy, tai nghe; sự thật còn có thể ở những cái mà trực-giác và tinh-thần ta cảm-thống và lãnh-hội được.

Lãng-mạn đã quá chú-trọng đến cái trong mà bỏ cái ngoài. Tả-thực lại quá theo đuổi cái ngoài mà quên cái trong. Nếu đem cái nọ bỏ khuyết cho cái kia thì có phải hoàn-toàn đầy đủ hơn không?

TRONG phái tả-chơn hiện thời có ba nhà văn ta nên chú-ý: Tam-Lang, Nguyễn-công-Hoan và Vũ-trọng-Phụng.

Tam-lang tả cho người ta cảm - động mà xót thương. Nguyễn-công-Hoan tả cho người ta vui cười mà chán-nản. Vũ-trọng-Phụng tả cho người ta ghê-sợ mà người ta không sợ.

Người ta xót thương vì những cảnh đau-đớn của loài người. Người ta tức-cười về những cái yếu-hèn của nhơn-tánh, nhưng tức-cười mà chán-nản: sao đồng-loại lại khuyết-diểm đến thế ư?

Tôi những thiên phóng-sự và tiểu thuyết của Vũ-trọng-Phụng thì ai coi mà không phải ghê-sợ, trước những cảnh bề trái tối-tâm của xã-hội; ghê-sợ cho những bản-năng vật-giục của loài người, nhưng sợ mà cũng thích sợ bằng lý-trí mà thích bằng cảm - quan, vì cái nghệ-thuật hùng-mãnh của Vũ-quân có thể tả được những cơn giông tố ở lòng người thiên hạ mà cũng có thể gây được bão tố trong lòng độc-giã.

Từ tả-chơn chữ - nghĩa đến bình-dân chủ-nghĩa chỉ có một bước gần. Những nhà chánh-trị hay ngôn luận xã-hội đã chú ý tới và bình vực bình dân thì những nhà văn tả-chơn và những nhà phóng sự cũng đua nhau đem những sanh-hoạt của bình dân mà đổ vào văn-phẩm.

Nhất thiết bao nhiêu chủ-nghĩa này chủ nghĩa khác cũng đều là ở Tây-phương đem lại. Bao nhiêu thể văn đều đã có

những bậc thầy trong văn-học sử Pháp và đều chịu ảnh-hưởng và sự giáo hóa của nền văn học Pháp-quốc.

Nhưng còn một chủ-nghĩa mà tôi thấy chưa phát-triển được bao lắm là chủ-nghĩa cá-nhơn.

Theo tôi hiểu chủ-nghĩa cá-nhơn ra hai cách:

Một là đem mình ra mà nói, đem cái «tôi» đáng yêu hay đáng ghét ra mà đổ vào văn-chương. Cái đó thì ta đã có rồi, có lâu rồi. Những văn tự-thuật những thơ cảm - hoài, những tiếng khóc than những lời bi thiết, ta đã thấy nhan-nhan ra ở các văn phẩm Việt-nam.

Không, tôi không muốn nói tới cá - nhơn chủ - nghĩa theo nghĩa đó.

Tôi muốn nói tới cá - nhơn chủ-nghĩa nó cần phải có ở mỗi một văn-nhơn, dầu ở nhà thi-sĩ tả tình hay ở nhà nghệ-sĩ khách quan cũng vậy.

Nhà thủy tổ triết - học Tây-phương, ông Socrate, đã nói rằng: « Người phải tự biết lấy người » (Connais-toi toi-même).

Biết mình ở một người là cần. Nhưng biết mình ở một nhà văn-sĩ lại càng cần hơn.

Biết mình là rõ được cái bốn ngả của mình, cái cá-tánh của mình, biết cái sở-trường mà làm biết cái sở-đoan mà tránh, biết cái khuynh hướng và cái đặc-tài của mình để tự tìm lối mà đi cho tới chỗ thành công đắc thắng.

Người mà a-dua theo thời thường là người không có bản-ngã. Nhà văn-sĩ mà a-dua theo phong-trào chỉ là nhà văn-sĩ tầm thường.

Ông Stendhal hồi sống đã gặp bao nhiêu sự thất bại đau lòng vì không được người ta thưởng thức, vậy mà ông dám nói: « Sự thành công của ta sẽ đến vào khoảng 1880 » (J'aurai

du succès vers 1880).

Quả nhiên sau khi ông chết thiên hạ đã biết ông, nhiệt-liệt hoan-nginh ông cho tới bây giờ ông vẫn còn giữ được cái địa-vị về vang trong văn học sử Pháp.

Nhà văn hào Stuart Mill đã nói: « Nếu cả nhơn loại trừ một người đều cùng một ý-kiến như nhau mà riêng cái người đó lại có ý-kiến trái ngược thì nhơn loại bắt người kia phải ngậm miệng là bất công mà nếu người kia có quyền - lực bắt nhơn loại phải ngậm miệng cũng là vô-đạo. »

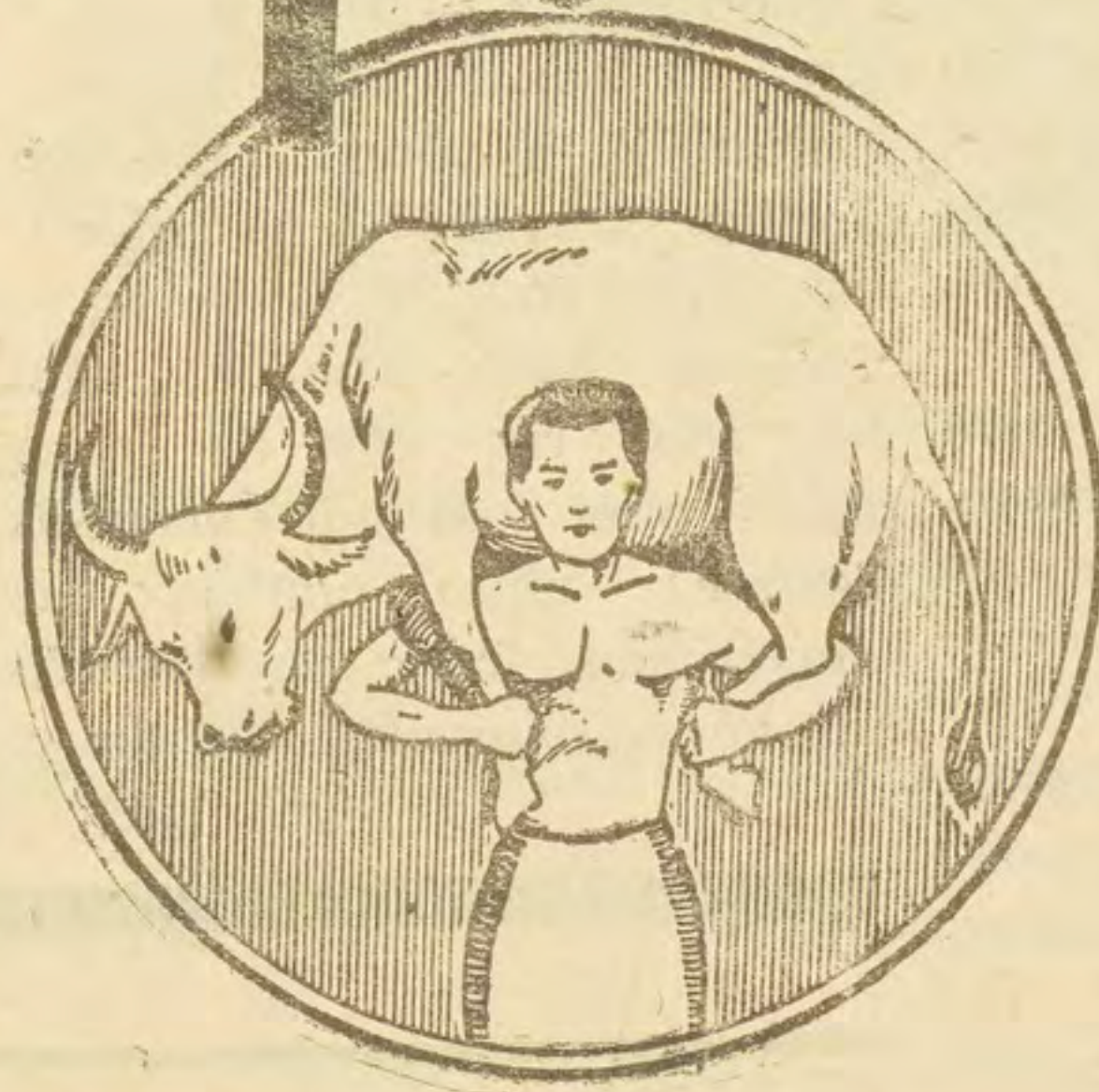
Một bộ sách thiết hay đem in ra hàng muôn cũng không đủ làm thành một thơ - viện. Thơ-viện phải có nhiều sách khác nhau.

Mỗi người đều có một cái tinh thần đặc-biệt, một cá-tánh riêng. Thờ cá-nhơn chủ-nghĩa là phải biết bảo tồn lấy cái cá-tánh đó và làm cho nảy nở cái tinh thần đặc-biệt của mình.

André Gide, một danh - sĩ Pháp hiện thời và là một văn-sĩ tả-khuynh đã từng bản-khoản vì những nỗi đau đớn của nhơn loại, thương cảm cho những cảnh lầm than của loài người. Ông yêu mến và bình vực những kẻ yếu hèn đau khổ. Ông qua chơi Nga Sô-viết. Trở về, viết sách du-ký. Ông cũng có khen và cũng có chê. Ông khen vì chánh-phủ cộng-sản đã chăm nom đến sự sống vật chất của anh em lao - động, nhưng ông không bằng lòng vì người ta đã cố ý « nhồi sọ » và làm mê muội cái tinh thần tri-thức của họ. Ông không bị đánh lừa vì cái óc đảng phái bởi ông vẫn giữ được cá-tánh của ông, bởi ông tôn trọng cá-nhơn ở ông, và ở khắp mọi người trong nhơn loại.

THIẾU SƠN  
(Còn tiếp)

# FORTONIC



RUỢU ĐỎ  
MÁU ĐỎ  
CỦA BẠC-  
SĨ VÉCET  
- PARIS -

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể con người ốm o xanh, nhức mỗi đầu lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu. Dùng ba con gài thường có huyết bạc, máu huyết không đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da thịt không dặng nở nang, trí hóa lù-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nginh và công nhận rằng thuốc **FORTONIC** trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau máu rét, ban và bệnh lao. Hay nhứt là đàn bà có thai và sau khi sanh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

**GRANDE PHARMACIE DE SAIGON**  
**Nguyễn - van - Cao**

Docteur en Pharmacie

122-124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-Thị) SAIGON

# ÁNG HƯƠNG LÒNG

CỦA THIÊN-THU

ÔNG Nguyễn-tiến-Lãng đã giới thiệu « Áng Hương Lòng » của Thiên-thu bằng cách đề tựa. Nhưng ông Lãng chỉ quen với thi-sĩ Thiên-thu bằng lời thơ thể mà cũng đủ cho ông mến thi-sĩ rồi. Còn tôi, tôi có cái hân hạnh hơn ông, được biết thi-sĩ Thiên-thu, được biết qua cái đời nó cấu-tạo nên thi-sĩ.

Người ta tưởng - tưởng một thanh-niên ham sống cô-tịch, ít nói, đáng điệu có vẻ khó hiểu, ít cười, rất khiêm tốn. Đây là thí sĩ trẻ tuổi Thiên - Thu. Tôi không biết những tánh tình trên có cái lợi đem cho Thiên-Thu một hồn hơ không, chờ nó đã làm Thiên-Thu hơi sống xa cách xã-hội.

Người thanh niên kỳ dị ấy, tuy vậy hiện nay cũng không phải là một tâm hồn bi quan đâu. Những quan-niệm chán đời, ủy-mị đã bị chàng loại ra một cách không miễn tiếc. Đọc « Áng hương lòng » của chàng, ta thấy rõ những biến-thái của tâm hồn đi từ bi quan đến-lạc quan.

Vâng, chàng thanh niên ấy hiện giờ quan-niệm cuộc đời một cách rất lạc-quan. Chàng nói (trong bài Muốn sống):

« Nhìn mọi vẻ, tôi thấy vui không giới-hạn.  
 Vì tôi là người thờ chữ nghĩa lạc-quan,  
 Chẳng bận lòng vì số-phận gian-nan,  
 Dùng nghị lực mà lên đường tiến-bộ. »

Trước kia, chàng mơ-mộng, lãng-mạn bao nhiêu, giờ chàng lại thiết thực bấy nhiêu. Thử nghe hai câu này trong bài Vòng tư-tưởng:

Hồn lãng-mạn gây nguồn khổ-hải,  
 Nhớ thương chi những cuộc tình xưa...!

Đi xa hơn nữa, trong lúc tỉnh giấc mộng tình, chàng đem hàn lại vết thương lòng bằng những mối tình yêu nhân loại. Chàng ước ao sao cho:

Nỗi chưa cay của cái tuổi xuân xanh,  
 Đều trôi chảy như là vàng trên dòng suối... »

và mong mỗi:  
 Đối tình yêu kia ra yêu cả nhân-sinh »

Chàng đã là một thi-sĩ mà nói được mấy câu sau này... Thế thì hóm-hỉnh thật! Chàng... Không óm lòng thương tiếc chi chi

Như mấy bác dờ hơi hồn khổ-thống,  
 Mãi quanh quẩn trong trường ảo-mộng:

Khóc hờ hoải róng-rỏng mấy câu thơ...  
 Khiến nước non phải lạnh lẽo bờ thơ,

Lam láy bệnh nguy-cơ cho bạn trẻ! »

Vâng, chàng là một thi - sĩ; nhưng hiện rất ghét những thơ thơ đem gieo vào lòng người những « văn u ám » nó làm tê

liệt cả chi phần đầu nhân-bình. Là một thi-sĩ, chàng chỉ có:

Một tấm lòng nhân - ái với thường dân,  
 Với những trẻ thơ có bộ mặt ngu dần,

Vì hoàn cảnh nên không được phần tươi sáng,  
 Không được đón những ngày quang đàng,

Chỉ sống một cuộc đời lo-lãng tối tăm u,  
 Mà bọn nhơ như vũng nước ao tù,

Mà xơ-xác như cánh bèo trên giòng nước... »

Như ý-tưởng ái-chúng ái-nhân trên đây của thi-sĩ Thiên - Thu, nó là kết-tinh của những cuộc cách mạng tinh-thần, đột - khởi một cách quả bạo: thành ra những lời thơ hơi cộc-lộc - tuy mạnh bạo.

Chỉ có những lời tự - tình trong mấy bài thơ đầu là đáng chú ý. Nhưng rất tiếc! Những lời tự-tình này bị khùng vào một lối thơ chật hẹp; lối thơ thất-ngôn - một lối thơ không ăn

với tâm-hồn phóng khoáng của ông Thiên-Thu. Cứ đọc như bài « Giấc mộng xuân » chẳng hạn... Rằng hay thật là hay; nhưng vì

lối thơ quá chật hẹp, bắt ông Thiên-Thu phải cưỡng-áp nhiều âm - vận, phải nghĩ nhiều hình tượng sai để cho được vào vần.

Đọc hai câu này của bài ấy:  
 « Buổi ấy sương gieo khắp ngọn đồi,  
 Thân đời như rừ bức màn vôi »

Ta thấy hai âm-vận đối, với không được điều - hòa nhau; hình-tượng « Thân đời như rừ bức màn vôi » không đúng.

Trái lại, lối thơ phóng khoáng khi tám, khi chín, khi mười chữ của ông có cái « hồn thơ Huy-Thông ». Cao giọng đọc lên những bài « Trại tìm vàng », « Muốn sống », « Tôi tự biết »

v...v... ta thấy rất khoái trá. Trong 2 giờ đồng hồ đọc tập tập thơ - tuy chật hẹp về khuôn khổ nhưng rộng về tư tưởng - của ông Thiên - Thu, tôi cảm thấy sống rất đầy đủ trong

những phút xuất-thần (moments d'extase) - những phút mà các khuyết-diểm trong tập thơ của ông không làm phôi-thai được.

QUẾ-LAN

Tới hồi thấy kiện

MỘT bà ở lối xóm một ông trạng - sư, có chút việc quan-hệ về pháp luật, nên chạy qua hỏi ông:

— Thưa ông, có một thằng nhỏ, con nhà có su, nó chơi nghịch liệng đá bể cửa nhà tôi hết một cái cửa kiếng, vì dụ theo luật tôi bắt cha mẹ nó bồi thường bao nhiêu cho phải lẽ?

— Bà cứ đòi 5 đồng.

— Vậy tôi xin thưa ông biết rằng thằng nhỏ ấy chính là con ông.

— À con tôi hả. Thế thì bà còn thiếu nợ tôi 5 đồng nữa.

— Sao vậy?

— Thì mỗi người tới hồi luật, tôi ăn tiền công 10p,

Chửi nhau bằng chữ

TRISTAN BERNARD là nhà danh-sĩ soạn kịch cổ miệng lưỡi lanh lợi có tiếng trong xã-hội Paris hiện nay.

Một hôm, ngồi chơi trong sa-lông nọ, có người cắt cỏ hỏi ông: giữa một người đàn bà với một tấm kiếng soi mặt có chỗ khác nhau thế nào. Ông ứng thỉnh đáp liền:

— Khác nhau ở chỗ người đàn bà nói không suy nghĩ, còn tấm kiếng thì nó không nói.

Có một bà ngồi trong đám, biết là lão già này nói đậm-họng, liền xen vô:

— Nhưng tiền sanh có biết chỗ khác nhau giữa người đàn ông với tấm kiếng ra sao không? chắc không! À nó khác nhau là tấm kiếng sáng-sủa còn chủ đàn ông thì nhiều lúc không sáng sủa... (Nguyên-văn: C'est qu'une femme est polie et qu'un homme ne l'est pas toujours...)

Câu nói trả đũa thâm thúy xỏ xiên là ở chữ « polie » có hai nghĩa: nói về tấm kiếng là lau chùi sáng sủa, nói về người là lễ-phép. Bà nọ có ý nói Tristan Bernard so sánh đàn bà như trên kia là cách vô lễ.

nhà vẽ hình

nguyên van khương

440 QUAT 11 CHO QUAN 440

TRƯỚC CÀNG JACARÉ CHOLON

KHÔNG GIỒNG CỎI TRẢ LẠI

hình nửa thân 0750x0760 màu đen 3,50

hình nguyên 0260x0280 màu đen 9,00

ở xa gửi (C.R) không tính tiền gửi

DOCTEUR

NGUYỄN-TẤN-ĐỎM

Diplômé de l'Institut de Médecine Coloniale de Paris

Ex-Assistant à la Clinique de la Tuberculose de la Faculté de Médecine de Paris

CHUYÊN MÔN VỀ BỆNH PHỔI

Có máy điều trị phổi (Rayon X.)

CONSULTATIONS:

SỐM MAI: 9 GIỜ TỚI 12 GIỜ CHIỀU: 3 GIỜ TỚI 7 GIỜ

TÉLÉPHONE: 20.652

63, Rue Mac-Mahon - SAIGON



CHIỀU hôm 4 Février. Hitler đã công-bô mạng-lệnh tự mình tổng-thống binh-quyền toàn-quốc, nghĩa là nay toàn số Hải, Lục. Không-quân nước Đức đều trực-thuộc về quyền Hitler cai-quản điều-khiển.

Trong chánh-phủ cũng như trong quân-đội có sự thay đổi nhiều đại-hiến và tương-tá.

Đại-tướng Goering là ông chúa số 2 của Đức hiện giờ, được phong chức 1 hồng-chế (Feld Marschall), tạm giữ chức tổng-trưởng bộ Quân-sự Hàng-không; nhưng nay mai chắc lãnh chức tổng-trưởng bộ Chiến-tranh.

Hình trên đây chính là Goering và phu-nhơn, khi mới thành-hôn năm rồi. Ai bảo người bạn bộ đồ thường-nhơn ấy là tay trái tay mặt của Hitler và sửa soạn nắm binh-quyền của cả nước Đức trong tay.

Ai cũng nhớ hồi năm 1934, Hitler đã tình thực-hành chánh-thê độc-tài nhưng bị quân-giới cản trở. Bấy giờ, Hitler mới nắm trọn chánh-quyền và binh-quyền nước Đức ở trong tay vậy.

BỎ SỨC

KHÔNG PHẢI LÀ

« XA XÍ PHẨM »

Cần phải chế dầu cho máy thì máy mới bền ngũ tạng con người không tắm bổ, thì đời người không trường thọ.

Thưa ngài, ngài có cái xe hơi, hoặc cái xe máy, hoặc cái đồng hồ, ngài có năng chế dầu không?

— Thưa có!

— Vậy thì ngài cũng nên chế thuốc bổ vào trong ngũ tạng thân thể ngài, để cho ngài được mạnh khoẻ, bền bỉ hơn những máy móc kia?

CỦU-LONG-HOÀN, một thứ thuốc được hết thấy các nhà quyền quý ngợi khen, nó sẽ giúp cho ngài lấy lại sức khoẻ đã mòn mỏi, và làm cho ngài được trường thọ.

Uống CỬU-LONG-HOÀN không phải là xa xỉ phẩm, mà là một việc đại cần ích không thể bỏ qua. Ngài hãy nhớ cho.

# Hoa Nhứt chiến tranh

CHIẾN-SỰ Ở HOA-NAM ĐÃ BẮT ĐẦU...

## NHỰT MUỐN KHÊU CHIẾN ANH ?

### MAT THỨ' đề đóc nói :

— « Người da trắng phải rời tay bỏ buộc những người màu da khác để cho họ được sống tự-do thông thả, chung hưởng ơn trời với chó. »  
— « Hề Anh tiếp tế khí-giới cho Tàu mãi, thì Nhứt tất phải chặn lại, dầu có đến xung đột với Anh đi nữa, Nhứt cũng cứ làm. »

Hôm đầu tháng giêng tây rồi, các nước Âu-Mỹ đều rung động bất bình về câu nói này của Mat-thứ đề-đóc (Amiral Suetsugu) biện làm Nội-vụ tổng-trưởng nước Nhứt đã đăng trong tạp chí Cải-tạo (Kaizo) ở Đông-kinh:—« Nhứt-bồn phải tự nhận cái thiên-chức phá tiêu cái thế-lực tru-thắng của người Bạch-chủng ở Đông-phương này đi ».

Người ta nói đó là Nhứt-bồn muốn đuổi ráo người Âu-Mỹ ra khỏi Á-châu.

Nhưng hôm sau (5 Janvier), Đồng-minh-xã (Agence Domei) công-bố nguyên cả bản-dịch ra Anh-văn, để cho thế-giới biết rằng người ta dịch sai câu nói của Đề-đóc Mat-thứ, vả lại Đề-đóc chỉ lấy tư-cách cá-nhơn mà nói, chứ không phải lấy tư-cách là một người có chun trong chánh-phủ Nhứt. Huống chi mấy lời Đề-đóc nói, không phải có ý dọa hăm gì, chỉ cần cứ vào tư-tưởng công lý và nhơn đạo của Tây-phương mà phát ngôn.

Tóm tắt mấy lời ấy như vậy :

— « Thuở giờ người Da-trắng vẫn đem những tư-tưởng « công-ly và nhơn-đạo dạy bảo thiên-hạ, nếu như họ không để « cho những giống người khác cũng được giải-phóng tự do, « chung hưởng ơn trời, chẳng hóa ra sự trái nghịch lắm sao. »

« Tôi tin tưởng chắc chắn rằng các giống người khác màu « da, hiện thời đều sống trong cảnh khổ sở, duy có cách là tháo « gỡ cho họ thoát khỏi mọi sự bó buộc của người da trắng, thì « thế-giới mới có thể yên ổn lâu dài được. »

Về thời cuộc Hoa-Nhứt, thì Đề-đóc Mat-thứ nói :

— « Nhứt không thể nào chịu để Tàu có sức kháng cự nhảy « nhura mãi được. Anh giúp ngầm và xúi giục Tàu chống-cự lâu « ngày làm chi vô ích. Hiện thời, Tàu còn có cửa ngõ chở khí- « giới vô, là Hương - cảng. Lối lúc cần-dùng, Nhứt sẽ buộc « mình phải bịt cả cửa ngõ ấy, dầu có phải động-chạm với Anh « cũng là v. v... »

### TÙNG-TÍNH nói :

— « Nếu người Anh không biết xem trọng cái địa-vị của Nhứt- « quân ở nước Tàu, không chừng Anh Nhứt đến phải đánh « nhau. »

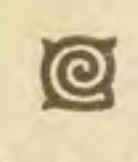
GIỮA lúc này ở Tân-gia-ba (Singapour), đang có cuộc đại-thao-diễn của Hải-quân Anh, câu nói trên đây của Tùng-tính nguyên-soái khiến cho người ta chú ý lắm. Nhứt là Tùng-tính mới hăm rằng người Nhứt có quyền được lấy hết những thuế hải-quan ở Thượng-hải và sẽ can thiệp vô nội-chánh trong tô-giới quốc-tê nữa.

Một đảng khác, mấy hôm nay chiến-hạm Nhứt đã vô trong sông Châu-giang và lục-quân sắp sửa lên bộ ở gần Hương-cảng để đánh Quảng-đông : chiến-cuộc Hoa-Nhứt ở miền Nam bắt đầu khai diễn. Có lẽ Nhứt sắp phong-tỏa Hương-cảng của Anh. Người ta e đến lúc Anh Nhứt sanh sự xung đột nhau nay mai. Nhà quân-sự Nhứt đều nói : nếu sự thế buộc phải đánh nhau với Anh phen này, Nhứt cũng không từ.

## Một vài hàng

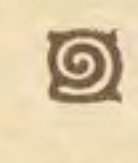
BINH Nhứt sửa soạn xâm lược Quảng-đông. Từ bữa 4 Février tại Quảng-châu đã tuyên-bố quân-luật giới-nghiêm.

Nhà đương-cuộc lâu đã rao truyền cho các tàu ngoại-quốc nên từ giả Quảng-châu trước 12 giờ đêm hôm đó. Bao nhiêu người ngoại-quốc ở Quảng-châu rộn rục dọn đồ qua ở cù-lao Sa-diện là tô-giới ngoại-quốc cho yên.



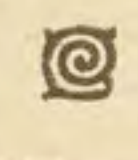
THEO tin Nhứt-bồn thì giữa Quảng - đông với Tưởng-giới - Thạch có sự bất hòa, chia rẽ. Bởi vậy tỉnh trưởng Ngô-thiết Thành và thị-trưởng Lãng-dưỡng Phủ đều bị Dư-hán Mưu sai lính canh gác, theo lệnh của Tưởng-giới-Thạch.

Nhưng Quảng-đông đã thông tin cái chánh, cho đó là mưu mô người Nhứt chia rẽ người Tàu đó thôi, chứ Quảng-đông luôn luôn đồng tâm hiệp lực với Chánh-phủ Quốc-dân để chống cự Nhứt-bồn tới cùng.

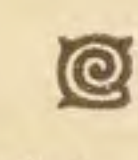


PHÍA trên, hai quân Hoa Nhứt đang huyết chiến ở quanh Bạng-phụ Từ-châu, trên đường xe lửa Tân-Phổ (Thiên-tân đi Phố-khẩu).

Tàu đã mất Bạng-phụ rồi, nhưng quyết giữ Từ-châu hai ba tháng là ít.

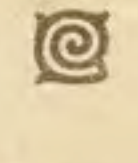


NHỰT quyết đem toàn-lực để phía trên đánh lấy Từ-châu và phía dưới xâm-phạm Quảng-châu, rồi hai ngả cùng tấn vào Hán-khẩu là mục-đích.



SỞ thông-tin Reuter báo tin rằng bữa 7 Fêv. binh Nhứt đã chiếm được Lũng-khẩu, mà binh Tàu đã tháo lui trước rồi.

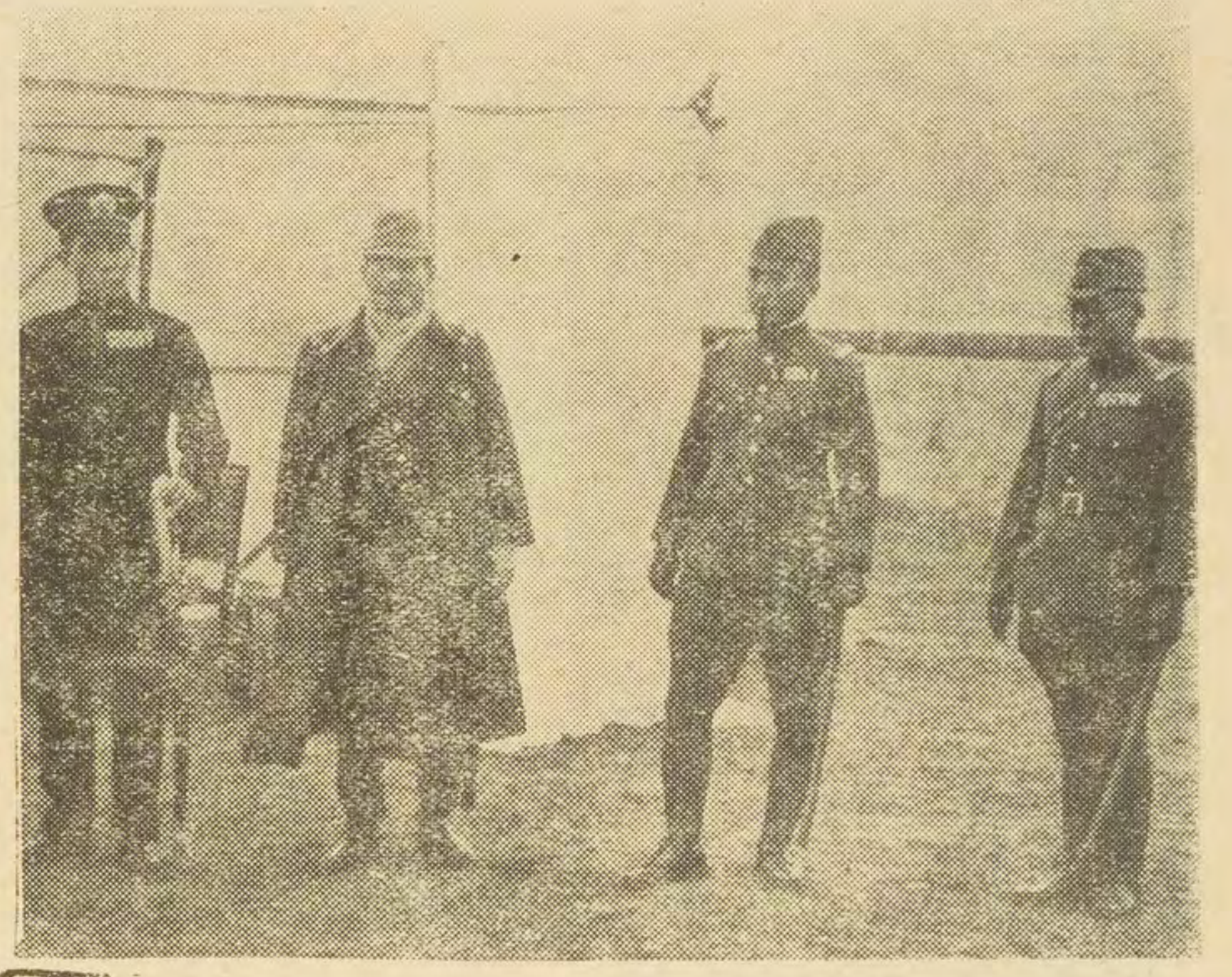
Còn tin Nhứt nói binh Tàu đang tan vỡ ở miền nam đường xe lửa Tân-Phổ là tin không đúng. Sự thật, binh Tàu vẫn chống cự ghê gớm, ngăn trở binh Nhứt tổn hao lớn lắm mới qua được sông Hoài.



KHỎI-sự kháng Nhứt tới nay, Tàu đã xuất-cảng ra các ngoại-hang hết 7 ngàn triệu (milliards) bạc và trả tiền mua súng đạn cũng hết 7 ngàn triệu nữa.

Hiện thời trong túi của Trung quốc chỉ còn có 500 triệu đồng và 7 ngàn triệu bạc để dự-trữ thôi. Bởi vậy Nhứt tưởng chắc Tưởng-giới Thạch sẽ đồ nay mai và Trung-quốc không tiền đâu mà đánh nhau với Nhứt lâu được.

## 4 vị Tu'ng-quân ...



Hình đây là mấy ông lãnh-lu quân-sự Nhứt-bồn đã chiến-thắng ở Hoa-bắc, Thượng-hải và Nam-kinh. Từ tả qua Hữu: Trưởng-cổc-Xuyên phó đề-đốc, (Vice amiral Kiyoch Hasegawa) tổng-tư-lệnh các đạo hải-quân Nhứt ở Trung-quốc; Tùng-tính Bạch-cần đại-tướng (Général Iwane Matsui); Triều-hương-cung Cựu-ngân-Vương (Prince Jasuhiko Asaka); và Liễu-tính Bình-trợ Trung-tướng (Lieutenant-général Heisuke Yanagawa.)

## 3 nhà Ngoại-giao ...



Chính tại hiệp-ước Phấn-Cộng của ba nước Nhứt Đức và Ý đã ký với nhau, làm cho Âu-châu, nhứt là An'l, bận lo việc nhà, chứ không dám can trở hay can thiệp chi vô việc Nhứt Hoa bấy lâu nay.

Thật vậy, nội-tinh Địa-trung-hải không cho Anh đem nhiều thực-lực Hải-quân của mình sang Đông-phương.

3 nhà ngoại-giao đã ký tên vô Hiệp-ước Tam-quốc Phấn-Cộng, là đại-sứ Nhứt ở Rome, Ngoại-tướng Ciano nước Ý, và Ngoại-tướng Ribbentrop nước Đức hiện giờ.

RƯỢU BỔ MẠNH

## NÉO - TONIQ

Của Bác sĩ PÉRIÉ

Ăn ngon, Ngũ khỏe, Bô sức, Vượng  
thần, Trị rét, Ngừa Lao  
Nam, Phụ, Lão, Ấu, đều dùng đặng.

Bán tại: **PHARMACIE KIM-QUAN**  
90 Bonard SAIGON

**ĐỪNG ĐỀ HO**

Bởi vì thuốc **PULMOGÉNINE** trị bệnh ho như thần

Có bán ở các nhà thuốc và  
nhà thuốc **J. MUS** ở Saigon

# XUYÊN-ĐÀO PHU'ONG-TU'

hay là *Mata Hari da vàng*

**Trong sự bất ngờ đã chết về tay  
một người lính Tàu ở Hạp-bắc**

**Mặt trận Hạp-bắc**

**D**ÊM hôm đó là tháng chạp. Chung quanh Thượng-hải, quân lính hai bên Hoa-Nhật đang huyết-chiến với nhau dữ dội. Sau 55 ngày vào sanh ra tử, quân Nhật vẫn chưa lấy được Hạp-bắc. Vì quân Tàu, nhứt là quân Quảng-dông cầm cự dữ lắm.

Đêm hôm đó là tháng chạp, giữa châu thành Hạp-bắc, gần hàng rào đồn Sanh-lợi, quân Nhật và quân Tàu đều đào hầm và đặt ổ súng đối mặt nhau.

Đêm hôm đó, một người lính Tàu nằm sấp trên mặt đất, mắt ngó chăm chú qua phía những hàng rào bằng giây kẽm, trước mặt chiến hào và ổ súng của binh Nhật... Lúc ấy chung quanh đều lặng lẽ như tờ, chỉ thỉnh thoảng nghe tiếng súng đại bác nổ rầm rầm một lát rồi lại êm. Ngó lên phía xa thấy có bóng đèn rọi chiếu lên trời sáng rực, ấy là đèn rọi của tàu binh Nhật đậu trên sông Hoàng-phố...

A đó đứng lạ không  
thì ta bắn đi !

**A**NH lính Tàu đó, là lính tiền-y (franc-tireur), người Quảng đông. Anh ta nằm mọp dòm chừng từ phía rồi, lấy miếng bánh khô trong túi ra ăn cho đỡ đói. Bỗng nghe có tiếng chung người đi rột rạt, từ đằng kia mon men đi tới một cách nhẹ nhàng, cẩn thận... Anh ta cất tiếng hỏi :

— Ai đó ?

Người kia trả lời đồng dạng như tuồng quen biết nhau thân :

— Tôi đây mà anh. Tôi cốt đi tới chỗ anh núp đây.

Và nói tiếng Tàu ở miền bắc mà dọng nghe thanh tao nhỏ nhẹ như tiếng nói của một chàng thiếu-niên.

— Khoan ! chờ xấp lại gần tôi, tôi bắn đi !

Vừa lúc ấy có một lần ánh sáng xét ngang, anh lính Quảng-dông lạnh mắt ngó thấy bóng dáng người kia cũng mặc quân phục, chỉ lối 15, 16 tuổi, tác người mảnh-khảnh, nhỏ thó, mình mặc áo lính may bằng vải kaki, như sắc phục của đạo binh thứ 29, đầu cũng đội nón sắt màu xám, nơi giấy lưng có đeo một khẩu súng sáu.

— Chú là ai ? Chú ở đây làm chi, phải nói cho tôi biết.

— Tôi cũng là lính tiền-tiền (cũng như tiền-phong) như chú chờ phải ai xa lạ gì. Cái nhà, tôi với bọn anh em tôi ẩn núp mới bị cốt-min... Nó đồ sập trong mấy phút nữa đây. — Bởi vậy chúng tôi phải tấn tác đưa một nơi để kiểm chỗ ẩn núp khác... Anh ở đâu đó ? Anh có thể cho tôi ẩn chung trong hầm của anh không ?

— Được... ! Nhưng mà phải nói ám-hiệu của quân mình cho tao nghe coi phải không đã.

— Ngày nay không ai tới gần dò ám-hiệu cho chúng tôi, vì cả ngày máy bay giặc bắn rầm rầm.

— Thì nói ám-hiệu hôm qua thử coi.

— Á ! ám-hiệu bữa qua hả ?

Té ra một cô mỹ-nữ

**C**HÀNG thiếu-niên binh sĩ đó vừa nói rồi tiếng « há » hi tay nắm khẩu súng lục

đưa lên bắn ngay vào mặt anh lính Quảng-dông. Nhưng anh này lạnh trí né khỏi, đạn chỉ



XUYÊN-ĐÀO PHƯƠNG-TỬ

phớt qua trên vai. Tuy anh ta nghe vai mình đau nhức, song cũng nhảy ra, đưa súng bắn trả. Rồi nghe một tiếng la, chàng thiếu-niên kia ngã xuống đất cái huych và rên rĩ, hấp hối gần chết...

Một lát, tất cả đội lính Tàu ẩn núp chung quanh nghe tiếng súng nổ, đều chạy tới chỗ. Họ khiêng chàng thiếu-niên bị đạn nằm trên đồng bao cát, đầu chúc xuống phía dưới ; cái nón sắt lật ra, khiến cho ai nấy đều giật mình lấy làm quái-sự. Vì đầu tóc chàng thiếu-niên đó là đầu tóc đàn bà. Một cô thiếu-nữ rõ ràng, mà bạn đồ hình phục Tàu mới kỳ.

Mười giờ sáng bữa sau có một vị thiếu-tướng Tàu về đội quân thám, ôm kẹp da đi tới, cúi xuống xem xét hình dung cô thiếu-nữ đã chết, và lục trong kẹp da lấy xấp hình-ảnh ra, lật kiểm mấy tờ, rồi mừng quỳnh và nói với quân-sĩ :

— Thôi, thế là chúng ta hạ được con này rồi, chính nó là Xuyen-dao Phuong-Tử (1) đã !

(1) Chúng tôi nghĩ Yoshiko Momoaki không phải là Xuyen-Dao Phuong-Tử. Nay hãy tạm để theo như tác-gia bài này, và đợi tra cứu.

**Mata Hari của Nhật-bôn**

**P**HẢI, người hồng nhan bạc-mệnh đó chính là Xuyen-dao Phuong-Tử (Yoshiko Momoaki) nổi tiếng một tay quân sự trinh-thám đại tài của nhà binh Nhật, mà người ta gọi là « Mata Hari Japonaise »

Nàng có nhan sắc tuyệt trần, thông-minh lanh-lợi, nói được sáu bảy thứ tiếng và có trí nhớ lạ thường : người ta nói năm chục con số một lúc mà nàng ghi nhớ đủ hết.

Nàng tài biến-hóa hình dung và tung tích xuất quỷ nhập thần, không ai ngờ được. Luôn sáu bảy năm nay, nàng giúp cho quân - sự nước Nhật được nhiều việc quý báu. Năm 1932, nàng cũng vượt khỏi. Đến nay giữa cuộc diêm binh Nhật-bôn trong sự vô tình bất ý mà ở Hồng-khẩu sau khi đã thắng người nữ-thám đại-tài là Mata Hari Nhật-bôn chết về một tay mấy tay chi-sĩ Cao-ly thừa cơ hội ấy liệng bom vô giữa trường-Hạp-bắc chẳng phải là có thiên dai, làm cho mấy vị tướng-soái ý xui khiến ra như vậy đó Nhật dui mắt và què chùn, chẳng ?

Phuong-tử đi sang Cao - ly do xét vài tuần lễ, bao nhiêu đảng-viên cách-mạng Cao-ly âm mưu vụ này đều bị bắt rảo.

Từ việc chiếm đoạt Mãn-châu, đem Phở-nghi về Trường-xuân, cho đến chiến sự Hoa-Nhật bây giờ, mà Nhật thành công thắng trận liên liên, Phươ g - tử có công lao do thám binh tình để giúp sức trong đó nhiều lắm.

Thử coi giữa chỗ mưa hôm rừng đạn ở Hạp-bắc mà nàng dám cưỡi trang ra tên lính đạo binh 29, nửa đêm xông pha do thám bên địch như thế, đủ biết là người con gái có can trường và thủ đoạn ra thế nào ?

Mười năm nay sở trinh-thám lâu cảm tức oằn hờn Phươg-tử thấu xương, cố công trốn nã cho được nàng mà lần nào nhiều việc quý báu. Năm 1932, nàng cũng vượt khỏi. Đến nay giữa cuộc diêm binh Nhật-bôn trong sự vô tình bất ý mà ở Hồng-khẩu sau khi đã thắng người nữ-thám đại-tài là Mata Hari Nhật-bôn chết về một tay mấy tay chi-sĩ Cao-ly thừa cơ hội ấy liệng bom vô giữa trường-Hạp-bắc chẳng phải là có thiên dai, làm cho mấy vị tướng-soái ý xui khiến ra như vậy đó Nhật dui mắt và què chùn, chẳng ?

## ÉCOLE PASTEUR

103-107, Rue Chaigneau -/- Saigon  
(GẦN CHỢ CÚ)

Trường dạy : 1<sup>o</sup> ban ngày : từ lớp chót tới lớp nhất  
2<sup>o</sup> Ban đêm : a) lớp dạy chữ tây cho người lớn  
b) lớp luyện Pháp-văn cho các trò đi thi sơ học hay vào trường Trung-học Pétrus Ký về niên khóa 1937-1938

## DOCTEUR QUAN

Ancien INTERNE LAUREAT de l'hôpital Foch de Paris  
Ancien Chef de L'INSTITUT de DERMOPUNCTURE de Barcelone (Espagne)

**CHUYÊN MÔN KHOA CHÂM-CỨU (Acupuncture)**

Trị đủ các chứng bệnh. — Chuyên trị diếc tai, phong tê nhức mỏi, bệnh thuộc về đường tiêu tiện (thận, huyết trắng vân vân). Châm Điện đặng chữa bệnh. Thử nước óc, đàm, máu, nước tiểu vân vân.

**213-CATINAT** trên lầu (1<sup>er</sup> étage Escalier B) gần  
Téléphone : N<sup>o</sup> 21.916 Thượng thơ ngang vườn con nít.

Khẩn bệnh từ 8 giờ tới 12 giờ ; từ 3 giờ tới 7 giờ

## GUỐC PHÙ-LƯU

ĐỦ KÈU. TÂN-THỜI, NƯỚC SƠN  
RẤT KHÉO, GIÀY CỦA CÁC VỊ  
HOA - KHÔI. NHÀ CHẾ TẠO :

**PHAM-VAN-VIÊN**

106, 111 Lagrandière Saigon

Được thưởng mẽ-day ở Hội-chợ Nam-vang

Quốc Phù-Lưu bán lẻ tại Chợ-mới, ngang giầy Bôm-bay số 90-127. Có xe hơi chở hàng đi khắp Lục-tỉnh.

Đủ mặt hàng hóa Bắc-kỳ : valises, cartables, giầy giép tân thời.



Mlle T. QUY, tốt-nghiệp khoa-học diêm-trang tại Paris

**Răng đẹp, Da mịn**

Chỉ giúp 10 bài Massage (thoa nắn) theo khoa-học nước Mỹ tự ý làm lấy cho thêm đẹp. Có các máy Âu Mỹ tô sửa  
**SONS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMÉRICAINS MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES, ÉLÉGANTS**

Biểu một hộp kem, phấn, chì, son hay brillantin : Oyster (Con Hén) Houbigant, Tokalon, Cheramy, Dixor, Duvelia, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosemail, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Innoxa, Epilopaster, Simon, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel hay Roger vân vân. Nên mua từ 6poo trở lên. Răng trắng sữa thêm trắng bóng đẹp, bằng máy op5o op9o và Email-dent (chất men răng) 1p8o, 2p8o, 5p8o, 10poo. Răng đen đánh trắng bằng máy 2p8o và Email-dent : 3p8o, 4p8o, 5p8o, 10poo, 20poo. Rất trắng đẹp bóng, đánh rất êm không đau. Kế răng và răng hàm đánh trắng hết bằng máy tối-tân Âu Mỹ, có Email-dent thì đau ăn trầu, hút thuốc cũng không vàng.

**Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p00, 3p00 một hộp**

Tóc dài nhuộm đen, hung và bạch-kim. tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, trướng cá, (khô nhán, không còn vết thâm, không phát lại) hồi nách, nốt sần nơi mặt, đều giá 1poo 2poo 3poo một hộp. Tóc mọc, giảm má, tàn nhang sạch hẳn, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son trầm đen, óm mạp, nốt vú (tròn đẹp mãi) đều giá 2poo 3poo một hộp. Nút ruồi, nốt côm, răng trắng, nẻ da, op5o 1poo một hộp. Trị da nhăn, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá 1poo 2poo một hộp. Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc (uống) 2poo 3poo một hộp. Màu phấn, màu da lựa dùng rất hấp. Nhíp, dao, kéo, Massosein 18poo, mặt nạ cao-su, đồ uốn tóc giá 1p8o, 2p8o, 26poo máy uốn lông mi op9o. Rất đủ đồ sửa sắc.

Ở xa xin gửi lãnh hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà giầy thép

hay ga rồi trả tiền tại đây. Hết gì xin kèm tem để trả lời

**MỸ-VIÊN AMY, 26, PHO HÀNG THAN, HANOI**

Không có  
thứ sà-bong  
nào tốt hơn

**Savon VIET-NAM**

dùng đồ tôn  
mà lại sạch  
sẽ và thơm.

# 8 NGƯỜI MỸ TÍNH BẮT CỐC CỰU HOÀNG-ĐẾ GUILLAUME II NƯỚC ĐỨC

Họ tính lời vị Hung-thần ấy ra cho Tòa-án Hòa-bình phân xử, nhưng rồi lại vượt đi. Thống-soái Pershing phải tốn trọn một năm tiền lương trong cuộc mưu toan bắt cóc kẻ tội-nhơn của Thế-giới

**N** GAY 30 Décembre 1937 rồi có tin đồn rằng nay mai ông Guillaume II, cựu Hoàng-đế nước Đức, sẽ từ giã thành Doorn (Hòa-lan) mà về ở Đức.

Tin này làm xôn xao dư luận lắm, nhưng mấy người hầu cận và thân thích của Phế-đế lại nói: « *Chừng nào trở về Đức mà được làm Hoàng-đế như trước thì ngài mới trở về!* »

Theo tin trên đây, thì Guillaume II vẫn còn nuôi hi-vọng trở về làm Hoàng-đế nước Đức, nhưng việc ấy chắc còn lâu, mà hiện nay ngài đã sáu bảy mươi tuổi đầu, biết ngài có thể chờ đợi nổi hay không?

Nhơn vì có tin nhắc đến vị Đại-hoàng-đế mà cũng là Đại-sát-nhơn này, tôi tưởng nên thuật một chuyện cũ — chuyện xảy ra hồi năm 1919 — mà thiếu chút nữa Guillaume II đã bị 8 người lính Huê-kỳ bắt đem nạp trước Tòa-án Hòa-bình phân xử.

Chắc độc-giả hãy còn nhớ sau khi Đức bại binh, vua Guillaume II bỏ ngôi chạy sang Hòa-lan, thế là yên trăn giặc 1914-18, rồi có nhiều nước xin Đồng-minh hãy bắt Hoàng-đế Đức nhốt vào cũi sắt như con thú dữ, rồi chở từ nước này qua nước kia cho thiên-hạ biết mặt và mắng chửi cái người đã gây ra tai vạ ghê gớm cho thế-giới, làm chết bốn năm triệu con người ta.

Guillaume II là tội-nhơn của thế-giới thì phải trừng trị như thế ấy mới vừa cho.

Nhưng có lẽ nào Đồng-minh lại chịu làm như vậy cho đành, nhất là Guillaume II đã chạy tọt qua trốn bên nước Hòa-lan rồi, theo công-pháp quốc-tế, Chánh-phủ Hòa-lan không thể bắt ngài giải giao cho Đồng-minh làm tội, mà Đồng-minh cũng không có phép vào tận nước Hòa-lan mà bắt kẻ tội phạm kia nữa.

Tuy vậy, lúc bấy giờ có 8 người lính Huê-kỳ, có lẽ vì oán hận Guillaume II tràn trề, hoặc vì muốn lập công với các nước Đồng-minh, nên bàn tính lên lúc với nhau, quyết qua tận Hòa-lan bắt-cóc ngài để đem nạp cho Tòa-án Hòa-bình xét xử.

Tám người Huê-kỳ này là ở trong đội binh Pháo-thủ còn đóng tại Tuntange, thuộc xứ Luxembourg, chờ chưa trở về Mỹ, mặc dầu các nước Đồng-minh đã ký hiệp ước Đình-chiến với Đức rồi.

Ngày 31 Décembre 1918, quan Năm Luke Lea làm đầu, cùng 7 người lính ngồi trên một cái xe hơi cũ, trước hết phải qua thành Liège nước Bỉ để xin giấy thông

hành sang Hòa-lan.

Đến Liège, người ta cho họ biết, ít ra họ cũng phải chờ đợi tới 8 ngày mới lấy được giấy thông-hành đi qua nước Hòa-lan.

Họ nghĩ nếu phải đợi lâu như thế thì trễ nải công việc hết đi còn gì?

Trong lúc bối rối, thời may quan Năm Luke Lea sức nhớ lại lúc trước mình từng làm Thượng-nghị-viên (Sénateur) ở Mỹ-quốc, có quen biết với ông Brand Whitlock, hiện đương làm Đại-sứ Mỹ ở thành Bruxelles, nước Bỉ, nay có lẽ nhờ cậy tình quen biết đó cho mau được giấy thông-hành.



Hình Phế-đế Guillaume II và Hoàng-hậu mới chụp gần đây

Quả nhiên, lúc tới Bruxelles quan Đại-sứ Mỹ Brand Whitlock, làm giấy thông-hành cho nội bọn ngay.

Mà trong giấy thông-hành của sứ-quán Mỹ cũng biên đại rằng quan năm Luke Lea đi công việc của Chánh-phủ Mỹ ủy thác.

\*\*\*

Sáng ngày 5 Janvier 1919, bọn quan Năm Luke Lea ngồi trên 2 chiếc xe hơi thả máy thẳng vào nước Hòa-lan. Đến 8 giờ tối bữa đó thì họ tới tỉnh thành Amerongen là nơi Hoàng-đế Guillaume II hiện đang tạm trú.

Nguyên hồi Hoàng-đế Đức từ ngôi bỏ nước, đào nạn qua Hòa-lan, trong khi đi đường, sức nhớ mình có một người bạn thiết, vừa giàu có lớn vừa có thể lực to ở thành Amerongen, nên ngài tính ghé đó nường nấu đồ ăn ngày rồi sẽ lựa nơi ẩn ở lâu dài. Ông chủ nhà này, vốn là người thích ăn bánh ngọt và uống trà ngon có tiếng, nên ông có mượn một người làm bánh ngọt khéo nhưt hoàn cầu về làm bánh cho ông ăn. Hoàng-đế Đức vốn biết trước như vậy; vả lại ngài cũng đồng bịnh với ông

kia, nên khi hai đảng vừa gặp mặt nhau, chủ và khách đều mừng rỡ vô hạn.

Phế-đế Guillaume II nói: — Chuyện chi khác đề rồi hãy nói, bây giờ tôi xin ông hãy thết đãi tôi một tiệc bánh ngọt với trà ngon là tôi thích hơn hết!

Một lúc sau có một tiệc trà bánh linh đình!

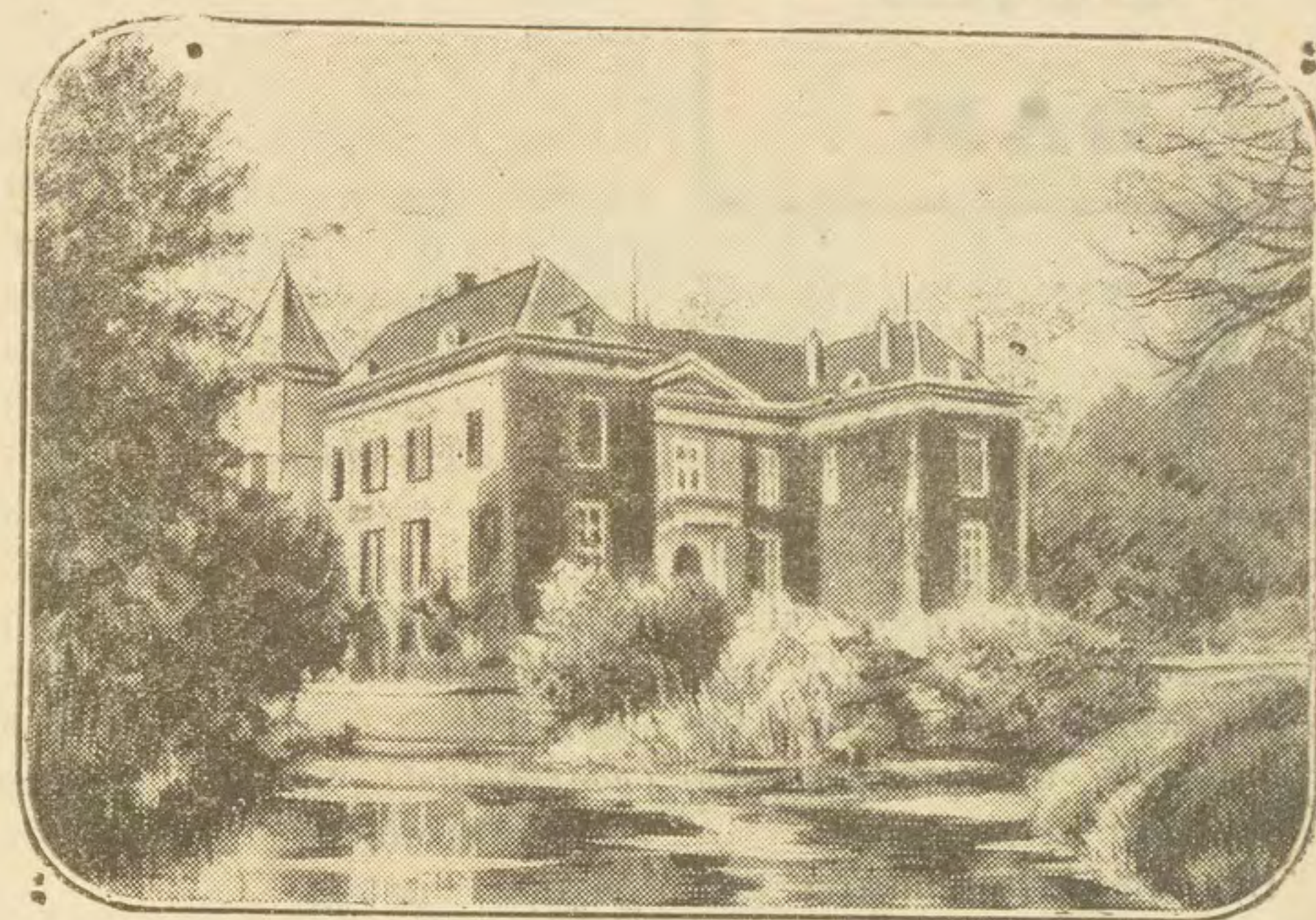
Có người khen Guillaume II, trong lúc mất ngủ mất nước, tánh mạng như sợi chỉ mảnh treo chuông, thế mà cũng không quên mất cái thú phong-lưu bình nhựt của mình mới lạ!

Bọn quan Năm Luke Lea đến gõ cửa sắt lớn, tên gác cửa mở

vào; ấy là ông Đốc-lý thành Amerongen. Ông này cũng xin

mấy người Huê-kỳ cho ông biết coi mục-dịch đi tìm Guillaume II để làm gì, nhưng quan Năm Luke Lea cũng trả lời với ông như đã trả lời với Bá-tước:

Sau đó Chánh-phủ Hòa-lan có mở cuộc điều tra mới biết 8 người lính Huê-kỳ muốn bắt cóc Hoàng-đế Guillaume II.



Lầu đài của Phế-đế Guillaume II ở tại thành Doorn, nước Hòa-lan, thật là cực kỳ xinh đẹp chắc chắn

— Việc bí mật và quan hệ thóp là xong, thế mà họ không lớn lắm. Nếu không thế giáp mặt và tâu rõ cho Hoàng-đế nghe, thì đâu ai cạy răng chúng tôi cũng không thể nói được.

Bá-tước với ông Đốc-lý đồng đi ra. Kể chương diện-thoại lại rung nữa. Bọn này hai ông ấy trở vào, nói hẳn cho bọn quan Năm Luke Lea biết Hoàng-đế không thể tiếp chuyện với họ được, chắc chắn như vậy!

Thấy việc gần hư, quan Năm Luke Lea liền móc giấy thông-hành của Đại-sứ Huê-kỳ ở nước Bỉ để phát cho mình, trao lại 2 ông kia xem, coi bộ cả 2 ông đều sững sốt. Bá-tước Von Bentinck liền hỏi:

— Tờ ra Chánh-phủ Huê-kỳ phải các ngài sang đây ư?

— Không, chúng tôi muốn đi phỏng vấn riêng viết bài đăng báo.

— Thế là nghĩa sao, thưa ngài?

Bá-tước và ông Đốc-lý bỏ đi ra một chút rồi trở vào hỏi gắt bọn Huê-kỳ coi có phải thiết Tổng-thống Wilson, hay Thống-soái Pershing hay quan năm E. M. House phải họ sang đây chăng?

Mấy người Huê-kỳ cũng không chịu nói, đến nỗi hai đảng cãi lầy với nhau cho tới một giờ đồng hồ.

Trong lúc ấy, một vị Tổng-binh Hòa-lan dẫn 200 lính lại bao vây cả lầu đài của Bá-tước Von Bentinck, có 2 ngọn đèn pha chiếu sáng rực, mấy người Huê-kỳ dòm ra thấy người ta có đem mấy khẩu súng liên thính tới nữa!

Đồng hồ gõ 11 tiếng, không thể cưỡng cầu được, mà nhắm đầu có làm ngang áo qua bắt cóc đại Hoàng-đế Guillaume II thì cũng không xong, nên mấy người Huê-kỳ đành phải ra xe về.

Nhưng trước khi ra về, muốn có một vật gì để làm kỷ-niệm cho việc mạo hiểm bắt thành của mình, viên đội Reilly lên ăn cắp một cái đĩa gạt làn thuốc ở nhà Bá-tước, có chạm hình con chó săn mạnh mẽ, miệng ngậm một cái ống điếu, và có khắc 2 chữ W. I. tức là « Wilhelm Imperator ».

Bọn này như mấy người đi săn con thỏ, thấy con thỏ ở trước mắt mình, cách xa mình có mấy bước, chỉ thò tay qua

Thống-soái Pershing là tổng tư lệnh quân lính Huê-kỳ ở Âu-châu phải kiểm thế che chở cho 8 người ấy, còn viên đội Reilly thì gìn giữ cái món đồ của mình đã ăn cắp được ở Hòa-lan như một vật báu vô giá!

Qua năm 1921, trong một cuộc hội hiệp to lớn của bọn cựu chiến-sĩ Huê-kỳ tại Nashville, người ta có nhắc lại việc quan năm Luke Lea và 7 người lính toan đi bắt cóc Hoàng-đế Đức. Thống-soái Pershing có nói như vậy:

— Lúc đó tôi phải lấy trọn một năm số tiền lương Thống-soái của tôi mà giúp cho họ làm lộ phi đi bắt cóc Hoàng-đế Đức thế mà bắt không được, đáng tiếc!

Theo lời Thống-soái Pershing nói đây, thì việc toan bắt cóc Guillaume II là việc có thiệt, nhưng hồi đó người ta giữ kín nhem quá, nào có ai hay!

Chớ chỉ lúc bấy giờ bọn quan năm Luke Lea làm việc mưu toan ghê gớm này thành công, nghĩa là thóp được ông Iô gây ra trận Âu-chiến, báo hại hao tổn hết mấy triệu sanh linh, rồi đem ra nạp giữa Tòa-án Hòa-bình cho các nước Đồng-minh kẻ tội-nhơn hành hình thì thình, danh công-nghiệp của bọn quan năm Luke Lea đối với những người có cha anh con cái tử trận kia to lớn biết bao.

Thế mới biết tuy mất nước, mất ngôi, chờ thời vận Guillaume II cũng vẫn còn đồ quá!

## MỘT MÓN THUỐC TIỀN AI HO?

mà uống thuốc nào cũng không hiệu nghiệm, không dứt tuyệt, thì nên uống thuốc của

**GIA BƯU ĐƯỜNG**  
Nº 90, Tổng đốc. Phương  
CHỢ LỚN

Có thuốc ho rất thần-hiệu. Bất cứ đàn bà, con nít, ho gió, ho đàm, hoặc lâu hoặc mau, uống thuốc nước này hết bịnh liền.

\* Người đang mạnh uống thuốc này cũng bổ tinh thần khoẻ khoắn.

## PHÁP LUẬT LUẬN ĐÀM

# THO' TỪ' QUA LẠI

CỦA PHAN-VAN-THIỆT

**V**ẤN-đề thơ - từ qua lại, phần bà con không có học luật thì không thạo lắm, đành, cho đến đôi có người xưng mình là luật-sư đồ đặt đòi ba cái bằng-cấp mà còn không thạo mới là lạ cho. Bởi vậy, ngày nay đem nó ra bàn tán với độc-giả, tưởng không phải là một việc vô ích.

Danh từ *lettres missives* gồm tất cả những thư từ qua lại giữa tư-nhơn với nhau hoặc về việc riêng hoặc về việc thương-mãi.

### QUYỀN SỞ HỮU ĐỐI VỚI THO' TỪ'

Đại-phàm, từ khi bỏ thùng cho đến khi tới tay người có tên đề trên bao thư, thì cái thư thuộc về quyền sở hữu của người gởi. Khi đã tới tay người tiếp thư (*destinataire*) thì cái thư lại về quyền sở-hữu của người tiếp. Tuy nhiên, có ba khoản « miễn trừ » (*exceptions*) như vậy :

A. — ví dụ tôi có viết cho ông một cái thư nói về việc ông Y và trong thư tôi có dặn kỹ hễ khi ông tiếp được cái thư của tôi thì ông phải gởi trả cái thư ấy lại cho tôi hoặc là đốt hay xé bỏ đi. Trong trường hợp này, mặc dầu ông đã tiếp được cái thư ấy, song nó không thuộc về quyền sở-hữu của ông, ông phải giữ cái điều-kiện tôi đã buộc trong thư đó, nghĩa là ông phải gởi trả bức thư ấy lại cho tôi nếu tôi đã buộc ông gởi trả hay là ông phải đốt xé nó đi nếu tôi đã buộc ông đốt xé.

B. — Ví dụ tôi có viết cho ông một cái thư kín (*lettre confidentielle*). Đành rằng khi ông tiếp được thư ấy thì quyền sở-hữu đối với nó thuộc về của ông, tuy nhiên, ông buộc mình phải giữ gìn cho mật-nhiệm điều tôi đã viết trong lá thư ấy. Bởi vậy, nếu ông thổ lộ

những điều tôi đã viết trong thư thì tất nhiên là ông làm một cái lỗi có hại hay có thể hại cho tôi, tôi có quyền kiện ông ra trước tòa án mà đòi ông phải chịu tiền bồi thường (*dommages intérêts*) cho tôi và chắc chắn ông sẽ bị thất kiện. Cái tánh cách kín-nhiệm không cần phải có chữ « kín-nhiệm » của người viết thư hiện trên thư làm bằng cơ ; đại-phàm hễ sự thổ lộ lời lẽ trong thư có hại cho người viết thì bức thư ấy tất nhiên được gọi là « kín-nhiệm » (*confidentiel*). Sự có hại hay không thì mỗi khi, do nơi quan tòa định đoạt.

C. — Sau rốt, mặc dầu người tiếp thư (*le destinataire*) là sở-hữu-chủ cái thư, cái quyền sở-hữu-chủ ấy chỉ đối về mặt hình - thức (*la matérialité*) của bức thư mà thôi, chứ không có đối về mặt tinh thần. Vì thế mà người tiếp thư được phép bán cái thư ấy làm vật bút-tích của người viết (*autographes*) hoặc là để truyền lại cho con cháu, nhưng không có quyền đem những lời lẽ đã viết trong thư bỏ cáo lên báo, sách ; chỉ có người viết bức thư ấy được quyền làm như thế mà thôi, nếu không có phép của người ấy cho mà mình bỏ cáo lên thì mình có thể bị tòa án xử phải chịu tiền bồi thường tổn hại cho nguyên-chủ.

### TỘI XÂM PHẠM SỰ KÍN- NHIỆM CỦA THO' TỪ'

Bộ Luật-bình Pháp có khoản phạt tiền và tù từ ba tháng tới năm năm vị viên chức sở Bưu-Điện nào phạm tội làm tiêu thư từ của công chúng gởi cho sở ấy hoặc là lên mở thư từ đó ra mà coi. Lại, kẻ phạm tội còn phải bị cấm, không được bỏ vào một công chức chỉ trong một thời gian ít hơn hết là năm năm và nhiều hơn hết là mười năm là khác.

Những hình phạt trên đây không có ứng hành cho tư-nhơn phạm vào tội ấy, nhưng người này, ngoài sự bị kiện phải chịu tiền bồi thường về việc

làm sai lạc thư từ trong ấy có thuộc một nghĩa-vụ (*obligation*), hay có biên nhận một số tiền thì lại còn phạm phải tội ăn cắp (*vol*) và tội lạm dụng sự tin cậy của người (*abus de confiance*) và sẽ bị tòa hình kết án tù tội nữa.

### SỰ ĐEM TRƯNG THO' TỪ' RA TRƯỚC TÒA LÀM BẰNG CỜ

Thư từ có thể đem trưng ra trước tòa án để làm bằng cứ trong một vụ chi chi đó, nhưng phải tuân theo những điều kiện sau này :

1° - Người tiếp thư (*destinataire*) có quyền trưng thư ra để bài xích người viết thư ví dụ để chỉ rằng người này có lập ước phải thi hành một nghĩa vụ gì, nhưng bức thư ấy phải là không có cái tánh cách mật-nhiệm. (Khi nào bức thư có tánh cách mật-nhiệm thì người viết thư được ngăn cản không cho trưng ra trước tòa.)

2° Người tiếp thư được phép trưng thư ra để chống cự với một đệ tam nhơn (*terce personne*) nếu thư ấy không có tánh cách mật-nhiệm ; trái lại như bức thư có tánh cách đó thì mình phải xin phép nguyên-chủ trước.

3° Người ngoài (không phải là người tiếp thư) muốn trưng thư ra tòa thì phải xin phép của người tiếp thư nếu thư ấy không có tánh cách mật-nhiệm ; còn nếu nó có tánh cách mật-nhiệm thì lại phải xin phép của người viết thư thêm nữa.

4° Trong những vụ xin ly-dị hay xin ở riêng nhau thì cả hai vợ chồng — đầu tiên cáo hay bị cáo — đều được phép trưng thư từ qua lại với nhau luôn cả thư từ gởi cho kẻ khác hay tiếp được của kẻ khác nữa.

Nhưng chúng ta phải đề ý rằng muốn cho sự trưng thư từ ra trước tòa án cho được có giá trị thì những thư từ ấy phải có trong tay người trưng nó bằng một cách chánh đáng nghĩa là không phải bằng cách xâm phạm ngang ngược, gian trá chi.

Tưởng ai cũng nên nhắc cho bà con biết rằng mỗi khi cần

trưng thư từ ra tòa hay khi ghép nó vào một văn tự tư pháp chi thì trước hết chúng ta phải lo đem nó đi đóng bích phần kéo không thì lại bị phạt tiền và. Và nếu thư từ ấy có nói về những nghĩa vụ, tư ước hay lập ước chi thì nó lại còn bị thuê Bách-phần thuộc về môn giao kèo của nó là khác nữa. Ấy đó là đại khái những điều chúng ta cần biết về vấn đề

« Thơ Từ Qua Lại », bạn đọc nên nhớ lấy tưởng cũng có khi cần dùng đến chẳng sai.

PHAN-VAN-THIỆT (1)

(1). — Ông Phan-van-Thiết cử nhơn luật chỉ về pháp luật cho độc giả nào cần hỏi nơi Phòng-vấn Biện-sự của ông ở số nhà 48 đường Aviateur Garros Saigon. Mỗi lần hỏi về một khoản pháp luật chỉ tốn có 5p. Nếu có cần làm lý đoán, đơn trạng, tờ tương phân, chúc thư, tờ mua bán, cho, khế ước lập hội; vì hàng hội bốn tộc, lập bay phá hương hỏa, lập hồ sơ một vụ giá từ 10 cho đến 100 đồng.

Tuyệt trời lạnh, người phổi yếu phải coi chừng bệnh sưng phổi (Pneumonie). Đêm ngủ phải đắp ngực cho ấm luôn luôn. Nếu có ho phải thoa dầu nóng trước ngực. Tốt hơn phải uống thuốc ấm phổi và trừ ho.  
Nên uống thuốc ho Annam hiệu Ông-Tề vì thứ thuốc ho này có tánh chất làm cho phổi ấm và trị ho thật hay.

ÔNG-TỀ DƯỢC-PHÒNG,  
Route Locale N° 22, Phú Nhuận

DOCTEUR  
**TA-VAN-DU**  
de la Faculté de Médecine de Paris  
276, Rue des Marins — CHOLON, Tél. 30.883  
Diplôme de Vénéro-Dermatologie. Diplôme d'Urologie  
de l'Université de Paris — Médecine générale  
Maladies vénériennes — Maladies de la peau et des voies urinaires  
Tri bá chứng : Ban, Kiết v. v...  
Chuyên trị : Bệnh phong tình và bệnh ngoài da  
GIỜ KHÁM BỆNH : Sớm mai : Từ 7 giờ tới 12 giờ  
Chiều : Từ 2 giờ tới 7 giờ. Rước đi giờ nào cũng được

## LÁT GỪNG

**T**HEO tin các báo hằng ngày ở Hanoi, hồi trong năm rồi, đức bà Nam-phương Hoàng-hậu ngự giá vi-hành (voyage incognito) ra Hanoi, cốt đem Như-mai ra Bắc đổi không khí, và để mấy ông bác-sĩ danh-ý ở Hanoi săn sóc sức khoẻ luôn thể. Cùng đi với ngài, có bà khám-sứ Trung-kỳ Graffeuil, một chị vũ đầm, và ông ty-trưởng Báo-giới Nguyễn-tiến-Lãng hộ-giá.

**C**HÚNG ta nên chú-ý về hai tiếng « Vi-hành ».

Phàm là bậc quốc-quân, vương hậu hay vị quốc-trưởng một nước, lúc đi tới đâu du-ng ngoạn hay có tư-sự, muốn giữ kín hành-lung của mình và chỉ xem mình như một người lữ-khách thường, để tránh tất cả mọi sự lễ-ngiht đón rước, và sự quan-chiêm của dân chúng, đó là một cuộc vi-hành. Trong lúc đó báo-giới và dân-chúng phải kính trọng sự vi-hành của các ngài, theo phép lịch-sự, nghĩa là tờ báo không quá tuyên-truyền tin tức hành-động và dân-chúng khi gặp các ngài cũng không nên tỏ dấu hoan hô tung chũc và không làm gì phiền lụy tới sự đi đứng tự-do của các ngài.

Ta chẳng xem bên tây, năm nào không có năm ba vị quốc-quân vương hậu ngoại-quốc, ví dụ như vua Thôi-diễn hay Hoàng-thái-hậu Marie nước Roumanie, vi-hành sang Paris chơi ít bữa ; trong dịp đó các báo ở Paris thường không đăng tin, hay có đăng cũng chỉ qua loa một đôi hàng chữ lẽ xả-giao và trọn phận-sự thông tin vậy thôi.

**V**ẬY mà đầu này các ông bạn đồng-nghiệp chúng tôi ở Hà-thành, đã đăng tin trên

báo rằng đức Nam-phương Hoàng hậu ta ngự-giá vi-hành, rồi luôn trong mười ngày, nhưt cứ nhưt động của Hoàng-hậu, các báo đăng bài kỹ-thuật tỉ mỉ hết cột nọ tới cột kia, in hình ngự-giá chỗ này chỗ khác tới hai ba chục kiêu. Rất đối sở bác ngự-từ cho mấy hội phước-thiên cũng ghi chép và lại ông Lăng quý xuống dâng cuốn sổ vàng để Ngài-ngự ký tên, báo cũng chụp hình in lên. Té ra chủ ý Hoàng-hậu ta vi-hành, mà các báo lại thi nhau tuyên truyền bặc-lộ ra hết, thế là các ông bạn đồng-nghiệp chúng tôi không biết tôn-kính sự vi-hành của đức Hoàng-hậu.

**T**HIỆT vậy, ngài vi-hành có việc riêng, và lại ngày giờ chật hẹp quá, thành ra ngài chỉ có thể đi ngự-lâm một vài nơi ở chung quanh Hanoi-Hadông mà thôi. Một chỗ khác, là chỗ bao-dung nạn dân đói nghèo rách rưới về những tai họa lụt lội dịch lệ kia, người ta nghĩ cỡ trông mong xa giá đi tới trước hết cho họ được chiêm ngưỡng long - nhan và yên ủi lễ-thư ; người ta cũng trông mong được nhờ ơn mưa móc thấm nhuần hơn hết ; chỗ ấy, Hoàng-hậu ta không có ngày giờ ngự tới, là bởi ngài vi-hành.

Thế mà các báo lại mỗi ngày đăng tin về cuộc vi-hành này một cách bặc lộ và rợn rùng thái quá, nếu những nạn dân kia hay biết, họ chẳng tự buồn thân tủi phận mình lắm sao ?

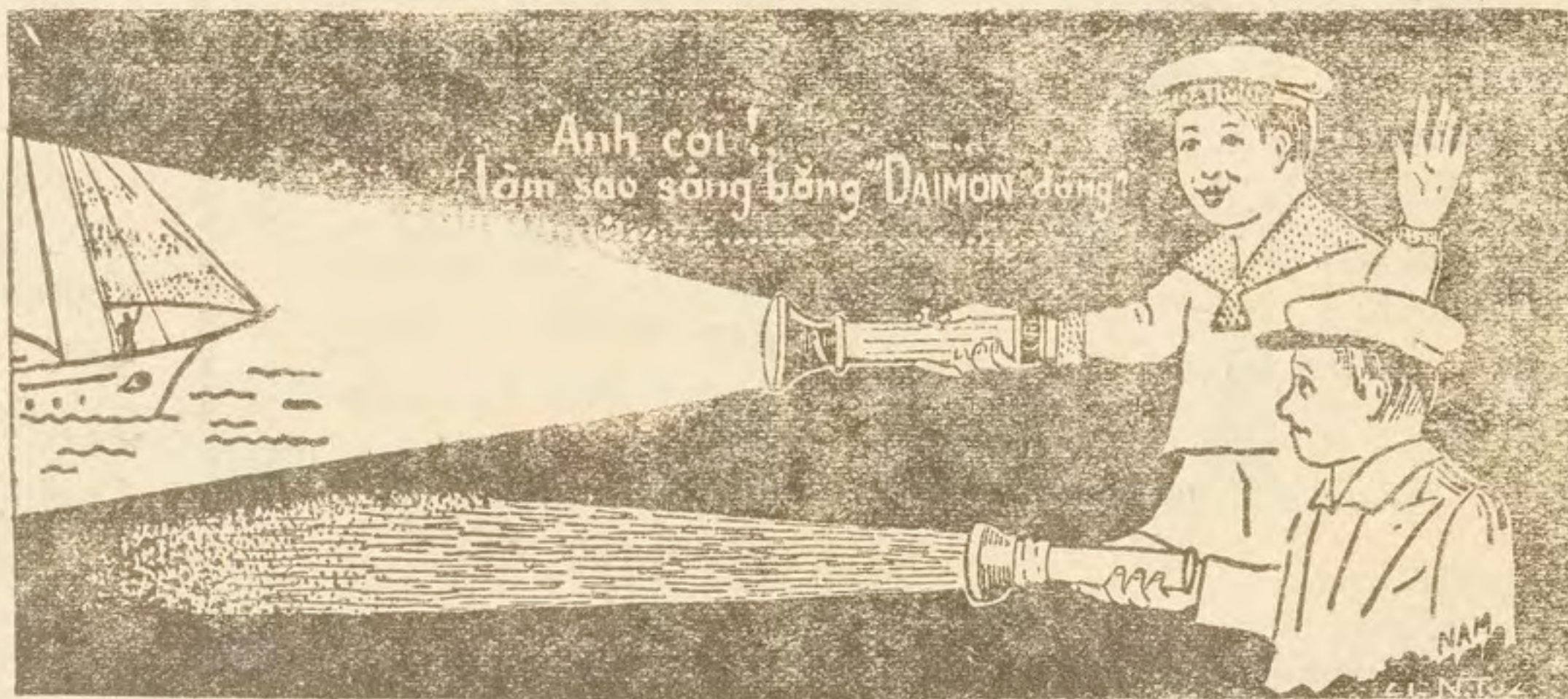
Bởi vậy chúng tôi dám trách các ông bạn đồng-nghiệp ở Hà-thành không biết tôn-kính sự vi-hành của Hoàng-hậu.

Nếu như lui lại một thế-kỷ xưa thì sự bất kính ấy có thể làm cho các ông Bùi-xuân Học, Ngô-văn-Phủ, đồng-nghiệp chúng tôi, bị trào đình kết vào án « trãm-giam-hậu » lận, chứ phải vừa sao?

❀ Quý vị khi mua đèn thì xin nhớ nài cho đăng hiệu DAIMON của ĐỨC QUỐC chế tạo.

PILES và BÔNG cũng phải nài cho đăng hiệu DAIMON vì rất bền lâu, dùng được lâu.

Cần dùng đèn cốt là để sáng sự sáng tỏ rõ, mà nhất là sáng cho thật xa ; thì QUI VỊ nên chọn DAIMON thì sẽ đăng vừa lòng và không uổng tiền vậy.



Có bán lẻ khắp các Bazars ở Đông-Pháp

Và bán sỉ tại Cholon : Đại-Tân, Vĩnh-Phát, Trung-Hung, đường Gia-Long ; Hạp-Tak, Boulevard Gaudot và tại Saigon : Nguyễn-văn-Hoa, Boulevard Bonard (Chợ-mới) Cam-Nguyên, đường Georges Guynemer (Chợ-củ) ; Lê-ngọc-Lựu, Hồcmôn

# Nên tin hay không?

Có người muốn ở tù để ăn báo-cô nhà ước

Xử mình, cảnh ngộ thất-nghiệp đời khổ năm rồi xui khiến có người này làm đơn xin nhà nước cho qua đàng lính bên Tàu, có người xin vào tù cho nhà nước nuôi ăn, lại có người ở tù được ăn - xá mà không thêm về, đến đời phải đánh người lính dẫn mình trả về... tự do!

Nhưng mấy bà con mình thiếu kiên nhẫn thua anh Polonicki người xứ Ba-lan (Pologne) thành ra không được như nguyện.

Anh này thất-nghiệp mãi, tìm công ăn việc làm không ra, đời rét khổ sở, mùa lạnh tới nơi, anh ta quyết chí ở tù để cho qua khỏi mùa đông sẽ hay. Thoạt tiên, anh ta đập bẻ cửa kiến một tiệm buôn rồi chờ lính tới bắt. Nhưng lính chỉ làm biên bản rồi cho anh về.

Lần sau anh cố ý ăn cắp xe máy của người ta, chắc hẳn phen này được vô khám. Chẳng dè người mất xe máy chỉ lấy xe lại, và nói:

—Phước cho chú, vì tôi đi gấp có việc, nên không kêu lính bắt chú làm gì.

Năm ba lần dụng tâm làm vậy như thế, mà không ai thừa kiện bắt bớ anh ta. Có lần anh ta mua giấy vỏ trong rạp hát rồi khiêng đại 2 chiếc ghế ra ngoài đường, và kêu lính:

—Tôi ăn cắp hai chiếc ghế này chú bắt tôi đi.

Vậy mà nhà hát chỉ lấy ghế lại, và lính bót chỉ cười rồi xua đuổi anh đi, không bắt công gì hết. Họ cho anh là thằng điên, không chấp.

Bực mình quá, anh chửi lính không làm tròn phận-sự, rồi anh vỗ ngay một chú lính đau điếng. Lần này anh mới được bắt vào tù qua mùa đông.

**Một người chuyên nghề đánh giấc mướn khắp cả 5 châu**

CỦ Tú-Xương mình có câu:

«Trời đất sanh ra chán vạn nghề,

«Làm thầy, làm thợ, lại làm thuê

Chắc là tại đời cụ hai chục năm trước chưa có một nghề mới này, nên cụ không biết mà kể thêm vô: nghề đánh giấc mướn.

Một người Anh, tên là Robert Wyndham, chính là nhà chuyên môn nghề đó. Năm nay ông ta 40 tuổi, vốn nghề phi-công, cho nên đã đem tài nghệ ấy đánh giấc mướn cho ở nước Tàu, nước A, nước Y-pha-nho và ở Mỹ-châu.

Năm 1924, Robert sung vô đạo không-quân của Trương-tác-Lâm. Từ đó trở đi, hề đầu có đánh giấc, ông ta cũng dứt đơn xin đánh mướn ở đó, luôn 14 năm nay.

Lúc thiên-hạ vắng giấc giả,

không chỗ đánh mướn, thì Robert đổi nghề này: 1000 lần nhảy dù-bay (parachute) từ trên phi-cơ xuống đất để cho một công-ty hát bóng lấy phim. Tại Hollywood, kinh đô hát bóng, Robert đã sung vô đội máy bay gọi là đội máy bay tự tử.

Đánh giấc mướn hay nhảy dù bay, hai nghề đều ăn tiền lớn nhưng nguy hiểm lạ lùng. Bởi vậy trong những trận đánh mướn ở nước A và nước Y-pha-nho, Robert đã có những cái kỷ lục này:

Bể sọ : 9 lần

Lợi tay : 2 lần

Trẹo cẳng: 5 lần, và gãy hết 4 chiếc xương sườn bên tay mặt.

...

Tôi đồ các ông

Trần t i h-Trạch, Lê - phát.

An mu i nổi cuốn sách này

NGƯỜI Huê-kỳ làm việc gì cũng muốn lạ hơn thiên-hạ, đến việc in sách cũng vậy.

Mới rồi, họ đã in ra cuốn sách, tựa là «The Ming», chỉ vốn ven có 10 cuốn lại in bằng thứ giấy thường thôi, vậy mà họ bán mỗi cuốn 500 ngàn đô-la. Đồi ra phát lãng vào khoảng 11 triệu quan hay là 1 triệu 100 ngàn đồng bạc xứ mình đây.

Cuốn sách gì mà mắc quán quân đồng tây kim cổ như thế? Đó là cuốn sách của quan năm Lawrence (một người Anh lạ lùng bí-mật, mới qua đời năm kia) mà những người thừa tự của ông mới tìm ra bản thảo. Vì sợ những điều mình nói ra trong sách xuất-hiện hơi sớm quá, nên chỉ lúc quan-năm Lawrence gần chết có làm chúc thư, nhứt định tới 1940 mới cho in sách mình ra.

Nhưng mà một ông chủ thư-xả Huê-kỳ bỏ ra mấy triệu mua được bản thảo và xuất bản liền có 10 cuốn, có lẽ vì đó mà ông ta phải bán giá mắc gồm ghê

đề gở vốn lại chăng?

Các ông Trần - trinch - Trạch, Lê-phát-An giàu có tiếng ở xứ mình, chắc không khi nào mua nổi một cuốn sách này!

□

Tội nghiệp một người con dẫn mẹ bước lên máy chém

ĐÀN xứ văn-minh có đôi việc làm tưởng là nhơn nghĩa, mà kỳ thật là tàn nhẫn.

Tức như chuyện này mới ở Huê-kỳ cách vài tháng nay.

Mụ Anna Marie giết chết tình-nhơn là Jacob Wagner. Tòa Đại-hình tỉnh Denver kêu án tử. Trong án có khoản cho phép thẳng Oscar, 12 tuổi, con trai của mụ, được thăm mẹ lần chót, trước khi thọ hình.

Thành ra bữa xữ tử mụ Anna, thẳng nhỏ Oscar được vô khám cho mẹ khóc lóc, hun hít, từ giã, rồi nó khoác tay mẹ mà đi mấy bước đường cuối cùng: con tiễn chùn mẹ bước lên ghế điện!

Chi vậy? Người ta đã bắt tội mẹ nó chết, lại còn bắt tội con phải chứng kiến lúc mẹ nó chết nữa, người ta mới vừa lòng sao?

## EM CHỈ MUỐN...

Em chẳng muốn anh là thi-sĩ  
Sớm chiều than nước chảy mây đi.  
Em chẳng thích anh làm tham, phán  
Trường lợi danh chen chúc mà chi?

Em không muốn anh về cây cầy  
Với cô cây mơn mỗi tháng ngày.  
Em không thích anh ra buồn bán.  
Cũng chẳng ham anh có nghề hay.

Em chỉ muốn anh làm võ tướng,  
Về quán-nhân mạnh mẽ nghiêm trang,  
Với súng dài gươm báu sáng ngời,  
Trên lưng ngựa oai phong hùng-tráng.

Rồi những lúc cầm quyền thống-sài,  
Thét ba quân vang dậy đất trời,  
Rồi một mai ra giữa chiến trường  
Vì non nước giữ yên bờ cõi.

Đời oanh liệt là đời chiến-sĩ  
Kiếp anh hùng phi chi nam-nhi.  
Em chỉ muốn anh làm võ tướng,  
Trường lợi danh chen chúc mà chi.

LE DUYET

## CÁI MÁY THỦ LÀNG SAY



Xử Huê-kỳ có tiếng tự-mất nhắm mắt mở là không do như thế - giới, được.

Nhưng làm dân nước họ muốn tự-do gì cũng có, chỉ trừ ra uống rượu như các nơi khác, cái tự-do uống rượu say rồi đi như là không có tự-do ấy ra đường chùn thấp chùn cao, bằng xứ mình đây.

Ai cũng biết mấy năm trước Huê-kỳ có phong-trào cấm rượu và luật lệ trừ rượu một cách nghiêm nhặt, đến đời sanh xuất những vụ buôn bán rượu lậu tới đổ máu ra thế nào?

Mấy năm sau đây tuy đã bãi lệ cấm rượu, nhưng mấy ông Lưu-Linh Lý Bạch ở thế - giới mới kia muốn nhậu say trong nhà bỏ lãn bỏ cãng sao đó tự ý, nếu ra đường mà say thì bị lính đưa vô bót và bị l'ôa phạt vạ.

Nhưng nếu chỉ lấy mắt người mà ngó, thì ông say nào cũng gần giống như ông say này, làm sao mà phân biệt cái trình độ say của họ để định số tiền vạ cao thấp cho được. Bởi vậy người ta phải chế tạo ra cái máy «thủ say» để lính đi lượm được chú say nào về, người ta đặt cái máy vô miệng để thử, tự nhiên biết được một người quá chén đã uống hết bao nhiêu rượu.

Xứ mình nếu nhà đương cuộc dùng cái máy ấy, chắc những bậc «tửu thánh» như ông Tân-đà, ông Lê-trung-Cang chẳng hạn, phân-đối tới cùng.

Các bà mẹ, muốn cho con mình mạnh khỏe luôn luôn, thì bao giờ cũng nên dùng «SỮA MÈ BÔNG CON» là thứ sữa tốt hơn hết của hãng.

**FREXOR**

59, à 65, Bd Charner - Saigon

chế tạo riêng cho trẻ em xù nóng dùng.

Hãng có sẵn nhiều cô mụ, có bang cấp để tiếp quý bà quý cô, và chỉ cách dùng sữa nuôi trẻ

Hãng cũng xin tặng sách nuôi trẻ em in bằng quốc âm, cho quý bà quý cô gởi thử hỏi.



# HỌC SANH TRU'ONG LUAT

## quyên giúp Thi-sĩ Tân-dà ăn tết

NGƯỜI ta thường nói ở xứ cũ về thân-thể lúc già nữa. Lamar-tine từ khi có học martine về già phải cặm-cui thuật Tây phương truyền bá, viết văn lấy tiền trả nợ, làm phải tân-học mình và phải cựu-học « bất tương dung » nhau. Phải mới cho phải cũ là hủ bại, cũng như phải cũ chẻ phải mới là vong tổ. Hễ đông tây gặp nhau là có sự công-kích nhạo báng, đến đôi hai đàng không thể gì hiệp tác với nhau được.

Nhưng câu chuyện thuật ra dưới đây hình như trái lại.

Một hôm trong Tết, trước sân trường đại-học luật-khoa ở Hà-nội, một đám học sinh nam nữ nhón lúc đứng đợi giờ giáo-sư tới, xúm nhau lại nói chuyện văn-chương và nhắc đến thi-sĩ Tân-dà Nguyễn-khắc-Hiếu.

Nhiều học sinh — Trong đó có cô Vũ-thị-Hiến cũng là học sinh trường Luật-khoa Đại-học — cao-hứng ngâm nga những bài thi ca của Tân-dà mà họ học thuộc lòng.

Ai nấy đồng thanh ca tụng thi văn Tân-dà nhưng tiếc vì có một tạnh-chất chung, là sâu cảm quá.

Cái lối sâu cảm của Lamar-tine. Một người trong bọn nói như thế.

Anh em so sánh Tân-dà mình với thi-sĩ Pháp, chẳng những giống nhau về chỗ văn-chương sâu cảm mà thôi, lại giống nhau

Liên đó có người khởi xướng lên cuộc quyên giúp Tân-dà thi-sĩ để tỏ lòng thanh-niên học sinh đối với một vị huynh - trưởng của mình trong làng cựu-học đang bị túng nghèo.

Cả bọn họa theo cái mỹ-ý đó, Rồi tức thì cuộc quyên mở ra trong đám anh em học - sinh trường Luật - khoa đại - học. Chính cô Vũ-thị-Hiến đứng đầu số. Số quyên được lối bốn chục đồng. Học - sinh cũ một đoàn đại-biểu vô tận Hả-dông kính tặng cái kết-quả hảo - tâm của anh em tân-học, để thi - sĩ Tân-dà mình có thể qua cái Tết một cách bớt lo. Thi-sĩ Tân-dà thấy cử-chỉ ấy cảm động chan chừa.

Thiệt, cái cử - chỉ của thanh-niên trường Luật đáng khen.



## TIN VĂN

BÁO « NAM-CƯỜNG »  
RA ĐỜI

NG Phạm-lê-Bông — họ với cụ thượng Phạm-Quỳnh — chủ báo « Patrie Annamite » bằng Pháp-văn, lại mới xuất-bản một tờ tuần báo quốc - văn, hiệu là « Nam - Cường » lấy việc thảo luận các vấn-đề xã - hội chánh-trị, kinh - tế, văn - chương làm tôn-chỉ.

Nhưng tôn chỉ tối cao của hai tờ báo này là: Tôn quân quyền. Báo ra ngày chủ nhật, 4 trương, bán lẻ 3 xu. Báo-quán ở phố hàng Bồ, Hanoi.

Chúng tôi chúc mừng bạn đồng nghiệp.

### TÁN QUỐC-VĂN

AY là tên một cuốn sách mới của ông Lê-công-Đắc, một văn-sĩ thanh-niên ở Hanoi đã từng được hân hạnh soi nổi phê-bình mỗi khi ông ra một cuốn sách mới, hay phát biểu một ý kiến mới.

Cuốn này tác giả dạy văn quốc-ngữ rất « đúng » và phép làm văn annam. Trên đầu sách rao trước những yếu mục: có ảnh của ông tổ chữ quốc - ngữ là cổ Alexandre de Rhodes và ảnh của « tác giả rất đẹp » nữa.

Chúng tôi chưa biết mỹ thuật nên thật chưa được rõ « ảnh của tác-giả có rất đẹp » hay không, nhưng mà sách in thì thật đẹp, mà giá bán có 0\$20 thôi.

## It bài THI CA trong... SÔ TẾT CỦA BẢO TRUNG-BẮC

### Câu đối tết

Xuân ở đầu ra, ở cảnh đào bích, ở khóm thủy-tiên, ở tràng pháo nổ, ở ngọn nêu cao, ở tận Bắc sang Nam, trải mấy nghìn thu còn giữ mãi;

Tết có gì lạ, có cóc rêu mùi, có tờ danh-thiệp, có điều si-gà, có bài chúc tụng, lẫn Âu pha Á, mới trong một kỷ đôi thay luôn.

TIẾN-LƯƠNG  
(Việt-báo)

### Nghinh tân

Năm cũ qua rồi năm mới đây.  
Giàu sang ắt hẳn tự năm nay.  
Trong nhà rủng rỉnh kho tiền, thóc,

Ngoài ngõ rầm ran tiếng trả vay.  
Ông nhỉnh lên râu sai khách nợ,  
Bà thường quai miệng gọi quân bay.

Từ nay ai dám khinh ông nhĩ,  
Chán vạn thằng sang muôn bất tay

ĐỒ-CỔ  
(Tân Việt-Nam)

### Nghĩ tết

Lệ thường năm mới vẫn hay thơ,  
Không lẽ năm nay lại giả lơ.  
Pháo đốt ba ngày kêu lộp bộp,  
Nêu cao mấy trượng đứng chờ

vơ.  
Quanh làng mấy đám chơi bài bạc,

Ngoài ngõ năm châu rồi cuộc cờ.

Tuổi trẻ kia ai lo phần đấu,  
Biết chẳng ngày tháng chẳng hay chờ?

B. G. (Tiếng-Dân)

### Buồn xuân

Tạch đùng pháo Tết nổ thi nhau,  
Tỉnh giấc mơ xuân đừng tựa lâu.

Xóm trúc mưa phùn xanh ngắt ngất,  
Vườn lê hoa nở trắng phau phau.

Ngâm trời đất ấy xuân còn mãi,  
Hỏi nước non này mới ở đâu?

Kìa bạn thanh-niên quần áo « mới »,  
Biết đâu mấy lúc bạc phơ đầu!

ĐÔNG-XUÂN  
(Tiếng-Dân)

### Tết nhà nghèo

Xuân đến trông xuân thật rõ thừa,  
Thủ xuân thử hỏi có gì thừa?

Quanh năm xâu thuê nhà dơ xác,  
Mấy thửa ngô khoai nước cuốn bữa.

Rách rưới một tuồng con lẫn bố,  
Qua loa ba bữa muối và dưa.

Trời xuân ai bão đầy hoa gắm,  
Sung sướng nhà ai đã biết chưa?

HOÀI-CỔ  
(Tiếng-Dân)

## VIÊN-ĐÔNG LẬP-BỒN

Hội Đông-Pháp vô-danh hùn vốn 4.000.000 phật-lãng, một phần tư đã góp rồi Công-ty hành-động theo chỉ-dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ: 858.550\$71

Tính đến ngày 31 Decembre 1936 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN  
TỔ NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN  
GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

TỔNG-CUỘC Ở HANOI QUẢN-LÝ Ở SAIGON  
32, Phố Paul Bert - Giấy nói số 892 68, đường Kinh-Lấp - Giấy nói số 21.835

Số tiền đã trả cho những vé bán lại hay là được trúng số (Đến cuối tháng 11 năm 1937): 752.089\$09

KỶ THỨ 53 những số trúng ngày 28 Decembre 1937

xổ hồi 9 giờ ban mai tại Hội-Quán ở Hanoi, 32, Rue Paul Bert

Do Ông Phan-văn-Dại, Tổng-Đốc Chi-sĩ ở Thái-hà-ấp, Chủ tọa.

Thị chứng: Ông Đoàn-như-Khuê, Chủ Tiểu-Thuyết thứ ba ở Hanoi và ông Phan-trung-Tien, Bonze Hoanhnhua ở Namdinh

| Số trúng                                                                                                                                                                    | Những người trúng số                                                                         | Số tiền lãnh |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
| <b>VÉ TIẾT KIỆM "A"</b>                                                                                                                                                     |                                                                                              |              |
| Số ra trên bánh xe: 0.323 - 0.345 - 2.528 - 2.632 - 0.466<br>2.695 - 1.255 - 0.501 - 1.119 - 1.853 - 2.676 - 0.392 - 0.160 - 2.642                                          |                                                                                              |              |
| Những vé được lãnh tiền trúng:                                                                                                                                              |                                                                                              |              |
| 28.853                                                                                                                                                                      | M. JACQUES LINH, Buôn bán, 139, Rue d'Espagne, Saigon                                        | 1.000 \$     |
| 32.676                                                                                                                                                                      | M. HERBECQ ANDRÉ, 105, Rue Lareynière, Saigon                                                | 1.000 \$     |
| 36.160                                                                                                                                                                      | M. NGUYEN-NGOC-KHOI, Lâm ruộng, Giaothuy, Namdinh                                            | 400 \$       |
| 41.642                                                                                                                                                                      | Số chưa bán ra.                                                                              |              |
| <b>VÉ TIẾT-KIỆM CŨ</b>                                                                                                                                                      |                                                                                              |              |
| Xổ số thứ nhứt: BỘI PHẦN                                                                                                                                                    |                                                                                              |              |
| Số ra trên bánh xe: 23.208 - 14.972                                                                                                                                         |                                                                                              |              |
| Những vé được lãnh tiền trúng:                                                                                                                                              |                                                                                              |              |
| 23.208                                                                                                                                                                      | Vé không đồng tiền tháng.                                                                    |              |
| 44.972                                                                                                                                                                      | M. TRAN-VAN-GIAI chez KHAM-NUOI, Mine Clotilde, Quang-Yen (Vé 200 \$ được hồi vốn gấp 5 lần) | 1.000 \$     |
| <b>Xổ số thứ nhì: HỒI NGUYÊN VỐN</b>                                                                                                                                        |                                                                                              |              |
| Số ra trên bánh xe: 1.290 - 0.541 - 0.084 - 1.163 - 1.204<br>1.336 - 1.075 - 0.071 - 1.135 - 0.307 - 0.661 - 0.467 - 2.704 - 1.156<br>0.670 - 1.328 - 2.419 - 2.353 - 0.279 |                                                                                              |              |
| Những vé được lãnh tiền trúng:                                                                                                                                              |                                                                                              |              |
| 30.661                                                                                                                                                                      | M. PHAM-GIA-THAI, Tri-huyện, Quỳnhcôi, Tháibình                                              | 500 \$       |
| 33.457                                                                                                                                                                      | M. NGUYEN-VAN-DONG, N° 1, Rue Haiphong, Namdinh                                              | 500 \$       |
| 42.670                                                                                                                                                                      | M. LAM-THIEN-HUA, Binh-hoa-xa, Giadinh                                                       | 500 \$       |
| 46.328                                                                                                                                                                      | M. TRAN-MINH, Ex-Chef Congrégation, Caillay, Mythe                                           | 1.000 \$     |
| 54.279                                                                                                                                                                      | M. BUI-CAN, Agriculteur, Phuhau, Nghe-An                                                     | 200 \$       |

## Xổ số: ĐĂNG MIỄN GÓP

Số ra trên bánh xe: 2.522 - 1.253 - 1.848 - 2.841 - 0.133  
0.525 - 1.847 - 2.770 - 0.460 - 1.366 - 0.408 - 2.811 - 1.880 - 1.817  
2.092 - 0.218 - 0.320 - 1.490 - 1.323

Những người cầm vé có lên dưới đây được lãnh một vé miễn góp có vốn định trước nơi cột thứ nhì, giá bán lại biên nơi cột thứ nhứt.

Những vé được lãnh tiền trúng:

|        | Cột thứ nhứt | Cột thứ nhì |
|--------|--------------|-------------|
| 2.522  | 1.315 \$00   | 1.000 \$    |
| 35.811 | 112 40       | 200         |
| 40.817 | 110 60       | 200         |
| 48.320 | 107 20       | 200         |
| 55.323 |              |             |

Số chưa bán ra.

Khi trúng số thì chủ vé cử việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay để số bạc nguyên hiện

Cuộc xổ số kỳ tới nhằm ngày thứ năm 27 janvier 1938, đúng 9 giờ ban mai, tại phòng Quản-Lý ở Saigon, 68, Boulevard Charner

**CÁC NGÀI CÓ MUỐN** một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ? Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của hội từ lúc mới mua vé

**VÉ TIẾT-KIỆM MỚI "TITRE A"** được lãnh 50% về tiền lãi. Người chủ vé gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm, tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mình

trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cũng làm đến hết hạn về.

|                                                                                              |                                   |                                   |           |
|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|-----------|
| Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ vé còn được hưởng thêm tiền lãi, càng ngày càng tăng lên. | Ví dụ: góp mỗi tháng 30 \$ để gây | một số vốn có bảo đảm ít nhất là: | 12.000 \$ |
|                                                                                              | 20 \$                             |                                   | 8.000 \$  |
|                                                                                              | 10 \$                             |                                   | 4.000 \$  |
|                                                                                              | 5 \$                              |                                   | 2.000 \$  |
|                                                                                              | 2 \$ 50                           |                                   | 1.000 \$  |
|                                                                                              | 1 \$                              |                                   | 400 \$    |

hơn 47 TRIỆU đồng bạc

Số tiền vốn của các người vào hội ở xứ Đông-Dương

**NHỮNG QUYỀN LỢI ÍCH CHO VÉ TIẾT-KIỆM THỨ "A"**

- 1 Chủ vé muốn bán lại vé tiết-kiệm một cách rất dễ dàng, miễn là vé đã góp tiền được hai năm rồi, bán được theo giá tiền đã cam đoan.
- 2 Nếu người chủ vé cần tiền, có thể vay Hội một số tiền ngang với 90 % cái giá tiền bán vé, và vẫn được dự các cuộc xổ số.
- 3 Chủ vé muốn ngưng góp lúc nào cũng được, đến khi muốn góp nữa thì có quyền góp cả những tháng đã bỏ hay là không cũng được.
- 4 Người của Hội đi đến tận nhà thu tiền tháng, mà người chủ vé chẳng phải chịu thêm tiền phí tổn chi.
- 5 Vé tiết-kiệm này là vé « Vô-Danh » nếu chủ vé hoặc vì quá-cố, hoặc tự ý muốn, thì có thể nhường lại cho ai cũng được, mà Hội không tính tiền phí tổn hay là trừ thêm một món tiền nào cả.
- 6 Hội Viên-Đông-Lập-Bồn trừ bớt tiền 5% cho những vé tiết-kiệm nào trả tiền 12 tháng trọn 1 năm.

HỘI CẦN DÙNG NHIỀU ĐẠI-LÝ CÓ ĐỦ TƯ CÁCH

# MỘT NGƯỜI VIỆT - NAM

## DẠY CỌP:



## TẠ DUY HIỀN

**C**HẮC ai cũng phải nhìn nhận ông Tạ duy Hiền là một người Việt-nam thứ nhứt hiện nay có tài dạy dỗ beo cốp và tự-chủ một gánh hát xiếc như người Âu Mỹ.

Nhiều người muốn hỏi : — Không biết Tạ duy Hiền có phép thuật riêng thế nào mà dạy bảo xui khiến được chúa tể sơn lâm như thế ?

Muốn giải chỗ háo - kỳ ấy cho phần đông độc - giả, về phương pháp dạy cốp và các thú dữ khác, nên chúng tôi đã tới viếng ông Tạ-duy-Hiền.

Chúng tôi tới viếng một buổi sớm, giữa lúc ông chủ và những tài tử trong gánh xiếc đang tập dượt nghệ thuật của họ.

Không muốn mất nhiều ngày giờ nên sau mấy câu phỏng-vấn theo lệ rồi, chúng tôi nhập đề ngay :

— Thưa ông, những thú dữ, mỗi lần ông tập nó chắc phải cam go lắm.

Ông Tạ duy Hiền vui vẻ trả lời :

— Phải đấy ! Cam go. Mới coi thì như tưởng không có gì khó lắm. Hoặc nhảy qua vòng lửa. Hoặc bắt nó nằm, hoặc bắt nó ngồi. Song chỉ từng ấy chuyện mà tổn biết bao nhiêu công lao nguy hiểm ! Ông thử nghĩ xem. Như con sư-tử. Bỗng nhiên nó quen tung hoành ở chốn núi cao, rừng sâu, chạy nhảy thông thả, đời nó chưa từng khuất phục ai. Thế mà nay cứ nghe roi net là phải cùm-rùm ngồi. nằm, thật bức mình cho chúng nhiều lắm.

— Đối với chúng, ngoài những cách hành-phạt để tập chúng làm trò theo ý muốn không hiểu còn kể gì khác không ?

— Trái lại. Thường khi, tôi chỉ đồ dành cho nó mền mền hơn để lấy oai trị nó. Có thứ « cốp » là tôi tưởng nó không mền người ta bao giờ. Tôi đã có thử nhiều lần. Ngay đến con gấu nằm kia cũng là đáng sợ. Nếu trong lúc tập, mình lỡ tay đánh nó, đầu nó không biết

đau vì da nó dày. Nhưng nó cũng oản, coi mình lúc nào lơ đỉnh là nó « làm ».

Trong lúc đó, chúng tôi thấy con ngựa rặng tập xong được cô mỹ-nữ nhảy tập nó cho nó ăn một vật gì như bánh :

— Ngựa rặng tập rồi được ăn bánh, hả ông ?

— Cứ tập một lát, ông Hiền nói, thì tôi thưởng ít miếng khoai lang, vì đó là sở thích của nó.

— Sao người ta nói phải dùng á-phiện cho ăn mới dễ tập ?

— Đây. Ông coi. Rõ ràng là khoai lang chế làm tư. Ông Hiền đưa miếng khoai cho tôi coi rồi cho ngựa ăn và tiếp: á-phiện đâu mà dùng cho đủ, ông? Thường cho chúng vui đang dễ dạy là điều tôi vẫn làm.

Rồi ông day ra phía con voi nhỏ mà nói :

— Con voi nhỏ này được ba tuổi. Tôi nuôi từ hồi nó còn bú. Hiện giờ tôi tập nó ngồi xổng lưng. Việc ấy rất khó cho nó, vì loài nó, xương sống cong xuống. Cứ ngồi dờ hai chơn trước lên là rớt xuống. Tập đi, tập lại được như ý tôi muốn mới thôi. Nay đã khá nhiều rồi đấy.

— Có lẽ sáng sớm nay ông không định dượt thú dữ ?

— Với thú dữ, thường phải tập ban đêm tốt hơn. Mỗi con tập rồi tôi cũng thưởng vậy. Thường thịt.

— Có lẽ nguy hiểm, khi tập.

— Nhứt là tôi ít muốn ngược đãi chúng. Bị đánh đau thì chúng phải nghỉ lâu cho hết đau. Mất ngày giờ. Chỉ cầm cây giáo ở tay đưa ra nhắc chừng cho chúng làm việc mà thôi.

— Vào lồng ác thú một cách

dễ dàng như ông thật ít thấy người Âu làm được. Như gánh xiếc « Gleich » — một gánh xiếc lớn của người Đức — hát tại Marseille. Đêm sư-tử ra hát, anh tập thú, tay cầm roi da, nách cặp roi điện. Bốp ! Bốp ! Bốp ! tay kia chĩa súng lục xuống đất ngay trước cửa chuồng. Lấy cò ít phát « dẫn mắt » rồi mới mở cửa cho chúng ra.

Rồi trong khi đang làm trò mà sư-tử cự nự, thì cũng phải bắn thêm vài phát súng xuống đất để thị oai. Còn sự day lưng cho chúng, là sự ít dám. Có gánh lại làm cái « nhà trú » nhỏ trong lồng. Dành khi bắt trặc, có chỗ thoát thân. Coi bề họ « giữ mình » hơn ông nhiều. như thế mà một hai khi cũng nghe bị mấy sư-tử « nưng » là sao vậy ?

— Tôi cũng không khỏi chổ ấy. Tuy là tôi đã hết sức mua lòng chúng.

Ông Hiền cúi đầu xuống, chỉ cho tôi coi một khoảnh đa đầu không tóc mọc. Như ông thấy, đó là miếng sọ khác của thầy thuốc ngoại khoa đã và vô cho tôi. Dấu tích sau khi tôi phải tiếp dưỡng lúc nọ tại nhà thương ở Annam. Chúng đương ngủ nghỉ, gây gỗ với nhau trong lúc tập. Tôi xen vào, định can thiệp, giải hòa. Một con lầm tôi là binh kẻ nghịch nó. Nó nhè đầu tôi mà cắn. Tuy nhiên lúc đó tôi vẫn bình tĩnh, rần lùa chúng vô nhốt hết, tôi mới đi nhà thương.

— Có lẽ con đương đi qua, đi lại trong chuồng với nét mặt bầm hừ kia ?

— Thưa không. Tôi đã « thí » nó rồi.

— Thú dữ phần nhiều đắt giá. Nhứt là tiền sở phí từ Phi châu qua đây. Nếu mua chúng hồi mới dứt sữa thì có phần dễ tập...

— Không phải vậy. Nhỏ quá nó không đủ sức chịu khi hậu xứ mình. Tôi mua chúng phần nhiều từ ở Hambourg. Giá cũng chưa đắt lắm. Đại-khai tiền chớ cứ mỗi cây số và mỗi đầu là 3 quan. Đến thuế nhập cảng cũng trăm phần trăm (100%) của giá mua. Một nỗi khổ, là khi có qua tới đây chưa kịp phong-thở. Chúng bỏ ăn. Mình phải dưỡng lâu mới tập dượt.

LÊ-XUÂN

### PHÒNG VĂN BIỆN-SỰ

### Phan-văn-Thiết

Cử Nhơn Luật — Tốt nghiệp, Cao-đẳng thương học Pháp-quốc 45 Rue Pasteur Garros Saigon. Mỗi lần chỉ về về một khoản pháp luật giá 5 đồng; làm đơn trạng, lý doán, lời kết luận (conclusions), náo khê-rốc, tờ tương phản v. v. tính riêng từ 10 đồng sắp lên 50 đồng.

Ở xa xin viết thư nói cho rành và gửi số học theo.

Có bán: Ấn Tòa-hộ (sách cắt nghĩa 40 vụ kiện về việc hộ annam) giá 1\$20

Luật Làng Tổng (được quan Thống-đốc cho là rất cần kíp cho hương chức) giá. 0\$ 70

Luật Lao động (cần kíp cho tất cả chủ và người làm công trong năm xứ Đông-Dương) giá. 0 \$ 70

### CÂU CHUYỆN

### NHÀ NÔNG

### PHẢI LO ĐẾN TÁNH MẠNG

Vì sự sống mà người ta phải lo suốt ngày đêm, đêm sương đêm nắng, ban ngày lo gặt hái, còn ban đêm phải ngủ ngoài đồng sợ kẻ leo vào gặt trộm lúa thành thử không có lúc nào rảnh rang trọn ngày.

Đến tháng này qua tháng nọ, người nào sức lực mạnh trong mình thì có thể chịu sự nắng sương, còn người nào không được khỏe thì ít sẽ bị bệnh ngay ; khi nào quý ngài biết trong mình ốm yếu, bần thần, ăn cơm chẳng biết ngon, khi thì nóng vì đến nhiệt độ đến 40, khi thì lạnh run đến đôi bắp ba bốn cái mền cũng còn lạnh, đầu thì nặng nề, mắt đỏ lờm, mũi không ra, môi khô và dộp, và bắt uống nước luôn luôn, món gì bỏ vào miệng cũng không biết mùi lại chỉ hết, mà lại đắng chắt, ấy vậy quý ngài đã bị bệnh cảm mạo rồi đấy, muốn hết chứng bệnh đó thì phải dùng thuốc

**THỐI-NHIỆT-TÁN** của nhà thuốc **ĐẠI-QUANG**, nếu quý ngài mua thuốc này dùng trong 5 phút thì hết liền đau cảm nặng thế mấy cũng bị dặng cả.

### Nhà thuốc

### ĐẠI-QUANG

Số 27

đường Tổng-dốc-Phường CHOLON, Téléphone: 30.055

Số 29, đường Hàng-Ngang, Hà-nội, Tél. 305

## SƯU - ĐỘC - BÁ - ỨNG - HOÀN

HIỆU

## ÔNG - TIÊN

CÓ TRỊ ĐÁNG TẬN GỐC TUYỆT NÓC CÁC CHỨNG BỆNH PHONG - TÍNH KHÔNG ?

Xin coi nguyên văn bức thư của :

**QUAN NHỊ - PHẨM**

**HÔNG - LÔ - TỰ - KHANH**

**Ở TRIỀU-ĐÌNH HUẾ**



« Tôi và gia quyến tôi thường dùng thuốc **ÔNG-TIÊN** quả có nhiều thứ « hiệu nghiệm. Như thuốc Ho. Thối « nhiệt Tán, thuốc Tiêu-xổ, v. v... mà « nhứt là thuốc **SƯU-ĐỘC-BÁ-ỨNG-HOÀN** tôi lại thường mua giúp cho « người thân thuộc tôi dùng quả hiệu « nghiệm như lời quảng-cáo ».

**NGUYEN-XUAN-THANH**

**NHỊ - PHẨM - HÔNG - LÔ - TỰ - KHANH**

Bao nhiêu đây, quý Ngài thấy rõ sự công hiệu chắc chắn của các thứ thuốc hiệu **ÔNG-TIÊN** mua dùng khỏi lầm lạc

Có bán lẻ khắp nơi chi-cuộc **ÔNG-TIÊN** Saigon, 228 Rue d'Espagne, Chợ Lớn, 59 Bd Tổng-dốc-Phường, Dakao, 186 Bd Albert 1<sup>er</sup>, Pnompenh, 57 Ang-Dương

### Quý ngài đã thấy chắc chắn

**Sâm-Nhung-Bổ-Thận-Tinh**

hiệu « **MẸ CON** » 1 ve 0p.60 trị đau lưng, mỏi mệt, di-tĩnh, mộng-tĩnh, huột-tĩnh, đái đêm, tinh-thần suy, sức lực kém. **BỒ-ĐÀO-TIÊN** CHỈ KHAI LỘ Công hiệu linh-nghiệm thế nào ?

Thì thứ t huốc

hiệu « **MẸ CON** » 1 ve 1p.50 uống nhiều ngày trị ho lao trong ba thời kỳ làm chơ ốm o gầy mòn, mệt mỏi, yếu sức cũng **Hoàn toàn công hiệu chắc chắn.**

Nhà thuốc **PHỤC-ĐĂNG** 130, rue de Paris — Cholon Téléphone n° 30.383

### Ai về xin nhớ!..

Nơi nghiệp ông cha thủ phận thường đem bầu linh được rưới cùng phương Trẻ nhờ hoàn, tảo saav hình trạng Gia cây cao,idou sức lực cường Mục đích bảo tồn người chúng tộc Bốn tám năm chắt mồi thương trường Y khoa Nam-Thợ-Đường tính chế Khắp cả ba kỳ nực ược ược hương.

**NHÀ THUỐC NAM-THỢ-ĐƯỜNG** CÁN THỢ (CÁI RĂNG)



### Paul Daron hiến thánh ở Hậu-giang ?

Long-xuyên.— Ai cũng biết miền Hậu-giang năm nay thất mùa, vì nạn ngập lụt năm ngoái. Nhứt là mấy tỉnh Long-xuyên, Rạch-giá, Sóc-trăng, Dân-tĩnh đồ-khổ lắm. Thế mà gần đây ở Ngã-năm có anh chàng kêu là Bộ Nhâm, không biết nhờ cậy thế-lực gì, mà mở ra nhiều sòng cờ bạc công khai, như kiểu Paul Daron ở Saigon năn nọ vậy. Dân đã nghèo khổ vì mất mùa còn bị cờ bạc đồ đánh bóc lột nữa, chẳng biết nhà đương cuộc có biết mà trừ đi cho dân chăng ?

### Nam-kỳ có bao nhiêu phòng khám bệnh của đốc tờ y-sĩ Annam ?

Trong « QUAN BÁO » có đăng số các y-sĩ mở phòng khám bệnh riêng ở Nam-kỳ, cả thấy đăng 82 ông trong ấy có 10 người Pháp, còn lại 72 người kia đều là Annam, có 45 người tốt nghiệp trường đại-học bên Pháp và 27 người tốt-nghiệp trường y-sĩ ở Hà-nội.

Số y-sĩ chung cả 10 người Pháp ở địa-phương Saigon—Cholon thì là 45 ông ; ở Cần-thơ có 5 ông và mỗi tỉnh sau này có ba ông : Baclieu, Châu-dốc, Mỹtho, Sadéc, Vĩnhlong.

Nên thêm có hai y-sĩ tu nữa là đàn bà cả hai đều tốt nghiệp trường đại-học ở Paris.

Số nha-y tốt-nghiệp là 8 ông đều mở phòng khám-bệnh tại Saigon, trong số ấy có 4 ông Annam.

### Hải-quân của một nước mà ngày xưa Annam hay ăn hiếp

Hôm mừng 3 tết, có hai chiếc pháo-thuyền của Xiêm ghé vào đậu tại bến Saigon ta mấy ngày. Ngó thủy binh của họ có vẻ lắm liệt đảo-đề. Họ dẫn nhau đi ngoài đường ngó thấy bà con mình, hình như muốn nói : « Chúng tôi là dân độc-lập, có đủ hải, lục, không-quân rồi, mấy anh Annam à ! ».

### Mỗi tháng cháy nhà 1 lần

Xóm-Chiếu ở Saigon ta hình như đã có định-lệ, năm nào cứ đến dịp Tết cũng có lửa cháy. Vixóm đó nhà lá tứ-tung, bà Hỏa dễ đốt lắm. Hồi tháng chạp đã cháy một lần, đến 2 giờ trưa 2 Février, nhằm mừng 3 Tết, lại cháy một lần nữa. Lần này cháy hơn 100 nóc nhà.

Tướng Địa-phương nên giúp sức cho dân xóm này cất nhà ngói hết thấy mới phải.

### Đường xe lửa Đông-dương xui xẻo quá

Thiệt vậy, tai nạn xảy ra hoài trong vòng mấy tháng nay. Ai cũng nhớ hồi trong năm, nhè lúc tập trận ở Vĩnh mà xe lửa đổ ngã chết người mới khổ. Vậy mà người ta nói con đường này có ích cho việc quốc-phòng và quân sự chứ.

Đến bữa 28 trong tết, hai chuyến xe lửa Hanoi chạy vô, Saigon chạy ra, lại đụng nhau ở ga Song-huy, cách Tourcham lối 100 cây số, may phước không chết ai, nhưng hành khách bữa đó cũng kêu gọi mãi, hỗn via họ mới trở về cho họ.

### Nhiều người Việt-nam đánh giặc bên Tàu hiện giờ

Theo ông Tể-Xuyên là phóng-sự viên của Saigon phải qua xem Nhứt Hoa chiến tranh mới về, thì hiện nay ở nước

Tàu có nhiều ít người Việt-nam ở trong hàng tướng lãnh Tàu là Trần-hữu-Công, Hồ-học-Lãm, Việt-Quyên, Lê-tân-Dân v.v...

Nhứt là Hồ-học-Lãm, người Nghệ-an, đem cả vợ Annam qua ở bên lâu đã lâu làm tới quan Năm và có chửn trong bộ Tham mưu Tàu, được Tưởng giới Thạch yêu mến. Vì ông đã đoán trước khi 3 tháng có cuộc Nhứt Hoa chiến tranh ở Thượng-hải năm 1932.

« Sở tài Tấn-dụng » (cây của nước Sở để cho nước Tấn dùng) là sự vậy đó.

### Bọn đi xâm ở Cholon lo cứu quốc

Ai dám bảo đi là giống bạc tình đảng khinh hết thấy. Bọn kỹ-nữ Tàu ở Cholon đã mở đại hội 9 giờ tối 8 Février ở một lầu đường Paris, bàn nhau quyền tiền cứu quốc. Họ định từ nay mỗi đêm trích ra 30 phần trăm của số tiền thâu nhập để gửi về Tàu.

Tại Cholon có 25 nhà thổ chánh thức. Tính bỏ đồng mỗi nhà mỗi đêm tiếp khách thâu vô được 30 đồng, mà họ trích ra 30%, vậy chẳng phải là được 225 đồng sao.

### Trần-trần-Hòa có chết đâu !

CÁC báo ta hôm trong năm, đều đăng tin rằng : viên danh-tướng túc-cầu ở Thượng-hải là Trần-trần-Hòa, có dịp qua Saigon đã banh mấy lần, hôm 24 Novembre 1937, cỡi máy bay — vì Trần sung vô đội không-quân — bắn phá tàu binh Nhứt-bồn, đã trúng đạn tử trận rồi. Báo Âu-Mỹ ở Thượng-hải cũng nói như thế.

Té ra Trần có bị đạn mà chạy thoát khỏi, chớ chưa chết. Lâu nay Trần ở Liêu-châu điều trị thương tích, mới đây viết thư báo tin cho người chị ruột ở Thượng-hải, người ta mới biết Trần vẫn còn sống.

### Nga đem binh lực qua Viễn-dông rất nhiều

THEO một một tin ở Luân-dôn, thì Nga mới tăng-gia binh lực ở Viễn-dông rất nhiều.

Riêng về hải-quân, một bộ-phần lớn của hạm-đội ở Hắc-hải (Mer Noire) đã dời qua Hải-sâm-uy cả thấy 50 chiếc tàu trận lớn nhỏ. Không-quân 9 đại-đội và Lục-quân 3 muôn người, cũng đã qua miền đông Tây-bá-lợi-á, đóng gần biên-giới Mãn-châu.

### Giờ mới thấy Tưởng-giới-Thạch ra trận

HOA-Nhứt đánh nhau hơn 6 tháng nay, người ta thấy Tưởng-giới-Thạch chỉ ngồi trước mặt bức địa-đồ, mà điều binh khiển tướng thôi, chớ không thân-chinh xuất trận lần nào.

Bây giờ Mặt-trận Từ-châu Lũng-hải xem ra nguy cấp lắm, mà nếu mất Từ-châu thì Hán-khẩu rung rinh đến nơi, bởi vậy từ bữa thứ hai 7 Février, Tưởng-giới-Thạch đã bay đến Từ-châu để chỉ huy kháng chiến ở Mặt-trận này. Ngó thấy Tưởng ra trận, binh Tàu phần chấn dủ lắm.

### Ai giết 100 người Tàu được mau hơn thì ăn cuộc

MỘT tờ báo Mỹ ở Thượng-hải hôm 8 Février trích lục cái tin lạ lùng này của báo « Nhứt Nhứt tân-văn » (Nichi Nichi) ở Đông-kinh : Hai vị quân-quan Nhứt bày cuộc đồ nhau, mỗi người phải giết được 100 người Tàu làm giới hạn, hễ ai đủ số ấy trước thì ăn cuộc.

Kết quả một vị trong 2 vị quân-quan đó giết được 150 người Tàu trong thời gian rất mau, thành ra được ăn cuộc này.

### 5 lần muốn đánh úp Đường-gia-loan đều bại

QUÂN Nhứt kéo tới Hoa-Nam, bị quân Tàu nghinh-địch dủ dội. Trước sau 5 lần, thủy-quân Nhứt muốn đổ lên bộ ở Đường-gia-loan đều bị đánh lui.

Chiến-hạm vô Châu-giang bắn pháo-dại Hồ-môn súng đại-bác Tàu bắn trả dữ lắm, làm chiến-hạm Nhứt phải dang xa.

Nhứt đã hạ thơ tới hậu cho binh tàu ở Hạ-môn (Phước-kiến) khuyến hàng, nhưng Huỳnh Đào là thủ-tướng ở đó không thèm trả lời, chỉ dơi kháng chiến mà thôi.

## MỚI QUA KỲ DẦU



# DIA 1938

Hỏi Catalogue 1938 :  
**J. KELLER,** Importation  
72 rue Mac-Mahon — SAIGON

**Phụng - Hảo**  
**Phước - Cương**  
**Tài - từ Radio**  
**Hát bộ H.T. Phú**

**bán và sửa viết máy**

Opalithe  
Kawlithe  
Kawitine  
Kawitine

*Myõi Kiẽn ngời sáng*

**TRAN-NGUYEN-CAT**  
81 B<sup>e</sup> CHAPNER  
Télé 21.289 SAIGON

# Savon TRÁI-THO'M

HIỆU THÁI-PHONG

72% dầu — 186 Quai de Belgique — Saigon

# TRU'ONG THE-THAO của "MAI"

Đội túc cầu Anh-quốc viêng Nam-kỳ

## BA TRẦN MÃNH LIẾT TA KHÔNG NÊN BỎ QUA

MỘT lần nữa Saigon ta được cái cơ hội tốt đẹp là tiếp được một đội-ban hùng-cường của xứ thủy-tổ về môn túc cầu.

Chúng tôi muốn giới-thiệu cùng bạn-độc đội banh Islington Corinthians, uy là một đội banh huộc về hạng tài tử, song hạng

Sherwood, anh này là một tay phá lưới địch quân thường lắm.

Họ đến đây thì, tối lại họ sẽ cùng trận liền với ê-kíp áo đỏ ở đây. Rồi chiều thứ bảy họ lại gặp gỡ ê-kíp áo trắng đến sáng chúa-nhật trước khi về họ lại đá một lần chốt với hội tuyển hai đội banh trắng đỏ

Những trận này có một sự đặc biệt hơn hết là sẽ có người kỹ-thuật bằng vô-tuyến-điện cho các nơi như Tân-gia-ba Hương-cảng và xứ Đông-dương biết hết.

Giá chỗ ngồi mất hơn ngày thường gấp đôi nghĩa là hạng cả kèo 4 cắt, khán đài hai bên 1p.50, ghế ngồi 2p.50 và khán



tài tử ấy không phải lơ-mơ như ta tưởng đâu. Đội banh ấy từ khi dễ chơn xuống tàu ở Portsmouth nước Anh cho đến khi lên bờ xứ Mã-lai họ đã đá cả thấy 50 trận.

Trong những phen giao phong ấy họ giữ phần đắc thắng 39 lần, huê 9 và chỉ thua có hai mà thôi, song thua không đến nỗi đậm lắm.

Toàn đội họ chơi lối W.M. tức là một lối chơi về phần công thì đã khởi-sắc đành rồi mà về lối thủ thì lại vững vàng lắm. Lối chơi ấy phải có 2 người tả nội và hữu-nội (inter-droit et inter gauche) cho hay mới được. Nam-kỳ ta chưa thạo chơi cách ấy, hay nói cho đúng là cầu tướng xứ này mới tập-tành lối ấy mà thôi.

Đem đạo-quân ta mà chống với một đạo binh hùng-cường Islington Corinthians, phần sự của người chọn lựa cầu tướng cũng phải cam go lắm.

Nhưng đầu sao đi nữa, ta cũng nên mừng là vì cầu tướng của ta nếu có thất bại thì cũng thừa hưởng được một bài học rất hữu-ích vậy.

Sau khi coi chơn xem căng từng cầu tướng Nam-kỳ trong những trận tuyển lâu nay, Tổng cuộc đã đề cử xong hai đội banh có thể chống chỏi một cách khả-quan với đội binh của Anh quốc.

Ngày thứ sáu 11 Février do chuyên tàu Aramis đội túc-cầu Islington Corinthians sẽ tới Saigon gồm có 22 cầu tướng mà người ta đề ý hơn hết là trung phong

nói đây.

Chúng tôi tưởng nên biên ra đây cách giàn binh của họ trong trận đầu, và mấy trận sau, họ chỉ thay đổi cầu tướng một vài chỗ mà thôi.

Islington Corinthians  
Longman  
Martin-Clark  
Wright-Wittaker-Bradburg  
Read-Tarrant-Shewood-Averry-Miller

Đến như hai đội banh Đỏ-Trắng Nam-kỳ thì cách sắp đặt như thế này.

Ê-kíp Đỏ  
Barbessou  
Đước-Cúi  
Chương-Bửu-Tánh  
Guichard-Tiền-Bông-Vân-Đại

Ê-kíp Trắng  
Tịnh  
Xôi-Bercessio  
Vện-Gấm-Bạch

Manh-Quang-Tốt-Bửu-Tường  
Sắp cầu tướng 2 ê-kíp này thấy không chỗ nào đáng chỉ trích cả.

Trước khi hai đội Islington Corinthians và Ê-kíp Đỏ cùng trận nhau thì vào 7 giờ với 8 giờ tối có 2 trận giao đầu để chờ công chúng giữa các hội Etoile-Phu nhuận-A. S. du Lycée de Dalat với Sélection Scolaire de Cochinchine. Đứng 9 giờ tối hai đội banh nói trên mới giao chiến.

Trận thứ nhì nhằm chiều thứ bảy 12 Février 3 giờ và trận thứ ba vào ngày chúa nhật 13 Février 7 giờ sáng mai. Cả thấy đều đá tại sân vườn ông Thượng.

đài trung-ương có số thứ tự tới 3p.

TRONG mấy ngày Tết ở Dalat có cuộc so vợt để tranh giải đánh đơn miền Nam Đông-dương. Kết cuộc Lai ở Dalat thắng Faraut vô-địch Nam-kỳ mà đoạt giải. Đánh đôi về phần Vững-Giỏi ở Nam-kỳ.

TUẦN tới đây sẽ có cuộc tranh giải vô-địch cấp bộ về môn ten-nit hay là giải J. Robin 1938. Điều lệ năm nay rất mới mẻ chia ra làm 4 quận (centres).

QUẬN nào tranh theo quận này, anh em khỏi phải lên Saigon dự tranh làm chi cho tốn công tốn của. Chỉ khi nào tới bán kết và chung kết thì mỗi quận mới phái người lên kinh-đô Namkỳ dự thôi.

HAI quận Saigon và Cholon sẽ tranh giải một lượt tại Saigon và Cholon nhằm ngày 19 Février và ngày khóa sổ của 2 quận này nhả vào chúa nhật 13 Eévrier. Đứng tên do ông Triệu-văn-Yên.

NGÀY 23 Février tới đây Tổng cuộc xe đạp sẽ nhóm, anh Au cu-ro có giấy licence nên tới dự cho đông đủ. Bữa ấy nhóm vào 6 giờ chiều và sẽ bàn bạc những khoản sau đây:

Cũ ban trị-sự năm 1938 sửa đổi điều lệ và kỷ luật riêng. Phát licence năm 1938, sắp đặt chương trình mấy cuộc đua.



Báo «TÂN-TIẾN» ra hằng ngày

BÁO «Tân-Tiến» của ông bác-sĩ Lê-quang-Trinh, nay do nhà in Testelin đứng xuất bản, đã bắt đầu ra mỗi ngày từ bữa 6 Février. Chủ trương bộ biên tập là ông Võ-khắc-Thiệu, một nhà văn có tài và có tiếng trong làng báo Nam-kỳ lâu nay ai cũng biết. Phụ-bút có các ông Đình-công-Thống, Từ-Thành, Trọng-Miến v. v... Trước kia tưởng có ông Thúc-Đề, nhưng nay không thấy ông dự vô.

Báo ra 6 trương, bán 4 xu. Chúng tôi trân trọng chúc bạn đồng-nghiep vững bền phát đạt.

Vì sao nhóm «La LUTTE» chia rẽ

MỘT tập sách nhỏ của Văn-hóa thơ xã mới phát-hành, giá 0p.10. Nội-dung tóm tắt những việc đã xảy ra vì sao mà Đệ-tam và Đệ-tứ trước hiệp sau tan.

Trả lời cho ông Phan Tịnh-An Saigon

THEO lời ông nói vay có 280p. mà phải làm giấy trả đến 650p. họa chăng chỉ có ở Nam-kỳ mới có chuyện như thế. Nhưng than ôi! ông không

có hi-vọng chi ráo bởi vì chữ nợ của ông là một «nhà cho vay dưới quyền kiểm soát của chánh-phủ».

Ấy vậy, sự làm délégation de solde của va luôn luôn có giá-trị mặc dầu và không có đem tờ vay cho quan Kiểm-sốt chuẩn phê trong kỳ hạn sáu tháng của luật định. Chờ chi va là một người cho vay «thường không có phép của chánh-phủ» thì sự quên đem tờ cho quan Kiểm-Trái chuẩn phê ấy sẽ làm cho tờ vay của ông bị thủ-tiêu.

Tóm tắt, ông chỉ có nước lo góp cho tất 40 tháng rồi từ nay xin ly-dị với con người nút máu dân Annam kia là xong!

P. V. T.



### Cần dùng

Một người thợ kỹ biết đánh máy để làm việc bureau và thỉnh thoảng thầu tiền, lương bổng vừa phải nhưng phải thể chừa một số bạc nhỏ. Ít nữa phải có bằng sơ-học Pháp-Việt mới làm được.

Xin do địa chỉ 43 rue Aviateur Garros Saigon.

### MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

Đảm bảo chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng có lợi suất trúng một số vốn lớn đây là vẻ mới cách thức P mà

### Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Hội tư bản chiến theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1926  
vốn đã đóng tất: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp  
Hội quán: 7, Đại-lộ Edouard VII ở THƯỢNG-HẢI  
Hàng chánh ở Đông-pháp: 26 đường Chaigneau SAIGON  
Số thương mại Saigon 20  
giúp cho quý ngài đăng gây ra số vốn

|   | 400 \$ | mỗi tháng đóng | 1 \$ 00 | 5.000 \$ | mỗi tháng đóng | 12 \$ 50 |
|---|--------|----------------|---------|----------|----------------|----------|
| 1 | 500    | —              | 1 25    | 6.000    | —              | 15 00    |
| 2 | 1.000  | —              | 2 50    | 7.000    | —              | 17 50    |
| 3 | 1.500  | —              | 3 75    | 8.000    | —              | 20 00    |
| 4 | 2.000  | —              | 5 00    | 9.000    | —              | 22 50    |
| 5 | 3.000  | —              | 7 50    | 10.000   | —              | 25 00    |
| 6 | 4.000  | —              | 10 00   |          |                |          |

Về này đăng lãnh vốn mục-dịch (từ 400 \$ tới 1.000 \$) bởi cuộc xổ số hàng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu về không đăng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hàng tháng.

### HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Về tiết kiệm cách thức P đăng dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua về, chẳng những chắc chắn sẽ đăng lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng đăng lập tức một số tiền to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu về trúng ra trong tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM của

### Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

ĐÔI CHỮ DE DANG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết  
CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.  
ĐĂNG VAY 90 %, số giá chuộc về.  
ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trả và tiền lời hay là gia kỳ hạn  
ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bảo kiết  
ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỀ MỘT THÁNG

|                                                                                 |            |
|---------------------------------------------------------------------------------|------------|
| SỐ VỐN hườn lại bởi cuộc xổ số tới ngày 31 Dec. 1937 gần.....                   | 554 000 \$ |
| TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-Pháp tới ngày 31 MAI 1937, gần..... | 65 000 \$  |

SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT KIỆM của

### Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Số vốn đóng tất cả: || Đóng-sẵn và bắt đóng-sẵn ở Đông-Pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1936..... 2.339.121 \$ 43

MUA VÉ HAY HỎI ĐIỀU-LỆ XIN DO NƠI:

### Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Chi nhánh: SAIGON, Ông Chaigneau;  
HANOI, 8 ter Phố Tràng thi;  
và nơi Đại lý khắp cõi Đông-Pháp.

# YÊU MÀ SÔNG

ĐÔNG-CHI

(Tặng Liên, một tâm hồn yêu kịch)

các vai: YÊN-SON tánh đa nghi, hay ghen.  
LAN-ANH, vợ Yên-Son.  
TÚ-ANH, văn-sĩ, bạn của Yên-Son.  
THUẦN-PHONG, bạn của Tú-Anh.  
THẮNG NHỎ, 12 tuổi.  
THẮNG XE, 18 tuổi.

## MÀN THỨ NHỨT LỚP I

Yên-Son và Tú-Anh

(Một buổi chiều chủ nhật, nhà của Yên-Son, trong một căn phòng ấm áp, trang hoàng đơn giản, nhưng có vẻ mỹ thuật ngăn nắp, thư tự. Hai người vẩy quanh chiếc bàn tròn, trong bộ salon, đánh verni bóng láng. Tú-Anh nhìn theo khói thuốc bay lên vờn trên trần nhà.)

Tú-Anh. — Có lẽ nay anh buồn lắm.

Yên-Son. — (yên lặng, trầm ngâm) Để yên... tôi nhớ, sao lại có những giây phút sung sướng thế này, anh nhỉ?

Tú-Anh. — (vội vã) Sung sướng thế nào kia?...

Yên-Son. — Hừ, sung sướng lắm anh à! Cái sung sướng ấy, nó mới hồn nhiên làm sao! Ồ!...

Tú-Anh. — A kia! Thì phải nói vì sao cho người ta biết đã chứ?

Yên-Son. — Thì có vì sao... Anh hãy lặng yên đã tôi nói cho mà nghe (sửa lại cravate, ra vẻ suy nghĩ hung hăng) Tôi... (Yên lặng)

Tú-Anh. — Tôi thế nào?...

Yên-Son. — Tôi đã cố sức chôn chết cái dĩ vãng, thế mà cả một quãng đời ba năm vừa qua, nay thành linh phát hiện lên rõ ràng... làm cho tôi cảm xúc hồi hộp trong lòng.

Tú-Anh. — Là cái gì?...

Yên-Son. — Thiết vậy đó anh à!

Tú-Anh. — Quảng đời ấy, đã làm cho anh sung sướng?

Yên-Son. — (trầm ngâm, thờ dãi) Anh tình một người như tôi thì còn có quãng đời nào sung sướng đâu nữa. Mẫu đời dĩ vãng. Trời ơi! Yêu đương, mơ mộng, còn ôn nó lại làm gì? Để mặc cho thời gian xóa nhòa, mặc dầu cái dư - vị của quãng đời quá khứ ấy, có vẻ êm đềm, là người có « thâm mỹ-quan » đẹp đẽ! Ồ! nhưng nó chẳng phải là một tâm hồn cao được lâu dài, bền bỉ chút nào, thượng, hay là một thi-sĩ thoát-tục mới được.

Tú-Anh. — (ngắt lời) Một sự tục?

Yên-Son. — Phải, và có lẽ là không nên có cái óc « duy-vật » một mặt sự đau đớn thâm đậm vô quá, anh chỉ bo bo trau dồi « bớp dầm » của nhà tôi... Á!

cùng... vì nó đã để lại trong óc tôi luôn luôn nặng trĩu những ý tưởng não nùng, bi thiết... nhưng tôi không hiểu tại sao vừa rồi...

Tú-Anh. — Vừa rồi thế nào?

Yên-Son. — Vừa rồi, tôi thấy sung sướng quá, một sự sung sướng mà đời tôi chưa bao giờ có. Và tôi, sao giây phút ấy, có thể chết ngay đi cũng được.

Tú-Anh. — Chỉ nói điên khùng.

Yên-Son. — (thần nhiên).

Không, tôi vẫn bình tĩnh...

Tú-Anh. — Nhưng, anh cứ mơ mộng và ngây thơ mãi...

Yên-Son. — Mơ mộng, ngây thơ?... Thì chỉ có những nhà văn có tâm hồn lãng mạn như anh mới có... hồi những cảnh êm đềm, phong đất.

Tú-Anh. — (ngờ vực). Sao anh lại nói ngộ nghĩnh như thế?...

Yên-Son. — Tôi chẳng ngộ nghĩnh gì hết, tôi rất thành-thực. Với lại... những lời của anh nói nói đó, vô-lý, vô-lý hết sức. Anh không ngờ tấm lòng tự-vị của mình đã xúc phạm đến người ta. Anh cho rằng chỉ có mình anh mới biết đến cái thú vị của ái-tình - mơ mộng, yêu đương; mới có một quả tim rung động trước cái cảnh thiên-nhiên của tạo-hóa, còn tôi...

Tú-Anh. — Hôm nay anh đòi tánh gắt, kỳ quái.

Yên-Son. — (vẫn nói tiếp) Thăng hoặc là một bức vẽ tuyệt bút, thăng hoặc là một mỹ nhân có cái sắc đẹp tiêu hồn vừa ngây thơ lãng mạn, vừa mơ mộng yêu vui, thích sống một cuộc đời phóng dật.

Tú-Anh. — Ô kia! Anh Yên-Son? Anh mãi nói gì ở đâu không. Tôi chỉ muốn nghe sự sung sướng của anh kia mà.

Yên-Son. — Muốn được thưởng thức cái đẹp đó tất phải rằng nhà tôi « đi lại » với Thuận-Phong...

Tú-Anh. — Đi lại với Thuận-Phong?...

Yên-Son. — Thế đấy, Hừ! Những tiếng xĩa xối như xóc óc ấy, ai mà chịu được. Rồi thì này giờ anh cứ nói phăng cho tôi biết rằng anh đã sung sướng là vì anh đã ngờ oan cho vợ anh có ngoại tình, có thơ

lấy hình - thức bề ngoài. Đã khinh rẻ tôi và không biết một tý nào về tinh-thần, vô luận là những cảnh lớn lao của vũ-trụ, hoặc là những sự huyền-bí cao xa của trời đất... nên cái hạnh phúc của anh cũng chỉ là một cái hạnh-phúc về vật-chất mà thôi.

Tú-Anh. — Anh có ý bảo tôi có óc duy-vật là không biết đến sung sướng trong tinh-thần của anh đấy phải không?

Thế sao anh không nói phăng đi, chỉ nói quanh co lăm nhăm vô ích.

Yên-Son. — Chính thế, việc gì cũng phải nói cho có gốc có ngọn chứ?

Tú-Anh. — (gắt). Tôi muốn anh nói ngay sự sung sướng của anh nó thế nào kia?

Yên-Son. — Thì nói, nhưng...

Tú-Anh. — Lại « Nhưng » như thế thì còn nhập đề viết tựa gì đó mới chịu nói.

Yên-Son. — Sung sướng thật đấy anh à! (châm thuốc hút, phả khói lên trần nhà).

Anh có còn nhớ cách đây ba năm, tôi đã nói cho anh nghe việc nhà của tôi... Phải, là việc nhà tôi dành lòng lang chạ với Thuận-Phong bạn thân của tôi — mà thiên hạ đồn rùm lên hồi đó anh còn nhớ không?

Tú-Anh. — Ồ! Anh này rôm đời thì thôi, giờ còn nói những chuyện gì đâu.

Yên-Son. — Ừ, thế mà nay tôi mới biết một việc thiệt là cảm-động, nó cảm-động hết sức anh à! Trời ơi! Tôi dần dần quá, hồi hận quá, không dè đâu rằng tôi đã ngờ vực oan uổng cho nhà tôi. Tôi thiệt là thằng khốn nạn, khốn nạn như một con vật.

Tú-Anh. — Vì sao bây giờ anh hối hận?

Yên-Son. — Anh hãy thông thả, việc gì mà nóng nảy dữ vậy.

Tú-Anh. — Vì tôi không thể ngồi lâu được.

Yên-Son. — Tú-Anh, hãy ngồi lại đã, chờ vợ vàng đi về tôi chưa nói anh hết chuyện.

Tú-Anh. — Thì nói đi.

Yên-Son. — Hôm qua, anh à! Tôi cũng phong phanh như một độ trước, thiên hạ đồn rằng nhà tôi « đi lại » với Thuận-Phong...

Tú-Anh. — Đi lại với Thuận-Phong?...

Yên-Son. — Thế đấy, Hừ! Những tiếng xĩa xối như xóc óc ấy, ai mà chịu được. Rồi thì này giờ anh cứ nói phăng cho tôi biết rằng anh đã sung sướng là vì anh đã ngờ oan cho vợ anh có ngoại tình, có thơ

Anh có biết trong mảnh giấy từ hện nói với trai đi hội hợp xanh ấy nói gì không? Thì lại gian dâm thâm vụng.

Nhưng, trái lại không có như thế, mà sự thật là vợ anh đã hết dạ trung thành, trinh-bạch với anh, hết lòng hiếu thảo cùng người mẹ đã ty-trần của anh.

Mà anh đã được ngó thấy vợ anh đi viếng mộ bà thân anh ở Chi-hòa phải không? Chỉ có bấy nhiêu đó mà này giờ anh nói dòng do úp mở hoài...

— HẠ MÃN —  
(Còn nữa)

## Tin vật..

Tombola Hường-Đạo do nghị-định ngày 19 Novembre 1937 của quan Thống-đốc cho phép, vé bán đã gần hết nên nhứt định xổ vào ngày chúa nhật 20 Février 1938.

## PROFESSEUR AMIL

Chuyên-môn coi tay, đoán số, làm bùa phép bí tàng bên Ấn - độ



Le 20 Decembre 1937

Monsieur H. H. A. AMIL

Professeur 164 rue Mac-Mahon

SAIGON

Thưa ông,

Tôi lấy làm cảm ơn ông coi chỉ tay và đoán vận mạng cho tôi thật không sai một mảy.

Thật đáng khen sự màu nhiệm của ông.

Nay kính

LÂM-NGỌC-BÌNH

Propriétaire Bachelieu

Muốn vừa lòng công chúng đến xem, từ nay xin tính giá 3p.00 coi suốt đời.

## THIÊN HẠ ĐỒN

Muốn dùng nột xoàn mới thật tốt nên đến tiệm Ba-Quan là chỗ mai hột xoàn mới khéo nhứt. Mua hột xoàn mới Ba-Quan được sự tin cậy, không khi nào chết nước đổi màu, có thể dùng như xoàn Tây.

Hột xoàn mới Ba-Quan chỉ bán tại tiệm Ba-Quan 58 Rue Vannier, Saigon, Chợ - cũ, — Télép. 21.476.

TẾT GẦN TÔI KHÔNG GÌ QUÍ BẰNG TẶNG BẠN, MỘT CÂY ĐỒN GUITARE HOẶC MANDOLINE MUA TẠI HIỆU :

# MAITRE LUTHIER

119, LAGRANDIÈRE - SAIGON

N.B. — Coi chừng đồ giả mạo

Laboratoire R.E.L. 2 Bd. Đông-Khánh-Hà Nội



Ta đừng chịu đê đau dạ dày nữa

Một ve 0 \$ 50

**Tricarbine**

Có trữ bán tại các nhà thuốc tây và các Đại lý thuốc khắp Đông-dương



LAIT  
LE PATRE

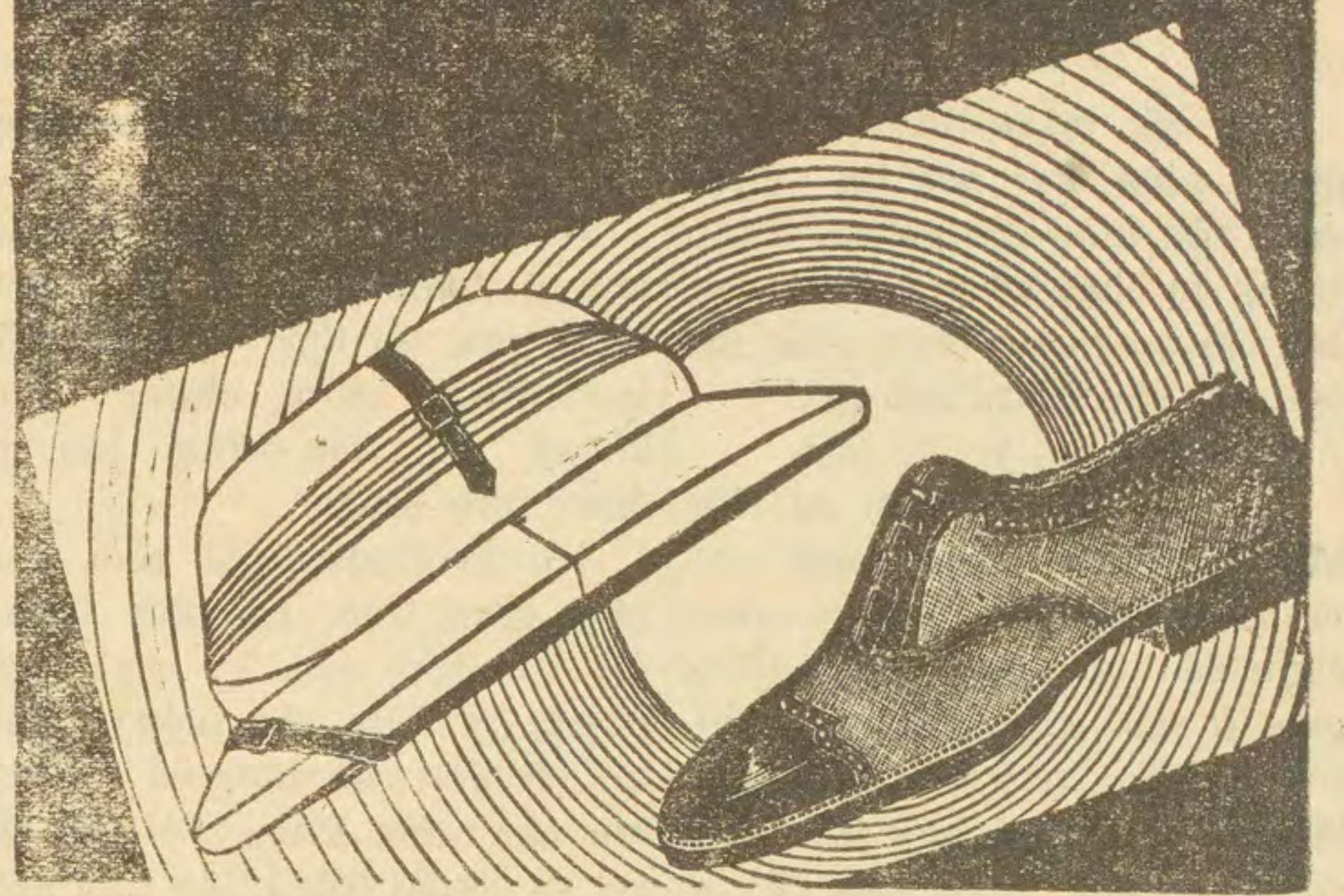
OVOMALTINE

R. MOITTESSIER-SAIGON



**AU COQ d'ANNAM**

108 Boulevard Bonard Saigon



ĐI CHƠI CHỢ LỚN  
DỰ TIỆC TRUNG-HOA



Ài đã đi tới Chợ lớn, mà chẳng đê bước lên « Thái-Hồ-Lầu » thì cũng thiệt ! Vì chốn này : đã dành sẵn đủ thức sơn-trân hải-vị, để cho ta cùng bạn-hữu năm ba đánh chén trong khi nhàn-hạ, chẳng những món ăn đẹp miệng, thức uống đủ mùi, mà lại một tòa nhà nguy-nga : lầu cao sánh rộng; Có vườn hoa đẹp, có gió thanh-tiên, muốn an-bộ đương-xả, lại sẵn sàng thang diên. Ta có thể đến đây :

Khí chén rượu, khí cuộc cờ, (có đề sẵn cờ tướng) !  
Khí xem hoa nở, Khí chờ trăng lên !  
Thật là vô-cùng hứng-thú, lắm đều thanh-tân !!

Ban ngày từ 12 giờ trưa đến 3 giờ chiều :

Có bán trà, bánh, mỳ, cháo để diêm-tâm; theo giá kinh-tế. Có ca-nữ trời giọng da-dương, giúp vui cho quý khách.  
Lãnh tiệc lễ đám, để đãi đấng khách-quí, phòng huê rộng rãi, tiện lợi nhiều bề. Xin quý-khách chiêu-cổ, ắt sẽ đẹp lòng !

« THÁI-HỒ TỬU-LẦU »  
284, Rue des Marins 284

Téléphone Automatique N° 30351, CHOLON

**Thập điện hay thập dầu mù**

Ngay buổi văn-minh vật chất hưng-vượng như ngày nay, nghề ăn-loát tuyệt hảo, báo-giới phổ thông, văn-nghệ định họa không thiếu với vô số tài liệu sẵn sàng để làm quảng cáo tối tân, mà biết bao nhiêu nhà buôn cũ xưa nay vậy, chẳng khác đèn điện có, mà không, dùng, cứ khắp đầu mù-mũi mũi thì đồng bào thứ nghĩ có bất thức thời vụ và có thất lợi vì nôi đi sau bước chậm hơn người hay không ? Muốn thức thời vụ, muốn hưởng đại lợi, muốn cạnh tranh hơn người thì phải biết làm quảng cáo tối tân.

Quyển sách « Quảng Cáo » của ông Lý-công-Quận, mới vừa soạn xong và mới xuất bản — chỉ dạy đủ cách làm quảng cáo rất hay lạ, mới mẽ hợp thời — Một năm công phu ghi trên 140 trang giấy thượng hạng, in rất sắc sảo, bìa láng tuyệt đẹp. Nên mua xem. Tốn một lợi ngàn. Giá mỗi quyển 0p.95. Gửi lãnh hóa giao ngân 1p.26.

Có mua xin do các hàng sách lớn Nam-Trung-Bic, hay viết thư cho ông LÝ CÔNG-QUẬN chủ nhà in Socrang



Một kỳ công trong khoa thuốc A-Đông

**HUÊ-LIỀU GIẢI-ĐỘC HOÀN**

Trị tận gốc 3 chứng bệnh :

**Bệnh lậu :**

Đi tiểu gắt, nóng uất, lỗ tiểu sưng đỏ, chảy mủ, hoặc xanh, hoặc vàng, hoặc lộn mản.

Bệnh lành rồi mà lâu lâu đi tiểu thấy có mủ lại, hoặc đi tiểu ra vật nhớt nhớt như sợi chỉ. Đi tiểu không đau, có hơi nóng mà thôi. Mỗi buổi sáng lấy tay nặn có chút mủ chảy ra, lỗ tiểu bị bít lại.

**Giang-mai :**

Bị lây cách 20 ngày mọc lên một thứ mụn lở, màu đỏ như thịt trâu, sờ thấy cứng mà không đau nhức mà hay lây lắm. Rồi sanh đủ chứng như đau gân, đau xương, nhức con mắt, đau thân vằn vằn, rồi rụng tóc, người ốm xanh.

Uống thuốc lành đỡ vớt, sau từ 10 năm phát trở lại thiên hình vạn trạng làm đau mắt, mục xương, sụp lỗ mũi, tê bại, tay chơn rung, có khi làm điên khùng.

**Hột-xoài :**

Bị lây cách vài ngày mọc lên mụn nhỏ đen như trít lăm. Bề ra có mủ rồi ăn tròn bằng cắt bạc. Ấy là ngoài da. Còn trong háng nghe nặng nặng, thỉnh thoảng lộn lộn, có mủ nhiều, bề ra đau nhức khổ sở.

Mục hột xoài rất độc, có thể ăn to lớn lên, sanh ra nhiều mụn khác ăn đứt ngọc hành. Phải uống thuốc trên đây, đừng triệt độc lẫn lộn để lâu ngày nguy hiểm lắm.

Thuốc HUÊ-LIỀU GIẢI ĐỘC HOÀN chế bằng dược liệu bốn xứ không công phạt không hại sanh-dục.

Danh tiếng đã lâu năm, cả vạn người khen ngợi.  
Giá 1 hộp 1p.00, ứng năm ngày. Ở xa gửi lãnh-hóa giao ngân.

**NHÀ THUỐC VÔ-DÌNH-DÂN**  
323, RUE DES MARINS CHOLON  
118, RUE D'ESPAGNE SAIGON  
4, RUE OHIER PNOMPENH

**THỐI-NHIỆT-ĐƠN**  
CỦA  
THIÊN-HOÀ-ĐƯỜNG  
CHOLON  
GIẢI NHIỆT ĐỂ  
TRỊ TRẺ EM NÓNG  
MÌNH RẤT HAY

THỐI-NHIỆT-ĐƠN

# QUAN TÀI CHẠY

6 Fév. Số 6.

T. V. LAI

Nếu bất thình-linh trong hai giây ca-bin hai bên lại có hai cánh cửa vùng mở toát ra, rồi từ trong đó chạy xổ ra hai con ma, hai cái xác người chết, nhảy đại ôm chặt lấy tôi thì còn gì...

Nghĩ đến đó, tôi tái mặt.

Tôi còn sợ đến một cu - loa khác chạy chần ngang, một con ma khác núp sẵn đó, bước ra đi chặn đầu tôi. Trong lúc đó tiếng giày ở sau cứ đi tới mãi thì, trời ơi! Tôi lạnh toát cả người. Mỗi hồi tuôn ra như tắm, ướt cả áo sơ mi, thấm qua cả bộ quần áo sệt bằng nỉ đen mặc ngoài đỡ lạnh.

Yên-lặng lại càng thêm yên-lặng một cách ghê-hồn.

Gần tới một cu-loa chạy chần ngang, tôi sợ có ma đón núp, nên không dám bước tới mạnh. Muốn ngừng lại và chạy lùi về phía sau, nhưng, tiếng giày sau lưng không dứt nên lên sát mặt vòng.

Túng thế quá, tôi hoảng hốt chạy nhào. Tiếng giày sau lưng cũng chạy rọc theo mới kỳ mà lần này sau nó kêu hỗn độn, hình như có cả hai ba con ma núp theo các cu-loa chần ngang hiệp lại với « nó » mà theo riết tôi vậy.

Mỗi lần qua các cu-loa chần ngang là mỗi lần tôi càng sợ quỳnh-quít hơn nữa. Tay chơn tôi run lập cập, hai hàm răng tôi đánh nhau thã cửa. Thế mà cứ nghe tiếng giày cứ rọc nà tới mới nguy.

Tôi vùng chạy bán chết bán sống, không dám ngoảnh lại. Mấy con ma ở phía sau, như từng đoàn, rọc theo không ngớt.

Bỗng, trời ơi! chết tôi! một con sống làm cho tàu nghiêng. Chấn tôi đâm phải đầu đinh sắc óc tròn bắt dính nẹp sắt mặt vòng vào tàu, tôi chợt chần ngả vào tường một ca bin gần đó cái rầm. Nghe tiếng giày của ma đã gần bên gót tôi. Tôi sợ chúng nó ôm ghi lấy tôi và nhả mặt, là lười. Sự khùng-khiếp cực-diêm làm tôi ngất lịm người đi.

Lúc tỉnh dậy, kim đồng-hồ đeo tay chỉ bốn giờ sáng kém năm. Tôi ngơ ngáo trông trước ngó sau dưới ánh sáng mờ xanh chiếu thẳng cu-loa âm-thầm chạy giữa hai giải ca bin cửa đóng như nêm. Yên-lặng. Sự yên-lặng rùng mình nhấc tôi nhớ lại những chuyện đã xảy ra hồi này, đã làm tôi chết giấc ở đây.

Xương sống tôi lạnh lại. Óc người tôi nổi bật lên; tôi muốn nằm luôn đó ngủ đến sáng hết mới dậy đi, cho khỏi thấy những hiện tượng rùng mình của ma-quái sắp sửa diễn trước đôi mắt lăm lét vì khùng khiếp tôi. Nhưng anh ạ, tôi chỉ sợ đại « nó » lại đến, trong lúc tôi ngủ mê mà khiêng tôi để trong nhà xác đầu đây thì chắc

là tôi chết hẳn, chết thật trong ấy.

Tôi định đứng dậy đi tìm anh gát hầm. Nhưng, vừa cựa mình qua, tôi thấy tôi mệt mỏi lạ thường, trông chừng như không thể nào đứng lên đi được nữa bước.

Tôi uể-oải đưa mắt xem qua băng đồng trên ca bin trước mặt tôi. Tăm bản ấy ghi căn phòng ấy chứa các hiện cơ của tàu đi biển cần dùng và các cơ tam sắc nước Pháp. Tôi lại lết xê ra ngoài trông lên tấm bản đồng gắn trên cửa ca-bin mà tôi ngồi dựa nãy giờ, thì, úy me ơi! ca-bin ấy là nhà để những quan tài đựng xác chết mà thân-nhơn kẻ chết gói tàu chở về cố-hương chôn.

Bỗng, một cái vụt như điện chớp, tôi đứng phăng dậy và chạy trốn chết.

Trời ơi! rõ ràng ban nãy tôi chạy đến đó bị ma bắt căng cho trượt té trước nhà để quan tài và đến đây chúng không rượt tôi nữa. Nếu ở đó lâu thì thế nào « chúng » cũng mở cửa nhà xác ra, khiêng tôi đi vô!

Bấy giờ, tôi còn sợ nhiều hơn ban nãy. Tay chơn tôi muốn quìu cả lại, mặt mày tôi càng tái thêm. Vì sau lưng tôi, tiếng giày chạy trên sắt mặt vòng càng huyền ảo, càng hỗn động thêm lên. Có lẽ những cái xác đựng trong áo quan rũ nhau ngồi dậy, mở cửa nhà xác cùng nà theo bắt tôi cho kỳ được chẳng?

« Bọn nó » hình như chạy gần tôi quá, vì tiếng giày « chúng » chạy nghe còn lộn xộn và to tác hơn tiếng giày da để sát của tôi bội phần.

Lần này tôi chạy càn, chạy ẩu. Biết rằng rồi đây, thế nào cũng bị chúng bắt lại khi đến chỗ mức đường thoát thân. Đánh liều đưa chơn, tôi đầu hay đó.

Thôi! rồi đời tôi rồi! Hai mắt tôi trợn trừng trừng ngó ra trước: đường cu-loa đã đến chỗ dứt, trước mặt một căn phòng rộng rãi vô-cùng, vách sắt cao kiên-cố bao-phủ từ phía. Gian phòng rộng ấy chiếu thứ ánh sáng lơ-mờ như ở địa-ngục.

Tôi cố dương đôi mắt vì mệt-mỏi, vì buồn ngủ quá vì sợ sệt quá mà hết tinh-thần, nhìn kỹ coi cảnh đó là thiệt hay vì mất hoa lên mà thấy vậy?

Rõ-ràng đó là một căn phòng rộng thiệt-tinh. Có lẽ đó là nhà để quan tài đó chứ gì! Ừ! phải rồi! Bọn ma rọc tôi, làm tôi mê thần loạn trí, đưa vào một nơi còn ghê-ghê hơn nhà xác ban nãy.

Tôi đang ở dưới tàu trong thế-gian hay đang ở trong địa-ngục đây ma quỷ?

Đang nào thì cũng chết. Tôi muốn càn lười hay đập đầu vô vách chết quách cho khỏi thấy bộ mặt ghê rợn của những cái

xác chết cạy quan - tài ra giết tôi. Nhưng, không phải cần là chết liền được, đập đầu vô vách cũng chưa chắc gì chết ngay được. Biết đâu vách bằng cây thông mềm mỏng kia không thể làm vỡ đầu mình? Mà cần lười cũng chưa chắc xong không, vì hai hàm răng đã cứng đơ, không thể nào cử-động được.

Thôi thì cứ chạy nhào vô nhà xác rộng kia xem. Liều! Thì cứ liều chứ biết sao đây!!

Chưa kịp hồi-hận sự liều-linh tò mò đại-dột đã xui tôi xuống đây tìm anh gát dan hầm nên mới lâm vào cảnh chết này, thì chơn tôi đã bước đến ngạch cuối cùng của sự sống: tôi đã vào « nhà xác » kia, vào chỗ chết rồi!

Nhà này rộng đảo-đề. Dưới băng vân khích lại chớ không phải bằng cao-su như từng trên, hay bằng sắt đương mặt vòng như ở cu-loa mà tôi đã chạy qua.

Giữa nhà có nấp sắt vuông vức và to lớn.

Tôi định chạy vòng tròn trong nhà rộng mà trống trơn ấy cho tới khi nào « bọn nó » vô được mới... thôi. Nhưng vừa rẽ qua tay mặt, tôi gặp ngay một cái thầy ma đứng ngó tôi với đôi mắt như lơ-láo, và cứ rật lùi mãi.

Dưới ánh sáng lơ-mờ của bóng đèn điện ít nển, tôi không nom rõ mặt nó thế nào và sao, lạ quá! nó lại sợ cả tôi sao? Thoạt thấy nó đứng đón đầu, tôi không dám chạy thẳng tới. Mà chạy rất lùi thì thế nào mấy cái xác chết sau lưng tôi cũng ôm cứng tôi đi.

Nghĩ thế, tôi còn phân vân không biết nên tiến hay nên lùi, cái thầy ma trước mặt tôi, sao lạ quá! cứ lùi, rồi ngã ngồi xuống, lết lui mãi, miệng la « oái! oái!» Trông điệu bộ như một người sợ sệt thái-quá!

Lúc bấy giờ tôi đã điên hồn rồi, vì tôi tin rằng bọn tinh đã đến gần sau lưng tôi rồi, mà trước mặt thì cái thầy ma oái-oái kia lại làm cái trò gì như ngao mình vậy. Tôi muốn ngã xuống ngất đi. Nhưng, tôi để ý nghe rõ, tiếng giày sau lưng tôi dứt bật.

Tôi nghĩ có lẽ « bọn nó » khỏi cần phải theo tôi làm gì nữa, vì ở đây, « chúng » đã có người khác thay « chúng » hại tôi rồi.

Mà, sao cái xác kia lại làm cái gì kỳ cục quá? Cứ lùi mãi, miệng la bài hải như tiếng người kinh khùng ghê hồn.

Mặc dầu tôi run cả người, cũng phải đứng ngay lại vừa xem cái trò trống kỳ quặc và khó hiểu của cái xác kia diễn vừa đợi giờ « chúng » dắt đến thành Uổng-Tử cho rồi.

Thật, tiếng giày đang sau đã dứt hẳn. Cái xác trước mặt cứ lết lùi lại và lại hình như đá ướt cả quần.



Pendentif đá đen nước (pierre noire Pailin) vỏ bạc pha vàng y chung quanh nhận hột xoàn tằm mới giá từ 15p.00 không giây, và vỏ vàng tây cũng chung quanh nhận hột xoàn tằm mới giá từ 20p.00

Còn nhiều kiểu bông tai cả rá và médaille vàng tây nhận hột xoàn mới, nước lải, lải sương, nước đầu hồi. Gởi

lãnh hóa giao ngân phải nói rõ muốn kiểu nào nước nào, có giấy bảo kiết 15 năm.

**Quận Chúa**

Lapidaireterie-Bijouterie-Joatillerie.

21, Rue Amiral-Courbet  
SAIGON

## AU PORTRAIT ARTISTIQUE

48, Rue Do-hu'u-Vi. — SAIGON

VẼ HÌNH BẰNG SAUCE, BẰNG PHẤN MAU, BẰNG DẦU SƠN

BẢO KIẾT GIỐNG NHƯ TẠC

SỬA ĐỔI THEO Ý MUỐN CỦA QUÝ KHÁCH

GIÁ RẤT RẺ, KHÔNG ĐAU BẰNG

**F. MARTIN**  
peintre portraitiste

**LAC** họa-sĩ

120, Bd de la Somme. — SAIGON

LÀ NHÀ VẼ TRUYỀN-THẦN ĐƯỢC NHIỀU  
TAY DANH-HOẠ PHÁP ĐỀ LỜI KHEN NGỢI

Một ý tưởng nhoáng trong trí tôi. Tôi dương đôi mắt kinh ngạc của kiếp sống thừa lên xem cái xác trước mắt làm trò gì kỳ quá.

— Hay là trước khi hành hình mình, nó muốn múa nhảy như cạp được mỗi dớn hột trước khi xoi?

— Hay là đó cũng là một người có tánh tò mò liều lĩnh một cách đại-dột như mình, làm tưởng mình là xác chết gở quan-tài mở cửa nhà xác chạy ra nhát nó?

Hay đó là anh gát-dan hầm? Tôi dòm kỹ, thấy « nó » không hổng cẳng lên khỏi đất. Nước dãi nó làm ướt cả một khoanh ván kia mà.

Nghĩ thế, tôi đồng-dục hồi to:

— Ai đó? Tôi đây mà! Tôi là Phong, là người bằng xương bằng thịt, làm bồi tàu này, mà!

Cái xác cũng vẫn lết lùi lại kinh-khùng lạ lùng. Đôi mắt lăm lét ngó lại tôi. Tôi cũng nghĩ sợ « anh ta », không dám tiến lại gần.

Tôi muốn hỏi một câu thật to coi nó là « quái vật gì? Nhưng, tôi chỉ sợ đại nó « hốt hồn » đi như người ta thường nói.

Sau cùng, tôi phải liều mới được vì thế nào cũng phải chết, làm gan hồi bậy xem sao.

Mà, nếu nó là người, sao tôi đã nói như vậy rồi mà nó cứ ghê sợ lết lùi mãi.

Tôi đánh bạo nhắc lại câu đó bằng tiếng Pháp, thứ tiếng

Pháp theo bồi bếp nói ba trật bốn vuốt. Đáp lại lời nói của tôi, cái xác kỳ cục ấy hình như hơi yên lòng, không lết nữa. Nó hồi lại bằng giọng run-run khùng khiếp:

— Ng... ừ... ười... ha... ả?

Phải rồi! nó là người. Hai tôi cùng sống chung một cảnh ngộ và cùng có tâm - trạng như nhau: không đưa nào hơn đưa nào tánh nhát sợ cả! Nghĩ thế, tôi bật cười to lên:

— Ừ, thì người như... anh!

Đáp lại tiếng cười tôi, có ai cũng cười trả lại. Tiếng cười ghê-rợn nghe đến phải sồn-gáy rùng mình, hình như nó đi ra từ mấy cửa miệng của những cái xác lạnh tanh, cứng đơ trong nhà xác cùng đưa ra một lực.

Tôi dụt mình. Ngó lại sau lưng và xung-quanh một lượt: một bầu không-khí im lặng lạ lùng lẫn trong ánh sáng lơ-mờ lạnh-lẻo như ở trong nhà xác bao học chúng tôi.

Cái xác ấy, hình như chưa yên-tâm, còn ngờ-vực tôi không phải là người ta thật. Nó trỏ mắt ngó tôi trán-trối, như có ý quan sát cử - chỉ của tôi và ngắm kỹ xem tôi có đứng hổng đất không.

Còn tôi, tôi cũng còn hơi nghi-ngờ nó nữa.

(Còn nữa)

